



Eo Dình

PHẦN HOA
LẦU XANH



Tào Đình

*Các tác phẩm của Tào Đình do
Công ty Sách Bách Việt xuất bản:*

- Xin lỗi, em chỉ là con đĩ*
- Yêu anh hơn cả tử thần*
- Thiên thần sa ngã*
- Không hạnh thôn thục*
- Anh trai - em gái*
- Hôn lễ tháng 3*
- Phấn hoa lâu xanh*





PHẦN HOA LẦU XANH

Bản quyền tiếng Việt © 2009 BachvietBooks

Công ty Sách Bách Việt

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 25/63 Vũ Ngọc Phan, Láng Hạ,

Đống Đa, Hà Nội

Tel: (84-4) 3776 5580 - *Fax:* (84-4) 3776 5579

Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Số 38/15B Nguyễn Văn Trỗi, P. 15, Q. Phú Nhuận,

Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8) 3844 8100 - *Fax:* (84-8) 3842 2800

Cuốn sách được dịch và xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa **Công ty Cổ phần Sách Bách Việt, Việt Nam** và tác giả **Tào Đình, Trung Quốc**.

《青楼粉黛》

Author: 曹婷 (笔名: 宝菱)

Chinese edition copyright © 2008 By Cao Ting, China.

Vietnamese edition copyright © 2009 By BachvietBooks, Jsc., Vietnam

Translation rights arranged by Cao Ting, China

ALL RIGHTS RESERVED

Tào Đình



Nguyễn Thị Thúy Ngọc *dịch*

Nhà xuất bản Văn học **vhBV** Công ty Sách Bách Việt
BACHVIET

Cải biên dựa theo câu chuyện dân gian Bắc Tống



Phần Một



Nguyên làm duyên song,
không ao ước thắm tiên

Đoạn chêm

“Cổ kim chú” của Thôi Bào có viết: “Uyên ương, thủy cầm, loài vịt giới, con cái và con đực không bao giờ sống xa nhau. Con người cũng giống như vậy, nếu một người tương tư mà chết, sẽ được ví như loài chim này”. Uyên ương đậu cùng đậu, bay cùng bay.

Một

Tôi muốn kể một câu chuyện về một cô gái lâu xanh thời Bắc Tống.

Dương nhiên, không phải ngay từ khi mới được sinh ra, tôi đã nhuộm phải son phấn hồng trần. Từ một tiểu thư khuê các, chân chưa từng bước ra khỏi cửa, miệng cười không lộ răng đến một kĩ nữ uốn éo gọi tình đường như đã cách nhau đến cả nghìn năm; lại dường như chỉ là một giấc mơ, khi bừng tỉnh, tôi lại trở về với khu vườn đào đỏ.

Dưới bóng cây râm mát, nụ cười nở trong đôi mắt, gió nhẹ hây hây thổi, trong không gian trầm bổng đó là một tình yêu mới chớm nở.

Rất lâu rất lâu sau đó, tất cả sẽ lại trở về rất lâu rất lâu trước đó, ai cũng không phải là ai của ai.

Tôi phải uốn lưỡi vài cái cho thuận miệng, bởi vì câu chuyện quá khứ mà tôi muốn kể rất dài và rất xa...

Cha tôi là một hào lý có tiếng trong vùng, trông ông lúc nào cũng nghiêm nghị, ít nói ít cười; mẹ là một người phụ nữ hiền thực, dịu dàng. Mỗi lần thấy tôi roi nước mắt vì miếng vải bó chân bị thít chặt quá gây đau đớn, nhân lúc cha không có nhà, mẹ lại ôm tôi vào lòng rồi khóc. Đương nhiên, việc mẹ có thể làm được chỉ là khóc mà thôi.

Tôi vẫn không hiểu tại sao con gái lại phải bó chân, mà hình dạng đôi chân sau khi bó càng dị hình càng được coi là đẹp. Tôi mơ hồ, bất mãn nhưng cũng chưa từng nghĩ tới chuyện chống đối, mà tôi cũng chẳng có sức lực để chống đối.

Cha tôi hơi béo nhưng lại rất cao lớn. Cha là người đàn ông duy nhất mà tôi được thường xuyên nhìn thấy. Em trai còn quá nhỏ, vì vậy, tôi thường không coi nó là một người khác giới. Từ trước tới giờ, cha thường rất ít khi nói chuyện với tôi, còn tôi, cũng vì sợ hãi mà chưa bao giờ dám nhìn thẳng vào ông. Trong trí nhớ của tôi, cha chưa bao giờ mỉm cười, ít nhất là cũng chưa bao giờ cười với tôi.

Từ nhỏ, tôi đã được nuôi dạy để trở thành một cô gái con nhà thế gia vọng tộc, hiền thực, ngoan ngoãn và biết phục tùng. Cho tới tận năm mười lăm

tuổi, tôi vẫn chưa từng một lần bước chân ra khỏi cổng nhà mình.

Tất nhiên, trước khi hiểu được thế nào là hạnh phúc, tôi vẫn rất bằng lòng với cuộc sống hiện tại; khi chưa biết đến tình yêu, tôi vẫn không hiểu thế nào là nhớ nhung da diết; trước khi thực sự được gặp những người khác giới, tôi vẫn cho rằng, tất cả những người đàn ông trên thế gian này đều đáng sợ như cha, vì thế tôi không nghĩ nhiều về chuyện này, chỉ dám kính nhi viễn chi.

Tôi cũng đã từng nghe một cô bé a hoàn, mặt mũi đo lẹng, ấp a ấp úng kể về câu chuyện tình yêu chưa có mở đầu đã đến hồi kết thúc của nó. Sau khi nghe xong, tôi bèn cười giễu cợt nó bằng một ánh mắt hết sức ranh mãnh, cười đến nỗi chính bản thân cô a hoàn đó cũng cảm thấy rằng phụ nữ đáng đáng tới tình yêu thì thật đáng xấu hổ, không có lòng tự trọng. Cuối cùng, cô bé che mặt bỏ chạy. Từ đó, cô ấy cũng không bao giờ nhắc lại chuyện đó với tôi nữa.

Tôi cũng có những thú vui riêng của mình: Tôi thích thả cho diều giấy bay thật cao, cao tới nỗi dường như có thể chạm được vào cả bầu trời. Sáng sớm, tôi thường dạo chơi trong vườn hoa, để váy áo được nhuộm đậm mùi hương hoa nhài. Tôi còn dùng chiếc vợt tự tay đan lấy để bắt những chú bướm cánh tím, nhưng bắt xong, thấy thương xót, tôi lại mở lòng từ bi,

thả chúng bay đi. Thả chúng đi rồi, tôi còn vẫy vẫy tay áo, ra về không màng tới sự biết ơn của chúng. Những lúc ấy, tôi cảm thấy vô cùng hài lòng, giống như mình vừa làm được một việc thiện vậy. Sau bữa cơm tối, tôi thường ngồi trên căn gác lửng, khe khẽ gảy khúc *Từ Trương Cơ*... Cuộc sống dường như không biết tới u sầu, lúc nào cũng cảm thấy vui vẻ. Ngày tháng trôi đi một cách êm đềm như mặt hồ phẳng lặng, thông dong tự tại.

Phía sau nhà tôi là một khu vườn đào khá rộng. Những cây hoa đào đứng sừng sững, bao bọc bởi hồ nước và những hòn giả sơn. Ánh nắng ban mai đầu mùa hạ còn vương vấn những giọt sương đêm, mây mù khi tỏ khi mờ, cảnh sắc như chốn bồng lai luôn khiến lòng người say đắm.

Hôm đó, tôi vô tư dạo bước trong vườn đào, chốc chốc lại dừng bước ngắm những bóng nắng xuyên qua kẽ lá.

Khi đó, tôi đã nhìn thấy chàng, nhìn thấy người đàn ông mà tôi vương vấn suốt cả cuộc đời.

Năm đó, tôi vừa tròn mười lăm tuổi, lần đầu tiên được nhìn thấy một người khác giới trạc độ tuổi hai mươi. Tôi chăm chăm nhìn chàng một cách hiếu kỳ, chàng cũng quan sát tôi một cách không hề khách khí. Tôi nghi ngờ, phải chăng chú chim đang đậu trên

cành cây kia đã thay tôi chuyển đi thông điệp từ trái tim, bởi vì, chàng đang bắt ngờ tiến về phía tôi.

Tôi vội vã cúi đầu xuống, nhưng sâu thẳm tận đáy lòng, tôi đã yêu thích ánh nhìn chăm chú ấy của chàng mất rồi! Suy nghĩ đó khiến tôi cảm thấy vô cùng hổ thẹn.

Dù là bộ quần áo trắng muốt chàng đang mặc trên người hay là những bước chân mạnh mẽ mà dứt khoát, dù là ánh mắt tự nhiên phóng khoáng hay đôi môi nhìn như đang cười mà không phải là cười kia, trong mắt tôi, đó đều là sự lịch thiệp và khoáng đạt vô bờ bến!

Tôi đang đứng trước một cây hoa đào, cành cây như những sợi dây tình cảm vãn vương, lá cây tựa như những đôi mắt đẹp. Khuôn mặt tôi được những cánh hoa nhuộm thành một màu hồng rực. Trước khi sụp mắt xuống, tôi còn kịp nhìn thấy chàng đưa tay lên.

Chàng hái một cánh hoa đào, cài lên mái tóc của tôi, tay áo chàng khẽ lướt qua tôi, tôi ngửi thấy một mùi hương vô cùng mạnh mẽ, hấp dẫn. Chàng là người đầu tiên khiến tôi cảm nhận được cảm giác ấm áp khi tiếp xúc giữa một chàng trai và một cô gái.

Khi tay của chàng chạm vào mái tóc tôi, trống ngực tôi đập liên hồi, tôi bất an, tôi lo lắng, tôi xấu hổ,

tôi hoảng loạn, tôi không biết mình nên làm gì... nhưng cảm giác mơ hồ đó lại đem tới cho tôi một chút lưu luyến và chờ đợi.

Chờ đợi? Tôi không biết rằng tôi đang chờ đợi điều gì. Tôi chỉ cảm thấy mặt mũi mình đang đỏ lựng lên vì ý nghĩ táo bạo đó!

Cuối cùng, tôi cũng ngẩng đầu lên, khoảng cách gần gũi giữa chàng và tôi khiến tôi cảm thấy vô cùng ngọt ngào.

Chàng đang mỉm cười, nụ cười của chàng thật đẹp, đôi mắt của chàng trong veo và hiền hậu.

Thế là, tôi lại chỉ dám cúi đầu, nhìn xuống bàn chân chàng.

Chàng có đôi bàn chân rất lớn. Tôi đã tưởng tượng được sự vững chắc và mạnh mẽ trong mỗi bước đi của chàng.

Đứng đối diện với nhau hồi lâu mà không nói một lời nào, tôi muốn trốn chạy, muốn xua tan cảm giác bất an mà chàng đã mang đến cho tôi. Nhưng tôi lại không hề nhúc nhích, chân tay tôi như đang bị một sợi dây vô hình nào đó trói chặt lại. Đó là cảm giác mà tôi không thể chế ngự nổi.

“Tiểu thư...”

Vừa hay, con bé a hoàn thân cận chạy tới tìm tôi. Tôi quay người lại trả lời theo bản năng, hồn vía cuối cùng cũng đã trở về với thân xác tôi.

Tôi quay lại nhìn chàng trai xa lạ rồi che mặt, vội vàng rời khỏi nơi đó.

Tôi thể rằng, ánh nhìn lần cuối đó, là ánh nhìn dào dạt ý xuân về một tình yêu mơ hồ mới chớm nở.

Tôi thấy mình rất không tự trọng, giống như cô bé a hoàn ấp ủ tình xuân dạo đó, nhưng lại không thể tự dẫn lòng mình được.

Hai

Khi dùng bữa tối, tôi lại nhìn thấy chàng bên bàn ăn.

Mẹ bảo tôi tới chào anh họ. Tôi còn không kịp ngạc nhiên, vội đứng dậy.

“Anh họ.” Tôi cúi đầu, chào chàng theo đúng nghi lễ.

“Em họ không cần phải đa lễ!” Giọng nói của anh họ thật ấm áp, hồn hậu. Âm thanh ấy cứ bay lượn trên đầu tôi, khiến khuôn mặt tôi bỗng dung lại đỏ ửng lên.

Khẽ ngước mắt lên, tôi bắt gặp đôi mắt sâu thẳm của anh họ đang nhìn mình, tôi giật mình cúi đầu xuống thật thấp. Trong lòng tôi khắp khởi mừng thầm, bởi vì trước khi tới đây, tôi cũng đã trang điểm một chút, thoa một chút son phấn và kẻ một chút đôi lông mày.

Trong phòng ăn, tiếng những người đàn ông nói chuyện rất lớn, trong đó có cả giọng nói tự nhiên thoải mái mà khiêm tốn hòa nhã của anh họ.

Tôi là con gái, thân phận thấp hèn, tôi buộc phải cúi đầu im lặng.

Nhưng rốt cuộc tôi đã không tự kiềm chế nổi bản thân, chốc chốc lại khê liếc trộm về phía anh họ. Trong lòng tôi đang thầm so sánh chàng với hình ảnh những chàng công tử hào hoa mà tôi đã được đọc trong sách.

Thình thoảng, ánh mắt của tôi cũng bất chợt gặp phải ánh mắt “tình cờ” của chàng, khuôn mặt tôi lại được dịp ửng đỏ vì xấu hổ, không thể nào ngăn cản được dòng chảy rạo rức đang dâng tràn trong lồng ngực.

Khi bữa ăn kết thúc, quan khách đã về hết, tôi nghe mẹ nói anh họ sẽ ở lại nhà tôi vài hôm, trong lòng tôi lúc ấy vô cùng khắp khởi.

Trên đường trở về phòng, trong đầu tôi đầy ắp những hình ảnh khi nhìn đối diện với anh họ, vừa vui sướng vừa xấu hổ. Trong lúc lơ đãng, tôi đã vô tình đánh rơi chiếc khăn tay xuống đất.

Vừa khom gối xuống định nhặt lại, chiếc khăn đã bị một bàn tay to lớn nắm lấy.

Là anh họ!

Chàng nhặt chiếc khăn lên, nhìn tôi rồi nở một nụ cười rạng rỡ, để lộ hàng răng trắng muốt, đều đặn.

“Em họ, của em này.”

Tôi then thùng liếc nhìn chàng, đôi mắt chàng như đang xoáy sâu vào khuôn mặt tôi! Hai má tôi bỗng chốc lại đỏ ửng lên. Từ trước đến giờ, tôi không biết rằng mình lại hay đỏ mặt như vậy. Đang chuẩn bị đưa tay ra đón lấy chiếc khăn, tôi lại nhìn thấy nó bị nắm chặt trong bàn tay chàng, dường như chàng không hề có ý định buông ra. Tôi bỗng nhiên tưởng tượng rằng mình là chiếc khăn tay thêu hoa kia, đang được chàng ôm chặt trong vòng tay rắn chắc...

Tôi lại cảm thấy xấu hổ quá.

Không biết phải làm thế nào, tôi quay người bỏ chạy theo bản năng.

Bỏ lại phía sau là giọng nói đầy ngạc nhiên của anh họ: “Em họ, khăn tay của em này!”.

Tôi không dám quay đầu nhìn lại, càng cố gắng chạy nhanh hơn. Tôi chạy một mạch về khuê phòng. Con bé a hoàn vừa hay lại trở nên nhanh mồm nhanh miệng: “Thưa thiếu gia, tiểu thư của chúng em nói rằng, chiếc khăn tay ấy là dành tặng cậu đấy ạ!”.

Về đến phòng mình đã lâu mà trống ngực tôi vẫn đập thình thịch. Anh họ không chạy đuổi theo, tôi thờ phào, nhưng lần trong đó có một chút thất vọng.

Ráng chiếu hôm ấy đỏ rực một cách lạ thường. Trong chiếc gương bằng đồng, khuôn mặt tôi còn đỏ hơn cả sắc đỏ của ráng chiều đó.

Đêm hôm ấy, tôi mang trong lòng một nỗi niềm không biết tỏ cùng ai, cảm giác ngọt ngào xen lẫn xấu hổ cứ hiện rõ trên khóe môi, trần trọc khó ngủ.

Sáng sớm ngày hôm sau, tôi đứng trên căn gác lửng, nhìn theo bóng một người trong vườn đào phía sau nhà. Bóng dáng ấy có lúc đứng yên nhìn xa xăm, có lúc lại cúi đầu trầm ngâm suy nghĩ.

Chàng đang đợi tôi ư?

Suy nghĩ đó khiến toàn thân tôi run lên vì xúc động.

Vì tính cách kín đáo và cũng vì được hưởng sự giáo dục nghiêm khắc dành cho các thiếu nữ nên tôi không bước xuống khỏi căn gác. Trong đầu tôi, ngay cả dũng khí bước xuống khỏi căn gác đó cũng không có, bởi vì, chỉ cần nghĩ đến điều đó thôi, cũng đã là tội lỗi rồi.

Những việc mà tôi có thể làm được lúc bấy giờ chỉ là âm thầm nép sau cửa phòng, nhìn trộm về phía có hình bóng của anh họ.

Chàng đang ngắm nghía một vật gì đó màu trắng trên tay. Tôi đoán, đó là chiếc khăn tay thêu hoa của mình.

Anh họ đứng trong vườn đào bao nhiêu lâu, tôi cũng đứng trên lầu trộm ngắm chàng bấy nhiêu lâu. Thậm chí, những ngày tháng sau đó, khi chàng đã rời khỏi nhà tôi, tôi vẫn ngây người ngồi nhìn về phía khu vườn đào.

Con bé a hoàn dường như đã đoán được chuyện gì đó, nó nhìn tôi cười trộm. Tôi giả vờ tức giận đuổi nó ra khỏi phòng.

Hai ngày sau đó, tôi như người có tật giật mình, cứ ở lì trong phòng, ngay cả khi ăn cơm cũng vậy.

Tôi muốn gặp anh họ nhưng cũng lại sợ gặp chàng. Tôi sợ thứ tình cảm ái mộ đó của mình đối với một người khác giới. Từ nhỏ, mẹ đã thường nói với tôi rằng, đó là biểu hiện của người không biết giữ mình trong sạch, không biết liêm sỉ.

Nhưng sáng sớm những ngày sau đó, anh họ đều đứng một mình rất lâu trong khu vườn đào.

Tôi không biết chàng đứng đó để ngắm cảnh hay để chờ đợi, trong sâu thẳm tận đáy lòng mình, tôi vẫn không dám thừa nhận nỗi mong mỏi và khát vọng của bản thân.

Tôi chỉ là một cô gái. Tôi không có tư cách để lựa chọn điều gì cả.

Việc trộm ngắm chàng vào mỗi buổi sáng sớm là động lực cho sự chờ đợi và nụ cười của tôi mỗi ngày.

Đương nhiên, tôi không dám hé răng tiết lộ với bất kỳ ai về hành động đại nghịch vô đạo này của mình.

Đó là bí mật của riêng một mình tôi.

Mặt trời đang độ rực rỡ, cánh hoa còn ngậm sương đêm, hương thơm vườn đào bỗng bành lan tỏa, chìm non riu rít trên những cành cây, ở nơi đó, có ý trung nhân của tôi. Tôi có thể mỉm cười mỗi khi nhìn về phía chàng.

Sáng sớm ngày thứ tư, hình bóng anh họ không còn xuất hiện trong khu vườn đào nữa.

Nghe đám a hoàn nói rằng, chàng đã dọn đi khỏi nhà tôi từ chiều ngày hôm trước.

Tôi không còn được nhìn thấy chiếc khăn tay thêu hoa của mình nữa, anh họ chắc đã mang nó đi theo rồi. Chiếc khăn ấy giống như tôi, được chàng luôn mang theo bên người. Nghĩ đến đó, tâm trạng trống trải của tôi được an ủi đôi phần.

Anh họ đi rồi, khu vườn rộng rãi sau một đêm bỗng trở nên vô cùng hoang vắng. Nơi ấy cũng chẳng còn điều gì có thể thu hút tôi được nữa.

Tôi vứt bỏ đám diều giấy, cũng chẳng buồn ngắm nhìn những chú bướm xinh.

Những lúc rỗi rãi, tôi lại ngồi trên lầu, nơi có thể nhìn về phía khu vườn đào rồi đàn bài *Tiểu Trương Cơ*.

Bà vú già nói rằng, tiểu thư đã đến độ tuổi tương tư rồi đấy.

Tôi hỏi mẹ, tương tư là gì, mẹ vuốt vuốt mái tóc tôi, trong đôi mắt mẹ tràn ngập sự lưu luyến, mãi mà chẳng nói một lời nào.

Khi nỗi niềm băn khoăn của tôi còn chưa tìm được lời giải đáp, người mai mối đã tìm đến nhà.

Ba

“Thế nào gọi là tam tông?”

“Vị giá tông phụ, xuất giá tông phu, phu tử tông tử.”

“Thế nào gọi là tứ đức?”

“Bốn đức tính cần phải có ở người phụ nữ: Công, Dung, Ngôn, Hạnh.”

Ngày xuất giá đã được định đoạt, nghe nói, cha là người quyết định chọn ngày hoàng đạo.

Mấy ngày hôm đó, mẹ vô cùng ân cần với tôi. Mẹ luôn miệng nhắc nhở tôi, sau khi xuất giá, tôi không còn là người của nhà này nữa rồi, phải hiếu thuận với cha mẹ chồng, giúp chồng nuôi dạy con cái.

Tam tông tứ đức, giữ mình trong sạch, chung thủy hết lòng...

Tôi làm bộ hiểu mà không hiểu, xấu hổ và hoang mang. Tôi muốn hỏi xem chú rể có phải là anh họ không nhưng rồi lại không dám hỏi.

Ngày lên kiệu hoa, mẹ đích thân chải tóc cho tôi, nước mắt lăn dài trên khuôn mặt đầy son phấn của mẹ. Mẹ nói rằng, hy vọng tôi sẽ không bao giờ phải quay trở về nhà nữa.

Vậy thì tôi sẽ không bao giờ được gặp lại mẹ nữa ư? Tôi sà vào lòng mẹ, hai mẹ con ôm lấy nhau mà khóc.

Con bé a hoàn gần gũi của tôi bấy lâu nay cũng liên tục đưa tay lau nước mắt, nó nói, tiểu thư đi rồi, em biết làm gì bây giờ.

Cậu em trai kém tôi ba tuổi cũng rất lưu luyến khi phải chia tay chị. Tôi dặn dò nó, chị đi rồi, em nhớ phải thay chị chăm sóc cha mẹ. Em trai tuổi còn nhỏ, nhưng khi nghe chị dặn dò cũng gật đầu rất mạnh mẽ và dứt khoát. Trong lòng tôi, lần đầu tiên đã thầm coi cậu em bé bỏng là một người “đàn ông” đích thực.

Chỉ có điều, tôi không nhìn thấy cha.

Khi tấm khăn màu đỏ đã được trùm lên đầu, mẹ luôn miệng dặn tôi, dù thế nào cũng không được tự gỡ nó xuống.

Tôi gật đầu. Nhờ ánh sáng bên ngoài, tôi nhìn thấy trên khăn trùm đầu có thêu một đôi chim uyên

ương. Nghe nói, uyên ương là một loài chim rất trọng tình cảm, cả đời không bao giờ thay đổi bạn tình, lúc nào cũng yêu thương nhau, mãi mãi không chia lìa.

Đôi uyên ương thêu trên chiếc khăn trùm kia như đang muốn bay lên... Tôi tưởng tượng ra hình ảnh tân lang chính là anh họ, tôi và chàng cũng giống như một đôi chim uyên ương.

Nghĩ đến đó, tôi thấy lòng mình thấp thỏm không yên, thêm vào đó là chút vui mừng xen lẫn thẹn thùng của người con gái lần đầu tiên xuất giá.

Khi tôi đã ngồi yên trên kiệu hoa, một giọng nói trầm đục vang lên: “Khởi kiệu”.

Đó là giọng của cha.

Bỗng dưng tôi cảm thấy vô cùng buồn bã. Tôi nhớ đến hình ảnh người cha hiếm khi mỉm cười của mình. Giờ phút này, không biết cha có chút tình cảm thương xót nào đối với đứa con gái của mình hay không.

Khoảnh khắc cảm nhận được nhịp đung đưa của chiếc kiệu hoa cũng là lúc tôi biết rằng mình đang rời xa ngôi nhà đã nuôi dưỡng tôi suốt mười lăm năm qua, có lẽ suốt quãng đời còn lại, tôi cũng không còn cơ hội gặp lại những người thân của mình nữa.

Tôi nhắm mắt lại, hai hàng nước mắt lăn dài trên má. Nước mắt thấm ướt cả chiếc khăn tôi đang cầm trên tay.

Từ khi được sinh ra cho tới năm mười lăm tuổi, tôi chưa từng một lần bước chân ra khỏi cổng nhà. Lần đầu tiên “đi” ra ngoài này khiến tôi không khỏi hiếu kỳ.

Không biết, bên ngoài bức tường cao vờn vờn kia là một thế giới như thế nào.

Tôi muốn đưa tay vén trộm chiếc khăn trùm đầu lên để nhìn, nhưng nhớ đến lời dặn dò của mẹ, tôi lại cố gắng dằn lòng.

Mẹ đã dặn rằng, tuyệt đối không được để chiếc khăn trùm đầu rơi xuống, đó là dấu hiệu của sự không may mắn.

Tôi phải nghe theo lời mẹ dặn, tôi phải ra dáng một tiểu thư con nhà gia giáo, hiểu lễ nghi và biết phục tùng.

Vậy là, cho tận tới khi xuống kiệu hoa, báii lạy trời đất, tôi luôn tỏ ra mình là một tân nương vô cùng nhu mì, đoan trang.

Bận rộn suốt một ngày, toàn thân ê ẩm, tôi vừa mệt vừa đói. Cuối cùng, tôi cũng được đưa tới phòng tân hôn.

Đêm cuối cùng ở nhà, mẹ đã đến, định nói cho tôi hiểu những chuyện sẽ xảy ra sau lễ vu quy, muốn giải thích cho tôi biết động phòng là gì, nhưng mẹ cứ ngập ngừng mãi không cất lời. Tôi tròn xoe mắt, ngạc nhiên hỏi mẹ: “Mẹ muốn nói gì vậy?”. Mẹ ấp úng định nói nhưng rồi lại thôi: “Không có gì, ngày mai con sẽ biết cả thôi”.

Dù toàn thân đau mỏi, tôi vẫn cố gắng ngồi ngay ngắn bên mép giường, không dám cử động mạnh. Hôm nay tôi sẽ biết hết ư? Tôi cũng không dám nghĩ nhiều.

Lúc này, trong căn phòng lung linh ánh nến, chỉ có một mình tôi. Tôi cúi đầu xuống, cố gắng xem có nhìn thấy chút gì sau chiếc khăn trùm đầu không, ngoài một chiếc giường lạ lẫm và đôi bàn tay đang nắm chặt lấy nhau vì hồi hộp của tôi ra, chẳng nhìn thấy điều gì khác nữa.

Tôi nhớ nhà, nhớ mẹ, tôi muốn khóc nhưng lại không dám.

Cuối cùng, khi không thể gắng gượng được nữa, tôi thiếp đi trong mơ hồ.

Đêm đã rất khuya rồi, có người đẩy cửa bước vào phòng. Tôi lập tức choàng tỉnh, sửa mình ngồi cho ngay ngắn.

Người ấy dường như đang đi về phía tôi, rồi dừng lại. Qua khe hở phía dưới tấm khăn trùm đầu, tôi nhìn thấy một đôi chân rất to. Tôi hồi hộp đến nỗi toàn thân run lên.

Đầu óc tôi lúc bấy giờ trở nên trống rỗng. Trước mắt tôi bỗng lóe sáng, chiếc khăn trùm bị giật xuống một cách thô lỗ.

Tôi kêu lên một tiếng theo phản xạ tự nhiên, người hơi ngả về phía sau, đôi mắt mở to nhìn về phía người vừa giật chiếc khăn trùm đầu xuống.

Trái tim tôi khê nhói đau - không phải là anh họ!

Nhưng cũng là một chàng trai trẻ, mặt mũi thanh tú với đôi môi đỏ và hàm răng trắng.

Chàng dường như không hài lòng với phản ứng vừa rồi của tôi, đôi lông mày lập tức nhíu lại.

Chàng dăm dăm nhìn tôi, tôi cũng hoang mang nhìn chàng, không biết phải làm sao. Chúng tôi cách nhau gần như vậy, tôi không biết chàng sẽ làm gì tôi nữa.

Cuối cùng, chàng không nhìn tôi nữa mà quay người đi về phía chiếc bàn.

Trên bàn đặt hai cây nến đỏ rất to với dòng chữ song hỷ.

Những giọt nến không ngừng rơi xuống, chúng giống như những giọt nước mắt màu đỏ máu.

Trên bàn còn có hai ly rượu, chàng cầm một ly lên, ngửa cổ uống cạn một hơi. Sau đó, dùng hai ngón tay nhắc chiếc ly còn lại, đưa đến trước mặt tôi.

Chàng không nói một lời nào, dùng ánh mắt ra hiệu cho tôi uống nó. Một uy lực khó có thể cưỡng lại tràn đầy trong đôi mắt ấy.

Tôi run rẩy đón lấy ly rượu, nhắm mắt nhũm mảy uống một hơi. Rượu mạnh, rất đắng và cay, khó mà nuốt vào cổ họng.

Chàng buông ly rượu, bắt đầu cởi bỏ bộ quần áo đang mặc trên người.

Chàng cởi chúng một cách vô cùng gấp gáp và thô bạo, dường như trong lớp quần áo kia có một con rắn độc khiến chàng phải vứt bỏ chúng ra thật nhanh vậy.

Khi chàng cởi đến lớp vải cuối cùng, trần truồng đứng trước mặt tôi, hồn vía tôi đã bay hết lên mây rồi.

Sau đó, chàng hỗn hển bước gần về phía tôi, tôi né tránh theo bản năng, định chạy về phía cửa ra vào.

Nhưng mới chạy được hai bước, tôi đã bị ôm lại từ phía sau. Tôi kêu lên thất thanh, muốn giãy giụa để thoát khỏi vòng tay đó nhưng lại càng bị ôm chặt hơn.

Tôi bị ném lên giường một cách thô bạo, ngay sau đó, cả tấm thân nặng nề đè chặt lên người tôi.

Tôi không biết phải làm thế nào, chỉ biết phản kháng theo bản năng, thút thút khóc một mình.

Một tiếng “bốp” vang lên, bên má trái tôi hứng một cái tát như trời giáng.

Tôi cố gắng nín khóc và không kháng cự nữa, hoảng sợ nhìn người đàn ông không một mảnh vải che thân trên người mình kia, chỉ thấy vẻ khó chịu, chán nản trên khuôn mặt ấy.

Lúc này, tôi mới nhớ đến những lời dặn dò của mẹ. Mẹ đã dặn tôi, chồng là trời. Là thân con gái, phải biết nghe theo lời chồng. Chồng là chúa tể, không được phản kháng, chỉ được phục tùng.

Nhưng mẹ ơi, động phòng như thế này, rốt cuộc là sai hay đúng, sao mẹ không nói cho con biết! Mẹ chỉ nói rằng, ngày hôm nay con sẽ biết cả thôi...

Tôi không còn hơi sức để giãy giụa nữa, đêm hôm đó, dưới sức mạnh thô bạo của chàng, tôi run rẩy cắn chặt môi lại, lựa chọn cách thức phục tùng...

Chỉ đến khi, tôi nghi ngờ rằng có phải chàng đang muốn giết chết tôi không thì cuối cùng, chàng cũng dừng tất cả mọi hành động lại.

Rời khỏi người tôi, chàng lật người ngủ thiếp đi. Từ đầu tới cuối, chàng không hề nói với tôi một lời nào.

Tôi sợ người đàn ông đang nằm bên cạnh hề tỉnh dậy lại làm cái chuyện đáng sợ kia với tôi, vì vậy, tôi nằm yên không dám động đậy. Cả đêm không ngủ được, tôi nằm thao thức tới sáng.

Nằm trong một căn phòng xa lạ, lọt thỏm trong chiếc giường tân hôn, nước mắt tôi cứ thế chảy dài.

Bên cạnh tôi là một người chồng xa lạ, toàn thân tôi đau nhức và cứng đờ.

Tôi nhớ đến những người thân của tôi, nhớ đến người mẹ thường ôm tôi vào lòng rồi lặng lẽ khóc. Tôi nghĩ, đêm tân hôn của mẹ không biết có đau đớn và thảm hại như tôi không.

Tôi lại nhớ tới anh họ, nhớ đến nụ cười hồn hậu và nho nhã của chàng. Không biết tự khi nào, nước mắt đã ướt đầm vạt áo, tôi lặng lẽ lau chúng đi.

Tấm khăn trùm đầu tượng trưng cho may mắn và hạnh phúc được tôi cẩn thận gìn giữ suốt một ngày, giờ đây đã bị ném xuống đất. Đôi chim uyên ương thêu trên khăn đã bị chú rể giẫm không thương tiếc, vậy mà màu sắc vẫn vô cùng tươi sáng.

Đêm tân hôn của tôi, nến đỏ suốt đêm rơi lệ, tôi cũng rơi lệ trọn một đêm.

Chỉ có điều, nước mắt của cây nến đỏ kia gần trong gang tấc, còn nước mắt của tôi lại chảy ngược vào tim.

Trái tim tôi không biết đã lang thang tới phương trời nào rồi. Có lẽ đến nơi có hình bóng của anh họ.

Mãi đến ngày hôm sau, qua những người hầu hạ trong nhà, tôi mới biết mình được gả đến nhà họ Ngô ở huyện lân cận.

Tôi mới biết được rằng, người đàn ông chung giường chung gối với mình đêm qua mang họ Ngô.

Bốn

Ngày hôm sau, năm canh qua đi, sắc trời đã dần dần chuyển sáng.

Tướng công vẫn đang say giấc nồng sau đêm tân hôn, đôi mắt chàng khép hờ, hàng lông mi chốc chốc lại khe khẽ động đậy.

Người đàn ông khi ngủ quả thật không đáng sợ bằng khi thức dậy. Đây là lần đầu tiên, tôi ngắm một khuôn mặt của người khác giới từ một khoảng cách gần và lâu như vậy. Không những thế, tôi còn đã chung giường chung gối với người đàn ông ấy. Nghĩ lại, tôi vẫn thấy không thể tưởng tượng nổi.

Nhẹ nhàng ngồi dậy, tôi bỗng phát hiện ra dưới chỗ mình nằm có một tấm lụa trắng, trên tấm lụa đó là một vết máu đã thâm đen. Hình dáng của vết máu đó giống như một bông hoa mai nhỏ. Mẹ đã từng nói với

tôi, đó là dấu hiệu cho biết, từ một đứa trẻ chưa hiểu chuyện, tôi đã trở thành một người phụ nữ thực sự.

Tôi hết nhìn vết máu trên tấm lụa lại nhìn người đàn ông đang nằm ngủ trên giường, nghĩ đến những hành động đêm qua mà người đó làm với tôi, mặt tôi lại đỏ ửng lên.

Con bé a hoàn bê nước vào, giúp tôi chải kiểu tóc của các phu nhân. Qua tấm gương đồng, tôi thấy mình già dặn hơn, trông đã có phần nào giống hình ảnh của mẹ.

Lúc đó, tướng công của tôi cũng tỉnh dậy, cơ thể trần truồng ngồi bên mép giường, đắm đắm nhìn về phía tôi.

Tôi lại cảm thấy vô cùng xấu hổ, cúi đầu thật thấp.

A hoàn bước lên phía trước định giúp chàng mặc quần áo, nhưng bị chàng từ chối.

“Cô, lại đây!” Tướng công chỉ tay về phía tôi: “Còn ngồi ngây ra đó làm gì, qua đây giúp ta mặc quần áo!”. Đó là câu nói đầu tiên của tướng công dành cho tôi. Giọng nói rất mỏng, không trầm ấm, nam tính như giọng của anh họ.

Tôi hoảng sợ bước lại gần, lập cập giúp tướng công mặc quần áo. Đây là công việc mà trước đây, tôi chưa từng một lần được học qua.

Khi đang thắt dây lưng cho tướng công, chàng bỗng choàng tay ôm ngang eo tôi, véo một cái, tôi giật mình, hít sâu một hơi, đẩy tay chàng ra theo bản năng.

“Không! Đừng như vậy...” Tôi kêu lên khe khẽ.

Trong phòng vẫn còn một cô bé a hoàn đang đứng lau cửa sổ. Cô ta làm ra vẻ như không nhìn thấy gì, không nghe thấy gì hết, cứ cằm cúi làm công việc của mình.

“Đừng cái gì?! Cô cho rằng mình vẫn là tiểu thư như ở nhà hay sao? Từ nay không được nói từ “không” với ta! Nếu không, ta...” Tướng công giận dữ hét lên, cánh tay giơ lên hướng về phía tôi.

Tôi nhắm mắt lại... cũng may, cánh tay ấy chỉ dừng lại giữa không trung, ánh mắt uể oải thúc giục: “Nhanh tay lên, bản thiếu gia còn có việc!”.

Tôi sợ đến nỗi toàn thân run lên cầm cập, luống cuống quỳ xuống giúp chàng đi giày. Nước mắt tôi lại chảy vòng quanh từ khi nào.

“Cô đừng diễn bộ mặt đó trước mặt ta nữa! Bản thiếu gia ghét nhất là nhìn thấy con gái khóc lóc! Từ nay, không được phép khóc trước mặt ta.”

“Vâng, thiếp biết rồi.” Tôi lí nhí đáp lại, lấy tay lau khô nước mắt, cố gắng kìm chế nỗi ấm ức.

Lúc đó, ánh mắt người ấy mới lộ rõ vẻ hài lòng.

Cuối cùng, tất cả đã chinh tề, chàng bước ra khỏi căn phòng tân hôn.

Mẹ đã dặn tôi, sáng sớm ngày thứ hai khi về nhà chồng, cô dâu mới phải đến dâng trà thỉnh an bố mẹ chồng, nhất định không được để xảy ra sơ suất.

Bố chồng không có ở nhà.

Mẹ chồng có đôi mắt sắc sảo, rất kiệm lời. Tay bà đang chăm chăm lần từng hạt trên chuỗi tràng hạt. Người đàn bà ăn chay niệm Phật này không hề có chút đáng vẻ hiền từ nào của Bồ Tát.

Tôi quỳ dưới đất, hai tay dâng chén trà lên ngang mặt, một lúc lâu bà mới chịu nhìn tôi, thông thả nói: “Đã vào đến cửa nhà họ Ngô này, từ nay đã trở thành người nhà họ Ngô, lời nói, hành động đều phải hết sức chú ý, không được tùy tiện như khi còn là tiểu thư ở nhà mình nữa. Tam tông tứ đức, chắc Lệnh Đường đã dạy qua rồi. Nếu có bất cứ lỗi lầm gì, ta sẽ xử lý theo đúng quy định của dòng họ”.

Uy lực không thể kháng cự. Tôi cúi thấp đầu một cách nhún nhường: “Vâng”.

Cũng may là mẹ chồng không hề gây khó dễ gì cho tôi, uống xong chén trà do tôi dâng lên, bà liền sai a hoàn đưa tôi về phòng.

Suốt cả ngày chỉ quanh quẩn trong phòng, tôi cũng chẳng biết phải làm gì nữa, lại càng sợ rằng nếu

tôi làm việc gì, không may lại phạm phải điều cấm kỵ trong gia đình nhà chồng. Thế là, tôi cứ lặng lẽ ngồi bên cửa sổ.

Bên ngoài cửa sổ cũng có một khu vườn rộng rãi tiếng chim. Tôi không gọi được một cái tên cho khu vườn ấy. Tôi chỉ nghĩ, giả như mình là một chú chim thì tốt biết bao.

Tôi lại nhớ đến mẹ. Tôi rất sợ hoàn cảnh của mình lúc này. Tôi nhớ đến vòng tay của mẹ.

Một lát sau, hình ảnh anh họ lại hiện lên trong tâm trí tôi, bàn tay chàng vẫn đang nắm chặt chiếc khăn mùi soa thêu hoa. Bỗng nhiên, tôi lại nhớ đến tướng công của tôi, nhớ lại cảnh tượng diễn ra trong đêm hôm qua, nhớ đến những tiếng kêu dâm dục phát ra từ cổ họng người đó, tôi lại nghĩ, nếu là anh họ, chắc chắn sẽ không thô lỗ như vậy.

Tôi bỗng nhiên lắc mạnh đầu nhủ thầm, đã trở thành người của người ta rồi, nhất định phải trung thành với tướng công của mình.

Để trừng phạt vì những suy nghĩ lung tung của mình, tôi dùng móng tay bầu thật mạnh vào lớp da trên mu bàn tay.

Đến tối, tôi nghĩ tướng công có lẽ cũng sắp về. Tôi quyết tâm sẽ khiến tướng công cảm thấy vui vẻ, sẽ

không nói từ “không” với chàng, tôi phải khiến chàng hài lòng.

Một điều rất kỳ lạ là, từ sau khi có sự chung đụng xác thịt với chàng, trong tôi bỗng nảy sinh một thứ tình cảm khác thường với con người đó. Đó là một cảm giác gần gũi hơn cả sự gần gũi với cha mẹ nhưng lại rất khó để diễn đạt thành lời.

Chàng là người đàn ông của tôi, là bầu trời của tôi, là người từ nay về sau tôi phải dâng hiến cả cuộc đời mình.

Tôi bắt đầu nhớ đến chàng, cho dù người đó đối xử không mấy thân thiện với tôi.

Sau bữa tối, chàng vẫn chưa trở về nhà.

Tôi lại tắm gội một lần nữa rồi lặng yên ngồi chờ đợi. Tôi đang tập làm sao có thể tặng cho tương công một nụ cười tươi tắn nhất.

Canh một, canh hai trôi qua, rồi canh ba, canh bốn, canh năm...

Những chú chim bắt đầu hót râm ran báo hiệu một ngày mới, chân trời phía xa xa cũng đang sáng dần lên.

Tôi ngồi bên cửa sổ suốt một đêm. Tương công suốt đêm cũng không về.

Tôi lo lắng, sợ rằng đã có chuyện gì xảy ra với chàng. Tôi chạy đi tìm mẹ chồng.

Khi tôi hốt hoảng kể việc suốt cả đêm tướng công không về nhà ngủ và hỏi bà xem có biết chàng đi đâu không, bấy giờ mẹ chồng mới dừng bàn tay đang lần tràng hạt, ngược mắt nhìn lên.

Vẫn thái độ hờ hững đó, bà chậm rãi đứng dậy, tiến gần về phía tôi. Bà cầm chuỗi hạt sang bên tay trái, tay phải giơ cao, tát “bốp” lên má tôi.

Sau đó, bà lại đi về chỗ ngồi, bắt đầu dùng bàn tay phải lần đếm chuỗi tràng hạt. Tất cả đều vô cùng chậm rãi và ung dung.

Bà khề liếc xéo về phía tôi, thừ thả nói: “Có biết thân phận của mình là gì không? Tại sao lại có thể hỏi chuyện chồng mình đi đâu được? Lần này ta không tra cứu nữa. Ta hy vọng sẽ không có lần sau. Hãy nhớ kỹ lấy, ngươi chỉ là một người phụ nữ”.

Tôi đưa tay xoa lên vết thương trên má, quỳ dưới đất, hoảng sợ nhìn mẹ chồng, dường như bà không còn là một người phụ nữ nữa. Bà nhắm mắt không thèm nhìn tôi, miệng đang lầm bầm gì đó, có lẽ bà đang nói chuyện từ bi với Bồ Tát.

Lê tẩm thân một mùi tro về phòng, tôi cảm thấy đầu mình váng vất đau, chắc là đã bị trúng gió.

Tối hôm đó, tôi thiếp đi trong mơ hồ và bất an. Đêm ấy, tướng công cũng không trở về.

Phải đến đêm thứ ba, tôi mới được gặp lại tướng công. Nhìn thấy chàng trở về, tôi lại cảm thấy có chút vui mừng. Mặc dù chàng không thân thiện với tôi, nhưng tôi đã coi chàng là người thân duy nhất của mình trong ngôi nhà này rồi.

Quả nhiên, chàng lại làm chuyện đó với tôi, chỉ có điều, lần này đã nhẹ nhàng hơn một chút.

Tôi có thể cảm nhận được rằng mình là thứ đồ đang được chàng nâng niu, tôi còn ngây thơ nghĩ xem liệu chàng có nhớ tôi như tôi đã nhớ chàng hay không nữa.

“Tướng... công.” Tôi khe khẽ gọi chàng. Đây là lần đầu tiên tôi nói từ này, cảm thấy vô cùng ngượng ngập.

“Hử?” Chàng hờ hững đáp lại, dường như đang thiu thiu ngủ.

“Ngày mai... tướng công có về không?” Tôi hỏi nhỏ.

“Sao? Vừa mới bước chân qua cửa đã định ra oai quản thúc ta ư?” Chàng ngược mắt lên nhìn tròng tròng vào tôi, khẩu khí không hề có chút thân thiện.

“Không phải! Không phải vậy!” Tôi vội vàng phủ nhận. Mãi sau cũng không nói được câu nào nữa.

Một lát sau, bên tai tôi đã vang lên tiếng ngáy đều đều.

Đêm hôm đó, lần đầu tiên sau khi xa nhà, tôi ngủ một cách thư thái.

Một lần, khi trở về, Tướng công mang theo một chiếc trâm cài tóc bằng trân châu để tặng cho tôi.

Tôi vô cùng cảm kích, không thốt lên được lời nào. Tôi không nỡ dùng chiếc trâm ấy. Những lúc chỉ có một mình trong phòng, tôi cầm cây trâm áp lên ngực mình, coi nó như một báu vật.

Những ngày sau đó, chàng thường xuyên không về. Lâu dần, tôi đã quen với việc ngồi đếm thời gian qua đi trong chờ đợi.

Hết ngày này qua ngày khác, hết tháng này qua tháng khác.

Thời gian như trôi đưa, thấm thoát đã nửa năm trôi qua.

Thời gian cứ chậm chậm lướt qua như từng lớp sóng nhỏ, nhưng dường như lại không hề để ý chăm sóc gì tới cái bụng của tôi cả.

Ánh nhìn của mẹ chồng đối với tôi càng ngày càng sắc lạnh. Trước cái nhìn ấy, tôi càng ngày càng cảm thấy bất an.

Bất hiếu có ba tội, không có con nối dõi là tội lớn nhất.

Tôi đã làm một việc mà trời đất không thể tha thứ, đã phạm phải một lỗi mà quý thần không thể

dung tha, vị trí mợ cả trong nhà của tôi cũng đang bị lung lay.

Tôi bắt đầu ăn chay, bắt đầu thành tâm cầu trời khấn Phật.

Tướng công của tôi lại chẳng hề tỏ ra vội vã, chàng vẫn cứ vài ngày mới trở về nhà một lần, vẫn đối xử với tôi không lạnh nhạt nhưng cũng chẳng nhiệt tình. Chỉ có điều, số lần ân ái của chúng tôi đã giảm đi không ít.

Tướng công là trời, tướng công là thần. Trong lòng tôi, không có việc gì mà thần thánh không thể giải quyết được. Tôi tin tưởng và sùng bái chàng. Tôi nghĩ chàng nhất định sẽ có cách giải quyết.

Quả nhiên, tướng công của tôi đã có cách giải quyết, cách thức giải quyết vấn đề của chàng là cưới thêm vợ bé.

Nửa năm sau khi tôi bước chân vào nhà họ Ngô, một cô gái với ánh mắt gợi tình, nụ cười yếu điệu đã trở thành mợ hai trong nhà.

Tướng công bỗng nhiên không còn ham thích ra khỏi nhà nữa, mặc dù vậy, tôi vẫn không thể gặp được chàng.

Tôi biết chàng đang ở đâu, tôi thường ngồi ngây ra nhìn về hướng Đông Nam, đó là nơi ở của chàng và người con gái đó.

Năm

Mợ hai tên là Đình Hương.

Khi Đình Hương bước chân vào nhà họ Ngô, với tư cách là mợ cả, là đàn chị, tôi đương nhiên không thể tỏ ra nhỏ nhen. Tôi mang tặng mợ hai mấy món đồ trang sức và chiếc gối thêu đôi chim uyên ương. Vò gối do đích thân tôi lựa chọn chất liệu, phải là loại tơ lụa hạng nhất, vừa mịn vừa mềm. Màu sắc cũng do chính tay tôi lựa chọn, màu đỏ đậm, là màu của sự may mắn và ân ái. Đôi chim uyên ương cũng do chính tay tôi thêu. Tôi đặc biệt thích chim uyên ương. Khi thêu đôi chim ấy, tôi nghĩ, chúng tượng trưng cho tình yêu, tượng trưng cho sự chung thủy, mãi mãi không chia lìa. Ruột gối cũng do một mình tôi làm, ngoài vỏ hạt kiều mạch ra, bên trong ruột gối còn có thêm sợi bông, tơ hoa cói và cánh hoa khô nữa. Những chất liệu ấy vừa có thể giúp thanh nhiệt, an thần, sáng mắt, lại

còn có tác dụng chữa bệnh đau nửa đầu. Tôi biết, tướng công có bệnh đau nửa đầu, trước đây, tôi thường nghe thấy chàng kêu ca về điều đó.

Đinh Hương nhận tất cả những món quà đó, cô ấy lộ rõ vẻ vui sướng và bất ngờ, còn hạnh phúc ôm chầm lấy tôi trước mặt tướng công, nói rằng có người chị tốt như tôi là phúc phận có được từ kiếp trước của cô ấy.

Đinh Hương lớn hơn tôi bốn tuổi, nhưng cô ấy cứ luôn miệng gọi tôi là chị. Người đến trước, kẻ đến sau, một tiếng “chị” ấy, lại có thể gọi một cách uyển chuyển, thân mật đến thế, tôi nghĩ, người khác chắc gì đã làm được như vậy.

Sau khi Đinh Hương chính thức trở thành mợ hai, tôi giống như một Hoàng hậu bị giam vào lãnh cung. Mặc dù vẫn ngồi ở vị trí Đông cung đó, nhưng trong ánh mắt của đám a hoàn, tôi đã cảm nhận được vị trí thật sự của mình.

Thường ngày, tướng công rất ít khi nói chuyện với tôi, ngày đầu tiên Đinh Hương đến, chàng bỗng nhiên chủ động tìm tôi nói chuyện:

“Ta lấy thêm thiếp chẳng qua chỉ vì cái bụng của nàng không chịu nghe lời, ta cũng chỉ muốn tìm thêm một người san sẻ bớt gánh nặng cho nàng. Nàng là mợ cả, cô ấy là mợ hai, về sau hai chị em phải chung sống

hòa thuận. Nàng không còn là tiểu thư như trước đây nữa, phải hiểu chuyện hơn, rộng lượng hơn, phải biết mình biết người, đó là quy định đối với mợ cả!”

Tướng công muốn tôi hiểu chuyện hơn, sợ tôi sẽ ức hiếp Đình Hương nên mới tiêm cho tôi một mũi thuốc dự phòng đây mà.

Thực ra, những điều này, không cần nói tôi cũng tự hiểu được, nhưng chàng đã chủ động nói với tôi, tôi như người được yêu chiều mà cảm thấy giật mình. Tôi vội vã ngoan ngoãn cúi đầu, nói: “Thiếp biết rồi”.

Cũng từ đó về sau, tôi rất ít khi được nhìn thấy tướng công.

Buổi tối, khi tắm rửa, tôi vẫn thả mấy cánh hoa vào nước tắm, sợ rằng nếu tướng công bất ngờ trở về phòng, ôm lấy tôi, chàng lại thấy tôi không còn hấp dẫn.

Dương nhiên, nỗi lo lắng ấy chỉ là thừa thãi, cánh hoa trong nước tắm chỉ có một tác dụng duy nhất, đó là làm thơm mát cơ thể tôi, trừu ghẹo trái tim cô đơn của tôi.

Đêm khuya, ánh nến lay lắt trong gió, cũng giống như tôi đang run rẩy trong gió.

Con bé a hoàn đến bên: “Mợ cả, mợ đi nghỉ sớm đi”.

Tôi nói tôi không buồn ngủ, đôi tay vẫn mãi mê chơi đùa với chiếc trâm bằng trân châu mà tướng công đã tặng cho tôi.

“Mợ cả, mợ đi nghỉ sớm đi. Bên phòng mợ hai, đèn đã tắt từ lâu rồi.”

Tôi nhìn con bé a hoàn, không biết tự bao giờ, nó đã trở nên to gan, ăn nói không hề dè chừng gì nữa.

Tôi không để lộ sự tức giận ra ngoài, tôi ý thức được rằng mình không có tư cách gì để tức giận vì chuyện đó.

“Em đi ngủ trước đi.” Tôi bình tĩnh nói.

Con bé a hoàn đưa tay lên dụi dụi mắt rồi bước ra ngoài.

Đêm đó, trận mưa đầu tiên của mùa đông đã rơi xuống. Từng giọt mưa tí tách tí tách, một cơn gió thổi tới, mưa bay vào làm ướt cả chiếc gương đồng trên bàn phấn.

Tôi nhìn về hướng Đông Nam, ánh nến qua cửa sổ phòng bên đó quả nhiên đã tắt rồi, tôi đoán xem tướng công giờ này đang làm gì, thì thăm trò chuyện? Ân cần chăm sóc mợ hai? Vui thú với trò cá nước? Hay đang ngủ ngon trong vòng tay người đẹp?

Tôi cảm thấy vô cùng chua xót! Nhưng sau đó, tôi lại tự trách mình đã quá ích kỷ.

Đêm đó, trong lòng tôi cũng có một trận mưa, một trận mưa thê lương, thấm đẫm trái tim nặng nề của tôi.

Mấy đêm liền sau đó, tôi đều không tài nào chợp mắt nổi.

Một buổi sáng, tôi đang nằm nhào người trên bàn, mơ hồ nhắm mắt lại, con bé a hoàn thân cận của tướng công bỗng chạy vào tìm tôi.

“Mợ cả, thiếu gia cho gọi mợ.” Đôi mắt con bé a hoàn đỏ hoe, dường như vừa mới khóc xong.

“Thiếu gia đang ở đâu?” Tôi không kịp suy nghĩ gì, hỏi luôn.

Con bé không trả lời, đi trước dẫn đường, tôi vội vã theo sau.

Tôi được dẫn đến phòng của Đình Hương.

Vừa vào đến cửa, tôi đã ngửi thấy một thứ mùi vô cùng ngọt ngào, tôi còn nghe được tiếng cười khúc khích của Đình Hương từ sau tấm bình phong.

“Thiếu gia, mợ cả đến rồi.” A hoàn khe khẽ bẩm báo.

“Ừm... đưa mợ cả vào đây.”

Tôi cảm thấy khó hiểu, lặng lẽ bước vào.

Cảnh tượng trước mắt khiến tôi đỏ mặt tía tai.



Tướng công đang ngồi trên giường, không một mảnh vải che thân, còn Đinh Hương dường như cũng đang trần truồng nằm đắp chăn ngay bên cạnh, tấm chăn chỉ vừa kéo ngang tới ngực cô ấy, nửa kín nửa hở để lộ ra đôi gò bồng đảo trắng mịn, căng tròn. Trên môi cô ấy là nụ cười chiến thắng và khiêu khích.

Tôi vội vàng cúi đầu xuống, không hiểu nổi tướng công cho gọi tôi đến là có dụng ý gì.

“Con a hoàn kia thật là vụng về, ngay cả quần áo cũng không biết mặc. Bản thiếu gia đã quen được nàng mặc quần áo cho rồi, mà cũng chính là do Đinh Hương đã gợi ý cho ta gọi nàng đến giúp ta mặc quần áo, vì vậy mới gọi nàng tới đây.” Giọng nói quen thuộc của tướng công vang lên trên đầu tôi, giọng nói của chàng lúc này nghe thật dịu dàng, dường như có thể vắt được nước từ giọng nói ấy. Tôi khẽ liếc về phía tướng công, ánh mắt của chàng nãy giờ vẫn chỉ tập trung vào chỗ nhấp nhô trên khuôn ngực của Đinh Hương.

Cúi đầu thật thấp, không nói gì, tôi chờ đợi chỉ thị của chàng.

“Từ nay, mỗi sáng sớm, nàng cứ đợi ở phòng, ta ngủ dậy sẽ cho a hoàn sang gọi. Lúc ấy, nàng phải sang đây giúp ta mặc quần áo! Biết chưa?” Tướng công quay sang nhìn tôi, giọng nói lập tức trở lại vẻ uy quyền không thể kháng cự.



Tôi gật gật đầu nhưng vẫn đứng yên tại chỗ, không hề nhúc nhích.

Tôi bỗng thấy sống mũi mình cay cay, tôi muốn khóc, muốn ngăn dòng nước mắt lại nhưng không thể ngăn được.

Từng giọt nước mắt như những hạt trân châu rơi xuống nền nhà.

Tôi biết, tướng công không thích nhìn phụ nữ khóc, vì vậy, tôi vội vàng lấy khăn tay lau nước mắt, nhưng thật tồi tệ, càng lau, nước mắt càng chảy nhiều hơn!

Tôi vừa cảm thấy ấm ức, lại vừa cảm thấy sợ hãi, không không chế nổi cảm xúc của mình, hai vai tôi bắt đầu rung lên.

Trong phòng lúc đó rất yên lặng, và rồi, má trái của tôi đón nhận một tiếng “bốp”. Một tiếng kêu vang, đánh gọn, vừa hay rất tương phản với không khí yên lặng lúc đó, tôi ngờ rằng mình còn nghe thấy cả tiếng vọng lại của cái tát đó.

Tướng công giơ tay phải lên, tát mạnh vào mặt tôi, vừa tát vừa mắng: “Đừng giờ bộ mặt đó ra nữa! Có tin rằng ta sẽ đánh chết ngươi không hả?”.

Lần này, tướng công ra tay rất mạnh, tôi bị đánh tới nỗi ngã vật xuống đất, chiếc trâm cài đầu bằng trân châu rơi xuống, mái tóc tôi cũng bị xổ tung ra.

Đinh Hương yếu điệu kêu lên một tiếng, giống như tiếng kêu của một chú mèo đang sợ hãi. Tướng công cười hì hì cúi người xuống vỗ về cô ấy.

Lúc này, con bé a hoàn thân cận của tôi bỗng nhiên lao vào, quỳ xuống bên cạnh tôi, run rẩy nói: “Thiếu gia, thiếu gia, xin thiếu gia đừng đánh mợ cả nữa! Đã ba đêm rồi, mợ cả không hề chớp mắt, chỉ ngồi để đợi thiếu gia! Thiếu gia, xin cậu đừng đánh mợ cả nữa!”.

Tôi ngạc nhiên mở to đôi mắt đỏ hoe nhìn con bé a hoàn. Cái con bé tùy tiện này, lẽ nào nó không biết, làm như vậy thì nó cũng sẽ bị liên lụy hay sao?

Tôi ngẩng đầu lên nhìn nó, trong mắt nó đầy áp sự quyết tâm muốn bảo vệ chủ nhân của mình.

Tướng công bấy giờ không nói được lời nào, ngạc nhiên nhìn về phía tôi.

Tấm thân Đinh Hương trong chấn đang động đậy, hình như cô ấy đang dùng chân hích hích vào tướng công.

Tướng công bấy giờ mới định thần lại. “Còn không mau giúp ta mặc quần áo sao!”, chàng nói với tôi, chỉ có điều, giọng nói đã hòa nhã hơn rất nhiều.

Tôi đứng dậy, cẩn thận giúp chàng mặc quần áo.

Con bé a hoàn đã nhặt giúp tôi cây trâm bằng trâm châu và đang cúi đầu đứng đợi bên ngoài tấm bình phong.

Mặc xong áo khoác ngoài, tôi giúp tướng công thắt dây lưng rồi quỳ xuống giúp chàng đi giày. Giống hệt như trước đây.

Chỉ có điều, lần này, chàng đang ở trong phòng của Đình Hương. Chỉ có điều, lần này, chàng đang ngồi trên giường của một người phụ nữ khác.

Đôi mắt lại được dịp nóng lên, một giọt nước mắt ngăn không kịp đã trào ra khỏi đáy mắt, rơi xuống chiếc ủng của tướng công. Tôi thầm cầu khẩn Trời Phật, mong sao chàng không nhìn thấy cảnh ấy.

Tôi đang ôm lấy chân của tướng công để giúp chàng đi ủng, từ cử động của chàng, tôi có thể cảm nhận được rằng, tướng công đã nhìn thấy giọt nước mắt ấy của tôi.

Chàng cúi người xuống, nâng cằm ép tôi ngẩng đầu lên.

Từ thần lại đến.

Tôi nhắm mắt lại, hai giọt nước mắt theo đà lại rơi xuống.

Chờ đợi hồi lâu, cũng không nghe thấy tiếng chửi mắng hay đánh đập nào. Một lát sau, tôi cảm

nhận được một ngón tay đang lướt qua mặt mình, dường như ngón tay ấy đang giúp tôi lau nước mắt.

Tôi không dám tin vào cảm giác của mình nữa. Tôi mở mắt ra nhìn, bắt gặp tướng công đang nhíu mày, đôi mắt đẹp của chàng đang nhìn tôi đầy thương cảm.

Tôi mở miệng nhưng không nói được lời nào.

“Rốt cuộc thì nàng đang khóc vì điều gì? Ấm ức lắm hay sao? Bản thiếu gia chỉ là đã quen với việc được nàng mặc quần áo giúp thôi mà.” Tướng công giải thích với tôi.

Tôi có thể hiểu đó là một lời an ủi không?

Đôi môi đang mở ra nửa chừng của tôi bỗng trở nên run rẩy, tôi không dám tin vào tai mình nhưng cũng không giấu được sự vui mừng.

“Được rồi, nàng về phòng đi.” Tướng công không nói thêm gì nữa, đứng bật dậy bước ra ngoài.

Chàng không chào bất cứ người nào có mặt trong phòng lúc đó, kể cả cái cô Đinh Hương mặt mũi đang hằm hằm vì tức giận kia.

Tôi lại vô cùng hài lòng với một kết cục như vậy.

Con bé a hoàn bước vào đỡ tôi dậy, đưa lại chiếc trâm bằng trân châu cho tôi.

Khi quay người đứng dậy, tôi nhìn thấy tay của Đình Hương đang nghịch một chiếc trâm làm bằng trâm châu, giống hệt như chiếc trâm cài đầu của tôi.

Tướng công tặng quà cho cô ấy, nhân tiện mua một chiếc tặng cho tôi? Hay là chàng mua quà tặng tôi, nhân tiện mua thêm một chiếc cho cô ấy?

Cả hai chúng tôi đều không thể biết được đáp án.

Chỉ có điều, khi đem so sánh khuôn mặt âm đậm, tự ti của tôi với khuôn mặt tự tin, nũng nịu của Đình Hương, kết quả luôn cho thấy rằng cô ấy là người chiến thắng.

Khẽ buông một tiếng thở dài, tôi quay người bước đi.

Sáu

Tướng công không còn sai người sang gọi tôi, cũng không bước chân qua cửa phòng tôi nữa.

Mùa đông đã thật sự tới rồi.

Sau buổi trưa, tôi ra ngồi trước cửa gãy đàn.

Mùa đông năm nay vô cùng keo kiệt, ngay cả một chút ánh nắng mặt trời cũng không buồn ban phát cho mặt đất.

Gió Bắc thì cứ không ngừng thổi, các ngón tay của tôi đều lạnh cóng, tê buốt.

Mai Mai nói rằng, tôi chỉ thích hành hạ bản thân mình.

Mai Mai chính là tên của con bé a hoàn có phần tùy tiện nhưng lại hết lòng trung thành bảo vệ chủ đó, nó cũng là người duy nhất tôi có thể nói chuyện trong nhà họ Ngô này. Mai Mai cũng trạc tuổi như tôi, nó có

đôi bàn chân rất to, dường như sinh ra để chịu kiếp làm a hoàn, tuy vậy, mặt mũi con bé cũng khá thông minh, sáng sủa.

Tôi ngồi chơi đàn trong một ngày đông lạnh giá như thế này, tất nhiên không phải để tự giày vò mình.

Tiếng đàn là người bạn tri âm duy nhất của tôi, khi cô đơn tôi chỉ còn biết đến tâm sự với người bạn ấy.

Tiếng đàn réo rắt, tâm tư u hoài. Tôi muốn để tâm hồn bất đắc dĩ vì phải làm phụ nữ của mình leo lên bức tường cao vợi vợi phía sau lưng kia để nhìn ngắm thế giới bên ngoài.

Không biết, tâm hồn ấy có chạm tới mặt trời hay không, hay vẫn chỉ u ám như trong căn nhà họ Ngô này.

Đúng lúc đó, Mai Mai hót hơ hót hải từ ngoài chạy vào, con bé a hoàn này lúc nào cũng vội vàng hấp tấp như vậy.

“Mợ cà! Mợ cà, không xong rồi!” Còn chưa kịp chạy lại chỗ tôi, nó đã bắt đầu gọi toáng lên.

Đôi mắt tôi vẫn nhìn xuống cây đàn, tâm hồn tôi vẫn đang ở trên bức tường cao vợi vợi kia. Tôi điềm tĩnh nói với Mai Mai: “Đã là con gái, dù cho có chuyện long trời lở đất, cũng không được chạy lung tung, tùy

tiện như vậy!”. Mai Mai không hề bị bó chân từ nhỏ, khi không có người lạ trong nhà, nó thường rầm rầm chạy đến rồi lại rầm rầm chạy đi, không có chút yếu điệu thực nữ nào.

“Mợ cả! Vừa nãy, em nghe quản gia nói, đại phu đã chắc chắn rằng mợ hai có tin mừng rồi!”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn, vẫn một bầu trời u ám như vậy, từng lớp, từng lớp mây xám dày đặc. Vài chiếc lá khô trên cây ngô đồng trong sân rụng xuống theo đà thổi của từng đợt gió Bắc. Trời có lẽ lại sắp mưa rồi. Tôi nói với Mai Mai: “Nhìn trời thế này, chắc lại sắp mưa đấy. Mai Mai, em cũng cần phải chuẩn bị thêm mấy cái áo rét đi thôi”.

“Chao ôi! Mợ cả ơi!” Mai Mai còn lo lắng hơn cả tôi, nó cho rằng tôi chưa nghe rõ ban nãy nó nói gì, liền chạy lại phía trước mặt tôi rồi nói: “Đinh Hương đã có thai rồi!”.

“Ta biết rồi.” Tôi nhẹ nhàng đáp lại, ngón tay vẫn tiếp tục gảy những nốt tiếp theo trong khúc nhạc.

Chỉ có điệu, âm thanh có phần run rẩy, Mai Mai là người không hiểu âm luật, rõ ràng là nó không thể nghe ra được điệu đó.

“Mợ cả của em ơi, mợ biết được điều gì nào?” Mai Mai khó hiểu hỏi lại.

“Ta biết, mùa đông đã đến rồi.” Tôi dùng tay gầy đàn lại, chậm rãi đứng lên. Mai Mai đang tròn tròn cả hai mắt nhìn tôi.

“Mùa đông đã đến từ lâu rồi! Ở các phòng khác, bà đã cho chuẩn bị lò sưởi, chỉ có mỗi phòng chúng ta là chưa có thôi! Bây giờ em không muốn nói với mẹ cả chuyện đó, em muốn nói rằng...”

“Được rồi, Mai Mai, yên lặng một chút đi, đó là chuyện không sớm thì muộn thôi mà.” Tôi ôn tồn cắt ngang lời Mai Mai, chuẩn bị thu dọn để trở về phòng của mình.

Lúc đó, phía phòng Đình Hương vang lên một tràng pháo giòn giã, hòa cùng âm thanh đó là tiếng cười nói chúc mừng của mọi người.

Tôi bị giật mình bởi những tiếng nổ đinh tai nhức óc đó, chú chim sẻ đang đứng chân trên cành cây cũng giật mình vỗ cánh bay đi.

“Nhìn xem, đã bắt đầu ăn mừng rồi đấy!” Mai Mai bĩu môi, phẫn nộ nói. Nhìn khuôn ngực không ngừng nhô lên hạ xuống vì tức giận của nó, tôi bỗng che miệng lại bật cười, như thể nó mới là chính thất bị bỏ rơi, cần phải đòi lại lễ công bằng ấy.

“Em chuẩn bị giúp ta mấy món đồ trang sức, chúng ta qua bên phòng Đình Hương chúc mừng cô ấy.” Tôi bình tĩnh nói.

Mai Mai làm ra vẻ như không nghe thấy gì.

“Đó là quy định của người vợ cả. Là việc bắt buộc phải làm.” Tôi nhẹ nhàng nói, giống như đang khuyên nhủ mà cũng như đang cầu xin nó vậy.

Thực ra, tôi đang tự thuyết phục bản thân mình.

Mai Mai liếc nhìn tôi, không nói năng gì. Nó bắt đầu giúp tôi thu dọn đàn, rồi chuẩn bị mấy món đồ trang sức làm quà tặng.

Tôi nhìn về hướng Đông Nam, tôi nghĩ thầm, nơi đó đã có một cái kén được hình thành rồi.

Dần dần, kén lớn lên sẽ hóa thành bướm. Bướm vỗ cánh biết bay thì cũng là lúc kết thúc cái vị trí vợ cả của tôi.

Tôi ngậy người đứng nhìn về phía ấy, những âm thanh chói tai của tràng pháo chúc mừng lại kéo tôi về với hiện tại.

Bước vào phòng, vì chưa có lò sưởi nên trong phòng cũng chẳng ấm áp hơn bên ngoài là mấy. Từng cơn gió lạnh vẫn thổi vào bằng lối cửa sổ rồi ra ngoài bằng đường cửa chính. Tôi rùng mình vì lạnh.

Mùa đông đã thực sự tới rồi.

“Mợ cả, mợ nhìn xem, em chuẩn bị được hai món đồ này.” Mai Mai âm ức giơ ra một chiếc vòng ngọc phi thủy và một sợi dây chuyền bằng trân châu.

“Chẳng phải còn một chiếc trâm bằng vàng hay sao?” Tôi hỏi.

“Không được đâu, mợ cả!” Mai Mai nhú mào, lắc đầu quây quây, vợ vàng kêu lên: “Đó là thứ đồ đáng giá duy nhất của mợ! Sau này, mợ chẳng còn gì để ăn diện, làm sao có thể gặp gỡ mọi người được!”

“Ha ha...” Miệng tôi phát ra thứ âm thanh như đang cười mà lại không phải là cười. Tôi cầm lấy cây trâm bằng vàng, đặt vào lòng bàn tay của Mai Mai.

Không còn trời, không còn thần, không còn người đàn ông duy nhất của tôi, tôi còn ăn diện để ai ngắm đây?

Tôi dắt theo Mai Mai, vừa bước chân đến cửa phòng Đình Hương liền bị viên quản gia ngăn lại.

“Mợ cả, mợ định...?”

“À, nghe nói Đình Hương có tin mừng, ta đến chúc mừng mợ ấy.” Tôi mỉm cười, cố gắng tỏ ra điềm đạm mực thước. Con bé a hoàn Mai Mai tiu ngriu giò mấy món đồ trên tay lên, chứng minh tấm lòng chân thành của chúng tôi.

“Việc này...”, viên quản gia định nói gì đó xong lại thôi. “Việc này e rằng không tiện đâu ạ, mợ hai sức khỏe không được tốt, có người đến sợ sẽ bị kinh động.”

Tôi nhìn đám người ra kẻ vào đông đúc trong sân rồi lại nhìn sang phía viên quản gia. Ông ta hơi chột dạ vội quay mặt đi.

Tôi vẫn mỉm cười, khẽ gật đầu định quay về.

“Vừa nãy còn đốt cả pháo chúc mừng, âm thanh lớn như vậy mà mợ hai không sợ bị kinh động hay sao?” Con bé Mai Mai đã nhanh mồm nhanh miệng nói thêm vào, nó nói nhanh tới nỗi tôi đang có ý định ngăn lại cũng không kịp nữa. Giọng của nó vừa to vừa sang sảng.

Tôi trừng mắt lên nhìn Mai Mai tỏ vẻ trách phạt rồi quay lại phía viên quản gia nở một nụ cười xin lỗi.

Quản gia là một người đàn ông lớn tuổi, trung hậu. Vòng vo một hồi, cuối cùng, ông ấy cũng không kiềm chế nổi, kéo tay tôi sang một bên rồi thì thầm: “Mợ cả ơi, không phải một kẻ hầu hạ như tôi cố ý gây khó dễ cho mợ đâu, mà là hôm trước, có một đạo sĩ tới đây, ông ấy chỉ về phía phòng ở của mợ và nói chủ nhân của căn phòng ấy xung khắc với quý tử trong bụng của mợ hai. Vì vậy, phu nhân đã sớm ra lệnh cho chúng tôi, không được phép để mợ đến gần mợ hai... Mợ còn mang theo cả quà tặng tôi, thành tâm thành ý như vậy... đám kẻ hầu người hạ chúng tôi thật khó xử quá... Mợ đừng nói tin tức đó là do tôi truyền ra ngoài nhé...”. Nói xong, viên quản gia nở một nụ cười khó nhọc.

“Ừm, ta biết rồi.” Tôi vẫn cố gắng giữ thái độ điềm tĩnh, quay người nói với Mai Mai: “Hãy đưa quà tặng cho quản gia, chúng ta về phòng thôi”.

Mai Mai tròn tròn hai mắt nhìn tôi, tôi hiểu ý của nó, đã không được hoan nghênh còn tặng quà cáp làm gì!

“Mợ cả, ý của mợ...” Viên quản gia cũng cảm thấy rất ngạc nhiên.

“Ừm, nếu sức khỏe của Đình Hương không tốt, chúng ta cũng không làm phiền nữa. Cô ấy đã gắng sức vì nhà họ Ngô, cũng chính là gắng sức vì ta, ta là chị cả, không vui sao được. Một chút tấm lòng này, nhờ quản gia thay ta cảm ơn Đình Hương, hãy nói rằng ta chúc cô ấy sớm sinh được quý tử.”

Nói xong, tôi dắt Mai Mai đi thẳng về phòng, không hề ngoảnh đầu nhìn lại. Viên quản gia vẫn đứng đó, trên tay là chiếc hộp đựng đồ trang sức quý giá, ngậy người nhìn theo bóng chúng tôi.

Mai Mai nói đúng, trong chiếc hộp đó, có cây trầm cài đầu hình hoa mai bằng vàng, là thứ trang sức quý giá nhất của tôi. Hồi còn nhỏ, thấy mẹ có cây trầm cài đầu đẹp quá, tôi đòi lấy để chơi, mẹ nhất định không cho. Mãi tới khi tôi xuất giá, đêm trước khi về nhà chồng, mẹ mới trịnh trọng đưa cây trầm đó cho tôi, hy vọng rằng suốt cuộc đời còn lại, tôi sẽ

được bình an, sẽ không gặp hoạn nạn, không phải đau khổ...

Tôi không biết, những chuyện vừa qua có phải là hoạn nạn không, nhưng sự đau khổ đã ngấm vào tận xương, tận tủy tôi rồi.

Đêm hôm đó, quả nhiên trời đổ mưa.

Lại một tháng nữa trôi đi, tuyết đã bắt đầu rơi. Trong sân phía phòng ở của mẹ chồng, cây mai vàng nở từng chùm rực rỡ, khoe sắc vàng tươi trong làn mưa tuyết. Nhân lúc trời còn chưa sáng, Mai Mai ra đó hái trộm mấy cành về cắm trong phòng, hương thơm lan tỏa khắp nơi, hai tay nó vừa đỏ vừa sưng vì lạnh.

Tôi thấy lòng mình xót xa, vừa trách mắng vừa xoa xoa tay cho nó khỏi lạnh.

Bấy giờ, Mai Mai mới thì thầm ra vẻ bí mật, hôm nay là sinh nhật nó. Nó đã tròn mười bảy tuổi rồi.

Tôi sưng người lại, sau đó tự mình vào bếp, làm cho nó hai quả trứng và một bát mì trường thọ.

Nhớ lại hồi còn nhỏ, khi còn ở nhà với mẹ, mỗi lần tới ngày sinh nhật, mẹ đều làm cho tôi những món ăn đó. Trứng được mẹ nấu bằng đường đỏ, vừa thơm vừa ngon, cắn một miếng, bên trong vẫn còn một chút lòng đỏ chưa chín, vừa tươm lại vừa béo.

Lần nào tôi ăn cũng cảm thấy còn thòm thềm. Còn món mì trường thọ là do mẹ ép tôi phải ăn. Mẹ nói, ăn mì trường thọ vào ngày sinh nhật sẽ gặp may mắn. Tôi sẽ được bảo vệ để có một cuộc sống bình an, mạnh khỏe và trường thọ.

Mai Mai ăn từng miếng từng miếng nhồm nhoàm, vừa ăn vừa cười với tôi, cuối cùng, cả nước canh nó cũng uống hết sạch, liếm mép khen ngon.

Tôi nhìn Mai Mai, nhớ đến mẹ, nhớ đến những kỷ niệm trước đây, nước mắt lại trào ra.

Len lén lau nước mắt, tôi cười và nói với Mai Mai rằng, nếu cảm thấy ngon thì sinh nhật sang năm, tôi lại nấu cho nó ăn.

Mai Mai ra sức gật đầu, ôm chầm lấy tôi như hai chị em rồi ríu rít khen ngợi tôi: “Mợ cả thật tốt bụng, người thì xinh đẹp, hiền thực, khéo tay, không ngờ tài nghệ nấu ăn lại tuyệt vời như vậy! Tấm lòng cũng lương thiện nữa, lúc nào cũng đối tốt với đám người dưới chúng em. Sau lưng mợ, ai cũng khen ngợi mợ, vậy mà không hiểu sao, thiếu gia lại không thích đến đây...”.

Khuôn mặt tôi bỗng trở nên ảm đạm, Mai Mai là người thô lỗ, không hay lưu tâm, để bụng, đương nhiên nó cũng không biết nó đã nói sai điều gì, vẫn ríu ra ríu rít khen ngợi tôi.

Cuối cùng, Mai Mai còn yêu cầu tôi hứa với nó rằng, ngày này sang năm, nhất định phải nấu món trứng cho nó ăn.

Tôi cũng mỉm cười hứa với nó.

Thực ra, chỉ vài tháng sau đó, Mai Mai đã rời xa tôi, rời xa nhà họ Ngô để lấy ông chủ hiền hậu của một cửa hàng đậu phụ.

Đương nhiên là lúc đó, cả hai chúng tôi đều chưa biết gì về điều này. Lúc bấy giờ, chúng tôi thân thiết với nhau như hai chị em cùng chung hoạn nạn, ngồi sát bên nhau, sưởi ấm cho nhau, dựa người vào nhau, ban tặng những lời động viên và chúc phúc cho nhau. Chúng tôi nhìn nhau cười, gương mặt lộ rõ vẻ xúc động, tình cảm thấm thiết ấy dường như đã xua tan cả cái giá lạnh của mùa đông.

Sau đó, tôi lấy ra một chiếc túi thơm, mặt túi có những nét hoa văn do chính tay tôi thêu để tặng cho Mai Mai làm quà sinh nhật.

Từ trước tới giờ, Mai Mai luôn thích những món đồ do chính tay tôi thêu, nó nói, những hoa văn tôi thêu nhìn rất sống động. Mai Mai hồ hởi đón nhận món quà sinh nhật của tôi, vui vẻ khoa chân múa tay cả ngày hôm ấy.

Sau bữa cơm tối, vì là sinh nhật Mai Mai nên tôi giục nó đi nghỉ sớm.

Màn đêm dần dần buông xuống, tôi khẽ thêm bắc đèn, ngọn lửa bùng sáng hơn. Đồ đạc cũng được soi rõ hơn một chút. Tôi đưa tay lại gần mấy cành hoa mà Mai Mai hái về ban sáng, đùa nghịch với chúng một chút, sau đó bước ra sân, ngửa mặt lên để những bông hoa tuyết nhỏ bé từ từ rơi xuống, chạm vào mặt tôi, tặng cho tôi những chiếc hôn lạnh giá.

Cuối cùng, tôi lại trở về phòng, ngồi xuống bên cửa sổ, cảm giác cô đơn bỗng chốc lại ùa về trong tâm trí.

Rất lâu sau đó, đoán rằng đám người dưới đã đi ngủ cả rồi, tôi mới lần mò đi xuống bếp, nấu cho mình một bát canh trứng - thực ra, hôm nay, cũng chính là sinh nhật của tôi. Tôi không nói cho ai biết điều này, kể cả Mai Mai, nếu hai chúng tôi cùng tổ chức sinh nhật, vậy thì tôi vẫn đường hoàng là mẹ cả còn Mai Mai vẫn chỉ là người hầu. Tôi hy vọng rằng, trong ngày sinh nhật, Mai Mai có cảm giác cô ấy được tôn trọng.

Tôi đã mười sáu tuổi rồi, tôi đang ăn món trứng do tự tay mình nấu, khe khẽ cất tiếng tự chúc mừng sinh nhật.

Mẹ ơi, giờ này chắc mẹ cũng đang muốn nấu một bát canh trứng cho con gái phải không? Mẹ, con gái đã tròn mười sáu tuổi rồi, con gái mẹ ở đây rất tốt.

Con gái luôn nghe theo lời của mẹ, hiếu thuận với bố mẹ chồng, chăm sóc tướng công chu đáo, chung thủy thảo hiền, chăm chỉ kiệm lời, ngoan ngoãn phục tùng. Con là một người vợ tốt phải không mẹ?

Nhưng, mẹ ơi, con gái rất nhớ mẹ.

Nước mắt lại trào ra từ khóe mắt, rơi xuống má nóng hổi, rồi lại rơi xuống bát canh trứng.

Thế là, món trứng đang ăn trong miệng vừa mang vị ngọt, lại vừa mang vị mặn.

Mẹ ơi, con gái... thực sự rất nhớ mẹ.

Cánh cửa dường như bị ai đó mở ra! Tôi khẽ giật mình, quay đầu nhìn lại, tướng công đang đứng trước mặt tôi!

Bảy

Đã ba tháng nay chàng chưa hề bước chân vào căn phòng này, tôi vốn nghĩ chàng sẽ không bao giờ đặt chân đến nơi đây nữa.

Thoáng nhìn thấy khuôn mặt không biểu lộ một chút cảm xúc của chàng khi bước vào, tôi cũng hơi chột dạ, nhưng ngay sau đó đã trấn tĩnh lại ngay. Tôi vội vàng đứng lên, suýt nữa thì làm đổ bát canh trứng.

“Phòng của nàng sao lại lạnh như vậy! Cũng không buồn đốt lò sưởi nữa thì làm sao sống được đây?” Chàng nhăn mặt quay nhìn bốn xung quanh.

Tôi đang cố kìm nén sự vui mừng xen lẫn một chút ảm ức trong lòng, nhẹ nhàng đưa tay giúp chàng phủi hết những bông tuyết đang bám trên tóc và trên áo. Tôi không nói gì, lại lẳng lặng đi kê bàn ghế cho ngọn lửa cháy to hơn, sau đó vội vàng đi chuẩn bị nước nóng cho chàng tắm rửa.

Tôi luôn tay luôn chân bận rộn một hồi, hết chạy ra lại chạy vào.

“Nương tử cũng nhiều nhã hứng nhỉ, một mình ngồi đây vừa ngắm tuyết vừa thưởng thức canh nóng!” Đôi môi của tướng công khẽ cong lên, trông giống như cười mà lại không cười, rồi ngồi xuống, bê bát canh lên uống.

Một tiếng nương tử thốt lên từ miệng chàng khiến tôi vô cùng vui mừng, niềm vui ấy lẫn át được cả nỗi ám ức và đẩy nó xuống sâu tận đáy lòng.

Chàng luôn miệng khen canh trứng nấu rất ngon.

Tôi không dám nhìn thẳng vào mặt chàng, khuôn mặt lại đỏ ửng, một cảm giác ngọt ngào trào dâng trong lòng.

“Không phải bận rộn nữa! Nhìn bộ dạng được yêu chiều mà giật mình của nàng kia!” Tướng công bật cười: “Ta chẳng qua đang đi dạo, ngang qua đây, chợt nhớ ra đã lâu không tới chỗ nàng nên bước vào xem thế nào”.

Tôi dừng tay, đưa mắt nhìn tướng công một cách đầy thắc mắc.

“Ta không qua đêm ở đây, chỉ ngồi một lát thôi rồi đi ngay.” Chàng chậm rãi nói rồi lại thản nhiên uống canh.

Tôi âm ừ một tiếng nhưng cũng không giấu nổi sự thất vọng đang dâng tràn.

Tôi lặng lẽ lại gần bên chàng, đứng nhìn chàng ăn canh trứng.

“Ngon thật! Là do ai trong đám người dưới nấu vậy? Sao trước đây ta chưa được ăn một món ngon như thế này bao giờ.” Dường như chàng cũng cảm thấy không khí có phần nặng nề, bèn tiện thể tìm một chủ đề để nói.

“Là do tự tay thiếp nấu.” Tôi khe khẽ trả lời.

“Nàng?” Chàng lại đưa mắt nhìn tôi, mỉm cười vẻ không tin: “Không ngờ một tiểu thư sành vàng lá ngọc như nàng mà cũng biết nấu nướng khéo léo như vậy. Ngày mai gọi đám người dưới đốt một lò sưởi ở đây đi, lạnh như thế này, làm sao mà sống được?”.

Những lúc vui vẻ, tướng công tỏ ra là một người rất hiền hòa. Tôi nghĩ thầm, chắc sắp được làm cha nên tâm trạng tự nhiên cũng có phần thoải mái hơn.

Nhưng trước sự quan tâm một cách vô tình của tướng công, tôi vẫn cảm thấy vô cùng ảm áp.

“Tướng công, trong phòng này rất lạnh, chàng về nghỉ sớm đi kẻo bị nhiễm lạnh.” Tôi cúi đầu thật thấp, lấy hết dũng khí mới lí nhí thốt ra được câu nói đó.

“Ồ, đuổi ta đi hả? Ghét ta đã làm phiền tới nhã hứng thường thức bữa ăn đêm của nàng ư?” Chàng nhìn tôi, cất cao giọng hỏi lại.

“Không, không! Tuyệt nhiên không phải như vậy!” Tôi cuống quýt vừa lắc đầu vừa xua xua cả hai tay, chẳng biết phải giải thích như thế nào. “Chỉ là...”

Tôi vốn là một người kín tiếng, không thích phô trương, cũng không thích đem chuyện của mình ra nói với người khác. Sinh nhật ngày hôm nay của tôi, ngay đến cả Mai Mai cũng không được biết. Nhưng, lúc này đây, khi tôi đang lau nước mắt để tự chúc mừng sinh nhật, có người đẩy cửa bước vào, đó lại là người tôi ngày đêm mong đợi, là chỗ dựa suốt cuộc đời của tôi, là người mà tôi được sở hữu, cũng là người thân thiết nhất của tôi. Tôi bỗng nhiên lại rất muốn được nói bí mật đó với chàng, muốn được cùng chàng chia sẻ niềm vui. Nhưng tôi lại sợ nếu nói ra sẽ bị cho là làm bộ làm tịch, sợ tương công sẽ không vui.

Thế là, tôi lại cố gắng nuốt bí mật đó vào trong lòng.

“Nói đi, chỉ là cái gì?” Tương công lại không có ý buông tha, cứ thúc giục tôi nói ra.

Tôi vốn là người không biết nói dối, đành cúi đầu nói rõ sự tình: “Tiện thiếp khâu vị vốn không được tốt, mỗi bữa thường ngày chỉ ăn được rất ít, làm

gì có hứng mà thường thức món ăn đêm. Chỉ có điều, hôm nay là sinh nhật lần thứ mười sáu của thiếp. Trước đây, khi còn ở nhà, mẹ thường tự tay nấu cho thiếp một bát canh trứng...". Nói đến đây, nhớ lại thời thiếu nữ vô lo vô nghĩ, nhớ đến vẻ hiền từ của mẹ, nhớ lại sự cô đơn khi được gả vào nhà họ Ngô, nhớ lại mùa đông bơ vơ trong căn phòng trống... nước mắt tôi lại trào ra từ bao giờ.

Tôi vội vàng quay người đi, đưa tay lên lau nước mắt.

Tướng công không nói gì nữa, căn phòng bỗng trở nên vô cùng yên ắng. Nhưng dường như hơi thở của chàng có vẻ nặng nề hơn. Tôi vội vàng quay đầu lại, gắng gượng nở một nụ cười duyên dáng cùng với một chút áy náy rồi lại vội vã cúi đầu. Tôi biết, tướng công không thích nhìn phụ nữ khóc.

"Nàng lại đây." Một lúc lâu sau, tướng công mới chỉ chiếc ghế bên cạnh, cất giọng ra lệnh.

Tôi ngoan ngoãn ngồi xuống. Trong lòng hết sức lo lắng. Tôi cúi đầu thật thấp, không biết chàng đang muốn làm gì.

Tướng công bê bát canh lên, dùng thìa múc một chút lòng đỏ trứng và một chút nước canh, đưa lại gần miệng thổi khẽ, rồi sau đó tự tay đưa lại gần miệng tôi.

Tôi sùng sốt ngạc nhiên, hai mắt mở to chăm chú nhìn chàng.

“Ăn đi.” Tướng công nói, giọng ra lệnh, dứt khoát.

Nhưng tôi có thể thể rằng, động tác của chàng lại vô cùng mềm mại!

Tôi không dám do dự nhiều, ngượng nghịu ăn từng thìa canh do tướng công bón.

Ngọt quá! Ngọt hơn bất kỳ bát canh trứng nào trước đây!

“Tướng công, thiệp...” Tôi vô cùng cảm động, tôi lại muốn khóc.

Tướng công không thích nhìn tôi khóc, nhưng lạ thay, mỗi lần đứng trước mặt chàng, tôi lại không thể kìm được.

Tướng công nhìn đôi mắt ngân ngấn nước của tôi, đôi mày chàng lại khẽ nhíu lại: “Sinh nhật nàng sao không nói với mẹ một tiếng, để mẹ còn chuẩn bị cho nàng, dù sao cũng phải chúc mừng một chút chứ”.

Tôi nhăn nhó mỉm cười, khe khẽ lắc đầu: “Thiếp biết thân phận mình nhỏ mọn, sinh nhật cũng chỉ là chuyện thường tình, đâu dám làm phiền mọi người”.

Tướng công còn định nói gì đó, nhưng dường như lại đang nhớ ra điều gì, cuối cùng không nói thêm câu nào nữa.

Chỉ đều đặn mức từng thìa từng thìa đưa lại gần miệng tôi, cho tới khi không còn một chút canh nào trong bát nữa mới thôi.

Những cử chỉ nhẹ nhàng, ấm áp của tướng công khiến tôi có cảm giác như đây là lần đầu tiên được gặp chàng, lại có cảm giác như đang sống trong mơ vậy.

Tôi khê liếc trộm chàng, bắt gặp chàng cũng đang nhìn mình, vẻ xấu hổ của tôi khiến chàng phải bật cười.

Tướng công bỗng nhiên dùng hai bàn tay to lớn nắm chặt lấy tay tôi. Hai bàn tay nhỏ bé của tôi nằm gọn trong tay chàng. Tôi vừa ngạc nhiên vừa xấu hổ, khê cựa quậy tìm cách thoát ra ngoài, bàn tay của chàng lại càng siết chặt hơn.

Đôi tay chàng vừa to lại vừa khỏe, nhưng cũng thật ấm áp.

“Căn phòng này không đốt lò sưởi quá là lạnh quá! Tay nàng đang lạnh cóng rồi đây này!” Tướng công nhú mày lại nói.

Bấy giờ tôi mới nhớ ra, tướng công đang mặc một bộ quần áo mỏng, vậy là tôi vội nhìn chàng rồi nói: “Tướng công đã có lòng tới thăm tiện thiếp, thiếp vô cùng cảm động. Hiềm một nỗi đêm khuya lạnh giá, tướng công thân thể cao quý, mau về phòng em Đình Hương nghỉ ngơi kéo bị nhiễm lạnh!”.

Tôi nói mà không kịp suy nghĩ, chỉ vì sợ tướng công ở lâu sẽ bị lạnh.

Không ngờ, người nghe câu nói đó lại có cách hiểu khác.

Chàng khẽ nhướn đôi lông mày, cười cười: “Ta nghe ý tứ của nương tử, sao trong lời nói lại còn có ý khác?”. Chàng bỗng ghé sát vào bên tai tôi thì thầm: “Sao ta nghe trong khẩu khí của nàng toàn thấy sự chua xót?”.

“À! Không, không... không phải vậy... tiện thiếp chỉ nghĩ rằng... không phải như tướng công nghĩ đâu...” Tôi thấy tướng công đã hiểu nhầm mình nên cứ lắp ba lắp bắp, miệng lưỡi cứng đờ lại, lo lắng tới nổi mặt mũi đỏ bừng.

Bộ dạng cuống quýt của tôi lại khiến tướng công bật cười, chàng nhìn chăm chú vào tôi bằng một vẻ đặc ý đầy hưng phấn.

Trống ngực tôi lại đập loạn xạ, cúi thấp đầu xuống, vờ vờ chiếc khăn mùi soa đang cầm trong tay.

Dần dần, tôi cảm nhận được hơi thở gấp gáp của tướng công ở bên cạnh mình, chàng bỗng nhiên đứng bật dậy, ôm chầm lấy tôi: “Bản thiếu gia hôm nay sẽ để nàng được toại nguyện, hôm nay ta sẽ ngủ lại tại đây!”.

“Thiếp không nghĩ như vậy mà!” Tôi vẫn muốn giải thích, lí nhí mãi mới thốt ra được một câu.

“Thật vậy sao?” Tướng công vẫn ôm lấy tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi, dường như đã nhìn thấu tận gan ruột tôi vậy. “Thật sự không muốn ta ở lại đây sao?” Nói xong, tướng công cố ý làm bộ buông tay ra.

“A...” Tôi bị giật mình, đưa hai tay ôm choàng lấy cổ chàng theo phản xạ tự nhiên.

“Ha ha ha! Còn nói là không nghĩ như vậy ư? Tiểu thọ tinh của ta, nàng thử ngắm lại ánh mắt buồn bã của mình xem! Lại còn đôi tay đang ôm lấy cổ ta rất chặt này nữa chứ! Ha ha, ta mà không cho nàng chút ơn mưa móc, không biết trong bụng nàng sẽ ngầm nguyên rủa ta tới mức nào nữa đây!” Nói đoạn, tướng công bế thốc tôi lên, tiến về phía giường ngủ.

“Tiện thiếp không dám.” Tôi vừa xấu hổ vừa lo lắng, nhưng sâu thẳm đáy lòng tôi lại trào dâng một nỗi khát khao mong đợi cháy bỏng.

“Mặc kệ nàng dám hay không dám, dù sao hôm nay ta cũng phải có được nàng.”

Lời nói thẳng thắn của tướng công khiến tôi xấu hổ tới nỗi toàn thân nóng bừng, tôi không dám ngẩng đầu, không dám nhìn chàng, bèn vùi mặt mình vào trong vòng tay của chàng...

Đêm hôm đó, trong căn phòng giá lạnh, chúng tôi cùng tận hưởng cảm giác ngọt ngào vô bờ.

Thật bình yên khi được ngủ trong vòng tay của tướng công.

Sáng sớm hôm sau, tôi còn chưa kịp tận hưởng nốt chút ấm áp hiếm có mà tướng công ban tặng thì đã bị tiếng ồn ào bên ngoài đánh thức.

“Không xong rồi... Người đâu!”

“Á! Máu! Nhiều máu quá, làm thế nào bây giờ?”

“Nhanh lên! Nhanh lên! Mau đi gọi đại phu tới đây! Mời tất cả đại phu trong thành tới đây mau! Quân gia...”

“...”

Đinh Hương đã bị ngã, cô ấy bị ngã khi đang trên đường đến phòng tôi.

Cô ấy đi tìm tướng công, không may đã bị trượt chân trên nền tuyết trơn, bụng cô ấy bị đập mạnh vào bậc thềm.

Dường như tất cả mọi người trong phủ họ Ngô đều đổ dồn về phía ấy, mọi người vây quanh Đinh Hương, mỗi người một tay, cẩn thận diu cô ấy lên.

Đinh Hương đang khóc lóc thảm thiết, phía dưới chân cô ấy, một vũng máu to đang lan rộng, những giọt máu đỏ tươi thấm dần vào lớp tuyết trắng

xóa, cảnh tượng ấy khiến ai chứng kiến cũng phải run rẩy lo lắng.

Từ trước tới giờ, tôi chưa từng biết rằng, màu đỏ khi pha với màu tuyết trắng, lại đỏ rực một cách đáng sợ như vậy.

Tướng công cũng vội vàng lao tới nơi Đình Hương bị ngã, người đàn ông mới tới hôm qua còn vui trò cá nước với tôi kia giờ đang đau khổ ôm lấy đầu Đình Hương, cặp lông mày thanh tú của chàng đang đan chặt lấy nhau như một đường kẻ trông thật đáng sợ. Đôi môi chàng cũng đang run lên vì lo lắng.

Lúc bấy giờ Đình Hương đã phát hiện ra sự có mặt của tôi, cô ấy nhìn tôi đầy thù hận. Ánh mắt ấy như đang siết chặt quanh cổ tôi, tôi bất giác khẽ rụt cổ lại, sợ rằng ánh mắt ấy sẽ giết chết tôi mất.

Ánh mắt đó cứ ám ảnh mãi trong đầu tôi, cho dù Đình Hương đã được đưa đi, trên mặt tuyết chỉ còn lại một vũng máu đỏ; cho dù đám tuyết nhuộm máu đó đã được dọn sạch đi rồi, mặt đất lại trở nên sạch sẽ như chưa hề có chuyện gì xảy ra; cho dù sau này, khi tôi đã rời xa khỏi nhà họ Ngô... thì ánh mắt của Đình Hương nhìn tôi trong buổi sáng cô ấy mất đi đứa bé vẫn còn hiện lên rất rõ ràng mỗi khi tôi nhắm mắt lại. Đó là một âm hồn sẽ mãi mãi ám ảnh trong tâm trí tôi.

Đứa con trong bụng Đình Hương đã mất rồi, chỉ có thể đổ lỗi cho tôi đã khiến con tắm mới được phôi thai trong nhà họ Ngô, chưa kịp biến thành bướm đã tan biến mất.

Dù là vô ý hay cố ý, gián tiếp hay trực tiếp, tôi chính là hung thủ giết người.

Không biết vị đạo sĩ xem tướng số đó đã đi đâu rồi, nhưng lời nói của ông ta quả nhiên đã ứng nghiệm - tôi là khắc tinh của đứa con trong bụng Đình Hương.

Tám

Tôi cúi thấp đầu quỳ giữa phòng. Không ai nói câu gì, căn phòng trở nên yên lặng một cách đáng sợ, ngay cả thờ cũng không ai dám thờ mạnh.

Bố và mẹ chống gối trên ghế, đôi mày của bố chống đang nhíu lại, biểu hiện vô cùng nghiêm nghị. Mẹ chống vẫn giữ một khuôn mặt cứng đờ như mọi ngày, không ai đoán được bà đang nghĩ gì, bàn tay phải vẫn đang không ngừng lần đếm chuỗi tràng hạt. Tướng công đang ngồi bên cạnh Đình Hương, không buồn đưa mắt nhìn tôi. Đình Hương mặc chiếc áo khoác nhung lốm đốm như da báo, nửa ngồi nửa dựa vào lòng tướng công, chỉ có đôi khuôn mặt hơi tiều tụy, tròng mắt vẫn còn đỏ hoe, thì thoảng lại động đậy khoe môi, ném về phía tôi một cái nhìn đầy thù hận. Một hồi lâu sau, ánh mắt ấy lại quay sang nhìn về một hướng vô định.

Tôi quỳ gối ở đó, không dám gây ra bất cứ một tiếng động nhỏ nào, ngay cả động đập chân tay cũng không dám, yên lặng chờ đợi sự phán quyết của số mệnh.

Bố chồng khề hắng giọng, phá tan bầu không khí yên lặng.

Mẹ chồng hiểu ý, tiếp lời của chồng, bà giơ cánh tay phải lên, chuối tràng hạt phát ra những tiếng kêu theo nhịp đưa của bàn tay: “Rốt cuộc, chuyện này là thế nào?”.

Không ai có thể khẳng định rằng câu nói của bà vừa rồi là đang chất vấn ông trời, đang xin ý kiến Phật tổ hay là đang tự hỏi một cách bất lực; là đang chất vấn những người có mặt hay đang chất vấn một người đang run rẩy quỳ gối dưới sàn là tôi kia.

Kết quả là không ai dám trả lời. Đinh Hương quả là người rất thức thời, cô ấy bỗng nhiên giơ khăn mùi soa lên che miệng, bật khóc khe khẽ. Tương công vỗ vỗ vào vai cô ấy an ủi.

“Đinh Hương, con đừng khóc nữa. Hãy mạnh dạn kể lại mọi chuyện, ta sẽ bênh vực cho con! Bố Tát sẽ che chở cho con! Là do ai đã hại chết cốt nhục của nhà họ Ngô, ta sẽ bắt người đó nợ máu phải trả bằng máu!” Mẹ chồng nói với Đinh Hương, nhưng ánh mắt

sắc lạnh lại cứ nhìn chăm chăm vào mặt tôi. Tôi cảm thấy ớn lạnh, khe khẽ co người lại.

“Vâng. Đêm hôm qua, tướng công không về phòng. Sáng sớm hôm nay, nghe đám người dưới nói, tướng công qua đêm ở phòng chị cả. Thế là Đình Hương bèn sai họ chuẩn bị món gà hầm sâm để tướng công tâm bổ. Đình Hương định tự mình đến mời tướng công dùng canh gà, ai ngờ lại bị trượt chân ngã trước cửa phòng chị cả! Tướng công là độc đinh của nhà họ Ngô, khi biết mình có thai, Đình Hương đương nhiên cũng biết được tầm quan trọng của nó, thường ngày đi đứng hành động đều rất cẩn thận. Nhưng hôm qua không hiểu vì sao... dường như có người đang nguyên rủa Đình Hương vậy! Nhưng Đình Hương đã tự vẫn lòng mình, trước giờ chưa đắc tội với ai cả, đứa con còn chưa chào đời trong bụng của Đình Hương lại càng không thể đắc tội với ai được... Chao ôi, thật đáng thương cho đứa con còn chưa ra đời của tôi, sao con lại đoán mệnh như thế cơ chứ...” Cô ấy vừa luôn miệng nói, chốc chốc lại liếc mắt về phía tôi. Khi nói xong, ra vẻ đau khổ tột cùng, ôm mặt gào khóc. Tướng công vỗ vỗ vào lưng cô ấy, ghé sát vào tai cô ấy thì thầm những câu an ủi vỗ về. Đình Hương nức nở thêm vài tiếng rồi cũng ngoan ngoãn phục tùng.

Tiếng khóc đã làm cho không khí trong phòng trở nên nặng nề hơn, những người có mặt trong

phòng lúc bấy giờ đều bị nhuộm một tâm trạng thương cảm, đôi mắt của bà mẹ chồng vốn ăn chay niệm Phật lâu nay cũng đang đỏ hoe, đám a hoàn đứng xung quanh cũng lấy khăn tay lên lau nước mắt. Tất cả đều muốn dâng một nén hương tưởng nhớ tới sinh mệnh đã được mong đợi từ rất lâu của nhà họ Ngô.

Tôi quỳ gối, vừa lạnh vừa sợ, khe khẽ run rẩy. Tôi nghĩ, ánh mắt của tất cả mọi người chắc chắn đang đổ dồn vào tôi. Tiểu thiếu gia của nhà họ Ngô còn chưa kịp chào đời đã bị hại chết, người mẹ mất con chắc chắn đang rất đau khổ. Mầm sống vừa mới nhú chồi trong một đêm đã biến mất, nhất định phải có kẻ giơ đầu chịu báng.

Bỗng nhiên nhớ tới lời của vị đạo sĩ đạo nọ, tôi cảm thấy sống lưng ớn lạnh. Tôi chỉ thầm mong tướng công sẽ nói đỡ cho tôi vài lời.

"Mày là một đứa không ra gì!" Bố chồng nổi giận đứng bật dậy, chỉ thẳng vào mặt tướng công mà quát mắng: "Trước đây, cứ nghĩ mày còn trẻ tuổi, không quân giáo nghiêm ngặt! Bây giờ, thê thiếp đã mang bầu rồi, mày vẫn còn bay lượn trắng gió khắp nơi! Vì sao mày không túc trực bên cạnh vợ hả?! Nói đi!".

Tướng công rất sợ người cha nghiêm khắc đã từng giữ chức tuần phủ đại nhân kia. Chàng vội vàng

đứng bật dậy, cúi gằm mặt xuống, một lúc lâu sau mới lí nhí nói: “Con... con vốn chỉ định đi dạo một chút sau bữa tối, đi đến chỗ cô ta, cô ta lại chỉ có một mình. Thấy con đến, cô ta lại lấy lý do sinh nhật ra để cầu xin con ở lại qua đêm... Con đã động lòng, không nỡ từ chối lời cầu xin đó bèn ở lại với cô ta một đêm... Bây giờ nghĩ lại, dường như cô ta đã có âm mưu sắp đặt từ trước rồi... Cô ta còn hái trộm mấy cành hoa mai trước cửa phòng mẹ về cắm ở trong phòng!”.

Tướng công cúi đầu thật thấp, không nhìn vào mặt ai cả nhưng cụm từ “cô ta” thoát ra từ miệng chàng rõ ràng là đang ám chỉ tôi.

Tôi không dám tin vào tai mình, mở to hai mắt nhìn thẳng về phía tướng công. Chàng vẫn cúi gằm mặt xuống, cố gắng né tránh ánh nhìn của tôi.

Hồi lâu sau, bố chồng nặng nề thở dài một tiếng, khẽ lẩm bẩm trong miệng: “Gia môn bất hạnh!”. Sau đó, ông phẫn nộ bỏ đi.

Một câu nói gia môn bất hạnh đã đủ để quyết định số phận của tôi. Nhắm mắt lại một cách tuyệt vọng, tôi bỗng nhiên cảm thấy mình có thể thản nhiên chờ đợi tai họa đang rơi xuống.

Tôi phải cảm ơn sự che chở của tổ tiên, cảm ơn sự linh thiêng của Bồ Tát. Ngô gia dù sao cũng là một gia tộc lớn, luôn là tâm điểm chú ý của mọi người.

Hơn nữa, mẹ chồng lại là người tin vào những giáo lý của đạo Phật, kết quả là tôi không phải chịu nỗi đau khổ về thể xác, tôi chỉ bị bỏ đói trong hai ngày, sau đó bị giam lỏng trong một góc nhỏ của Tây Viện. Cánh cửa buồng nơi tôi bị đưa đến thường xuyên bị khóa. Ngoài người đưa ba bữa ăn trong ngày tới, tôi không còn được gặp bất kỳ ai khác. Bởi vì, tôi là người vợ đã phạm phải tội đồ kỵ.

Nơi tôi bị giam lỏng vốn là nơi ở của một bà vú già, sau khi bà qua đời, nơi này bị bỏ trống, thỉnh thoảng dùng để nhốt những người ở không may phạm phải tội lỗi nào đó.

Giờ đây, chỉ có một mình tôi trong căn phòng này. Nó nằm khá xa cửa chính của gia phủ, không gian vô cùng yên tĩnh.

Người đưa cơm hàng ngày của tôi vẫn là cô a hoàn thân cận Mai Mai. Nhưng Mai Mai từ sau khi nghe lời phân trần của tướng công trong buổi xét xử đã có thái độ khác hẳn đối với tôi. Nó nói rằng, hôm đó là ngày sinh nhật của nó, vậy mà tôi đã mượn có đó để lừa dối người khác nhằm đạt được mục đích của mình, thật là đáng xấu hổ, thật là trái với luân thường đạo lý.

Tôi không giải thích, thậm chí ngay một câu nói tôi cũng không buồn nói nữa.

Từ đó, tôi và Mai Mai không còn nói chuyện với nhau nữa. Hàng ngày, Mai Mai thường hờ hững đặt phần cơm của tôi ngoài cửa, giống như ban phát đồ ăn cho một con chó đang bị nhốt trong cũi sắt rồi quay người đi luôn. Nó làm như tôi là một bệnh nhân nguy hiểm, chỉ nhìn thôi cũng có thể bị nhiễm bệnh.

Trong những đêm tuyết rơi, tôi lại ngồi nhớ về cái đêm sinh nhật của tôi và Mai Mai ấy, nhớ về nụ cười rạng rỡ, hồn nhiên như hoa của chúng tôi, nhớ về những tình cảm thật sự mà chúng tôi dành cho nhau. Những lời hứa tốt đẹp đó, những câu chúc chân thành đó, những tình cảm khăng khít như chị em đó giờ đây đã tan biến theo gió. Tôi chỉ mong rằng, chiếc túi thơm mà tôi tặng Mai Mai sẽ không bị nó vứt vào thùng rác.

Khẩu vị của tôi càng ngày càng kém đi, tôi càng ngày càng trở nên tiêu tụy.

Tôi thường đem phần cơm của mình làm thức ăn cho những chú chim trong sân. Trong lòng tôi luôn thầm ngưỡng mộ những sinh linh bé bỏng có cánh kia.

Tôi khát khao mình có một đôi cánh như vậy, đặt nó trên lưng, tôi có thể bay lượn khắp nơi.

Bay lên thoát ra khỏi bức tường cao vờn vờn kia.

Về phần tương công, tôi không hề oán hận sự phản bội của chàng. Chàng là ông trời của tôi, tôi là người của chàng, tất cả mọi thứ mà tôi có, bao gồm cả

tính mạng của tôi đã thuộc về quyền định đoạt của chàng từ khi tôi được chọn gả cho chàng rồi. Chỉ có cảm xúc nồng nàn của cái đêm cuối cùng đó, tôi rất sợ phải nghĩ tới. Mỗi lần hồi tưởng lại, những tình cảm ân ái ấy chỉ còn là nỗi giày vò khôn nguôi.

Nhưng bản thân tôi lại không thể kiểm soát nổi tư duy của mình, thi thoảng, tôi lại nhớ về những chuyện đã qua, thi thoảng, tôi lại mơ tới một cuộc trùng phùng sau thời gian dài xa cách.

Không biết từ lúc nào, những chiếc lá vàng cuối cùng của mùa đông cũng lìa cành, xoay vòng theo cơn gió rồi rơi xuống mọi góc ngách của mảnh sân nhỏ trước cửa buồng tôi. Đám lá vàng xơ xác như tâm trạng đau khổ tột cùng của tôi vậy.

Một người bị giam cầm nơi thâm cung góc viện, cho dù có hàng nghìn hàng vạn nỗi buồn cũng không biết bày tỏ cùng ai.

Từ khi bị giam giữ ở nơi đây, đối với tôi, thời gian dường như đã ngừng trôi. Tôi cũng không biết được sự chuyển đổi của thời gian nữa.

Tôi chỉ có thể nhận biết được mùa xuân từ những đám cỏ non mọc lên giữa những phiến đá; biết được mùa hè từ những bông hoa đua nhau nở rộ; cảm nhận được mùa thu nhờ những tia nắng mỏng manh như đôi cánh ve sầu; nhận ra mùa đông từ những đợt gió Bắc se sắt lòng người.

Ngày tháng cứ trôi đi một cách lặng lẽ và vô vị, dường như nó cứ trôi đến vô tận, chẳng biết nơi đâu mới có điểm dừng.

Lại một mùa gió tuyết xen lẫn mùi thơm của những bông hoa mai. Thấm thoát đã ba năm trôi qua.

Trong ba năm ấy, thế giới bên ngoài căn phòng giam đã có biết bao thay đổi. Thi thoảng, tôi nghe được đám người dưới nói chuyện với nhau bên ngoài cửa mới biết được một số tin tức về nhà họ Ngô: Mẹ hai Đình Hương lại có mang một lần nữa, sau chín tháng mười ngày chăm sóc chu đáo đã sinh nở mẹ tròn con vuông, tuy nhiên, đứa bé được sinh ra lại là một tiểu thư khiến mọi người trong nhà ai nấy đều thất vọng. Vì mẹ hai Đình Hương xuất thân hèn kém nên dù sau ba năm tranh giành quyết liệt vẫn không leo lên được vị trí chính thất. Cô a hoàn Mai Mai đã được gả cho một ông chủ bán đậu phụ, sống một cuộc sống tự do tự tại. Mẹ hai Đình Hương đang dần dần bị thất sủng, thiếu gia lại phiêu lưu tìm thú vui ở bên ngoài, cả đêm không chịu về nhà. Bà lớn lại bắt đầu tìm hiểu, lựa chọn các cô gái con nhà danh giá, chuẩn bị hỏi về làm vợ cho thiếu gia, sau này còn có thể giúp thiếu gia cai quản cơ nghiệp...

Những điều đó tưởng chừng như không liên quan gì tới con người cô độc đang bị giam nơi góc viện như tôi, nhưng thực ra, đó là một tín hiệu báo

trước rằng, những ngày tháng ở lại nhà họ Ngô của tôi đã không còn nhiều nữa.

Quả nhiên, khi chuẩn bị bước sang năm mới, tướng công viết một tờ giấy bỏ vợ, gửi tới chỗ tôi, lý do được ghi rõ: Được gả về phủ đã ba năm nhưng không sinh được con và mắc tội đố kỵ.

Ba ngày trước khi cô dâu mới bước chân vào nhà họ Ngô, tôi bị trả về nhà mẹ đẻ.

Ngày tôi bị đưa trả về nhà mẹ cũng là ngày Đinh Hương bị đưa tới giam giữ trong căn phòng đã giam giữ tôi vì lời ăn tiếng nói không được lễ phép, đắc tội với bà mẹ chồng suốt ngày ăn chay niệm Phật, tay không rời khỏi chuỗi tràng hạt kia.

Khi bốn mắt giao nhau, khuôn mặt của cả hai đều đỏ ửng. Cùng là phận đàn bà, tôi đồng cảm với cô ấy, cô ấy thương xót cho tôi. Người con gái bị bó chân, người con gái không có quyền tự do lựa chọn cuộc sống cho mình, không có quyền phản kháng lại số mệnh. Sùng ái và ruồng bỏ, nể nang và lạnh nhạt, tất cả chỉ trong chớp mắt, nhân quả luân hồi.

Giờ phút đó, ân oán giữa hai chúng tôi bỗng nhiên như được hóa giải, tôi không còn chút oán hận nào đối với cô ấy nữa.

Ba năm trước, tôi được đưa vào Ngô phủ với tư cách là cô dâu mới, ba năm sau, tôi bị đưa ra khỏi nhà họ Ngô với thân phận của một người vợ bị ruồng bỏ.

Chiếc kiệu được đưa ra theo lối cửa sau của phủ họ Ngô.

Tôi cứ dăm dăm nhìn về phía sau, nếu được gặp lại người đàn ông khôi ngô tuấn tú ấy, nếu có thể nói với nhau một hai câu... thì tốt biết bao.

Cho mãi tới khúc quanh cuối cùng, cho tới khi phủ nhà họ Ngô đã hoàn toàn biến mất khỏi tầm nhìn của tôi.

Chàng không hề lộ diện.

Nước mắt tôi lại ướt đầm vạt áo.

Tướng công, chàng hẳn đã quên tiện thiếp từ lâu rồi.

Chín

Trên đường trở về nhà mẹ đẻ, tâm trạng tôi là sự đan xen buồn vui lẫn lộn, một phần vì còn lưu luyến tình cảm với tướng công, một phần là nỗi mong đợi được gặp mặt người thân từ lâu nay đã trở thành hiện thực. Ngồi trên kiệu, tôi tưởng tượng ra cảnh vui mừng khi được gặp lại cha mẹ, em trai với bao tình cảm nhớ thương bấy lâu nay.

Ba năm rồi, cuối cùng thì tôi cũng được gặp lại người mẹ ngày đêm tôi hằng mong nhớ.

Nghĩ đến việc sắp được trở về trong vòng tay của gia đình, tôi không thể ngăn được niềm xúc động trào dâng trong lòng.

Chiếc kiệu dừng lại trước cửa phủ nhà họ Ngụy, tôi vén tấm rèm che trước mặt ra nhìn, nhưng lại không thấy cha mẹ ra đón mình. Quán gia chạy vào trong nhà bẩm báo, một lúc sau lại chạy ngược ra, ra

hiệu cho những người phu khiêng kiệu đi vào bằng lối cửa sau.

Một dấu hiệu chẳng lành đã được báo trước.

Tất cả đồ đạc trong căn phòng cũ của tôi dường như không hề bị thay đổi, chúng chỉ bị phủ lên một lớp bụi dày đặc, xem ra đã lâu không có người lui tới quét dọn.

Tôi nhìn thấy chiếc điều giấy của tôi hồi còn nhỏ, nhìn thấy cây đàn, nhìn thấy chiếc giường gỗ bạch đàn được chạm trổ hình cánh hoa đã theo tôi suốt mười lăm năm. Nhớ lại cái đêm của ba năm về trước, ngày mà tôi sắp được gả về nhà họ Ngô, mẹ đã ôm tôi vào lòng trên chiếc giường đó. Mọi chuyện dường như mới chỉ xảy ra ngày hôm qua.

Mẹ! Hai mắt tôi đã đóng đầy nước mắt. Nỗi thương nhớ con gái liệu có khiến tóc mẹ bạc hơn nhiều không.

Tôi vội vàng chạy ra ngoài, đi tìm mẹ để vấn an.

Nhưng viên quản gia đã ngăn tôi lại ngay bên bậc cửa, nói rằng ông và bà đang có chuyện quan trọng, tạm thời không thể gặp mặt tôi được.

“Tiểu thư, tiểu thư cứ ở lại phòng nghỉ ngơi đi đã.” Viên quản gia ôn tồn nói. Tiếng tiểu thư ông ta gọi thật ngượng ngập, tôi nghe mà cũng thấy ngịch lỗ tai.

Trong lòng tôi dường như đã hiểu ra - từ tiểu thư nhà họ Ngụy đến mợ cả nhà họ Ngô, rồi lại đến tiểu thư, điều đó có nghĩa là gì.

Tôi nhớ lại lời mẹ nói với tôi ba năm về trước, mẹ đã nói rằng hy vọng tôi không bao giờ quay trở về nữa.

Như người vừa tỉnh ngộ, bây giờ, tôi mới hiểu hết ý nghĩa của câu nói đó.

Con gái được gả chồng cũng giống như bát nước đã đổ đi, làm sao có thể thu về được.

Về đến nhà đã bốn ngày rồi, tôi vẫn không gặp được bất cứ người thân nào.

Từ mong đợi ban đầu, đến thất vọng, tuyệt vọng, bây giờ là thanh thản. Tôi dần dần hiểu ra rằng, sau khi bị ruồng bỏ khỏi nhà họ Ngô, nhà họ Ngụy đã không còn chỗ dành cho tôi nữa rồi. Không được gặp người thân, đối với tôi cũng có thể là một sự giải thoát.

Tôi đã quen với việc chỉ có một mình trong căn phòng trống, quen với việc vợ vẫn một mình ngắm nắng thường trăng. Trong những lúc cô đơn ấy, tôi thường tự nói chuyện với bản thân mình. Vườn đào bên dưới căn gác của tôi vẫn còn đó, bây giờ đang là giữa mùa đông, chưa đến kỳ hoa đào nở.

Tôi vẫn thích được đi dạo trong vườn đào vào mỗi buổi sáng sớm để những giọt sương đêm của mùa

đông thấm ướt đôi giày vải thêu hoa. Đôi khi, tôi cũng thả lòng tâm hồn, nhớ lại kỷ niệm về môi tình đầu đã từng diễn ra ở nơi đây. Tôi còn nhớ cảm xúc của những tháng ngày trẻ trung đó, lần đầu tiên tôi có được những cảm xúc rạo rực, bồi hồi, lần đầu tiên tôi có sự đụng chạm với người khác giới, sự đụng chạm khiến người ta luôn cảm thấy vừa vui thích vừa xấu hổ. Giờ đây, đã bốn mùa xuân thu luân hồi, biết bao cánh hoa đào đã rụng, môi tình đơn phương ấy của tôi cũng đã rớt rơi theo những cánh hoa kia mất rồi.

Chỉ còn lại những thân cây đào khẳng khiu, cô đơn đứng giữa không gian rộng lớn.

“Chị còn mặt mũi quay trở về ư?!” Một giọng nói phẫn nộ vang lên từ phía sau. Tôi giật mình quay đầu lại.

Là... là em trai.

Khi tôi đi khỏi nhà, cậu ấy mới mười hai tuổi, vẫn là một cậu bé còn chưa hiểu rõ mọi chuyện. Còn nhớ, lúc nhỏ, tình cảm giữa hai chị em vô cùng sâu sắc, tôi thích ngắm gương mặt ngây thơ của nó mỗi lần ngừng đầu lên gọi chị. Bốn năm đã trôi đi, từ một thiếu niên, em trai đã trở thành một chàng trai khôi ngô tuấn tú.

“Em trai!” Tôi vừa ngạc nhiên vừa vui mừng. Niềm vui được gặp lại người thân sau bao ngày trở

về nhà đã thúc giục tôi muốn kể lại những biến cố trong cuộc đời mình. Tôi xúc động tiến về phía em trai, nờ một nụ cười rạng rỡ. Đáp lại là một khuôn mặt khinh bỉ.

“Tiện nhân!” Em trai nói.

Hai chữ ngắn gọn mà lạnh lùng đó đã bóp nát sự nhiệt tình trong tôi, tôi thậm chí còn chưa kịp thu lại nụ cười đang nở trên môi. “Em...”, tôi ngạc nhiên bội phần, cảm thấy vô cùng khó hiểu, lại có cảm giác như em trai chưa nhận ra mình, “Chị là chị Sờ Sờ đây mà!”.

“Tiện nhân! Chị còn mặt mũi quay trở về ư? Tôi không có người chị như chị! Danh dự của nhà họ Ngụy đã bị chị làm cho ô uế rồi! Chị là nỗi nhục lớn của nhà họ Ngụy chúng tôi!” Em trai cất cao giọng mắng nhiếc, đôi mày nhíu lại, khuôn mặt lộ rõ vẻ khinh thường.

“...”

Tôi đứng chôn chân tại chỗ, không còn lời nào để nói nữa.

“Chị còn về đây làm gì? Nếu là chị, tôi đã nhảy xuống sông tự vẫn từ lâu rồi!” Cuối cùng, em trai đã bị kích động tới nổi gào toáng lên.

Tôi bỗng nhiên lại cảm thấy rất bình tĩnh, sau bốn năm với bao đau đớn giày vò, tôi đã có thể thản

nhiên để đối diện với bất kỳ lời chửi mắng hay cái nhìn khinh bỉ nào.

Tôi lặng lẽ nhìn em trai.

Em trai tôi đã lớn thật rồi. Đã cao hơn trước nhiều, giọng nói cũng vang hơn, đã ra dáng một người đàn ông trưởng thành. Những kỷ niệm ngọt ngào, ngây thơ của bốn năm về trước đã tan theo mây khói, tôi đã không thể nắm tay cậu em trai, cùng nhau chơi thả diều trong sân hay cùng nhau đi bắt chuồn chuồn nữa.

Em trai đã thay đổi rồi, những người thân trước đây giờ đã trở nên xa lạ, nụ cười ngày xưa đã một đi không trở lại.

Tôi bỗng nhiên lại muốn cười, tôi cũng không thể điều khiển được khóe môi đang cong dần lên của mình nữa.

“Chị nói đi chứ! Chị nói gì đi chứ! Giờ đây, chị rốt cuộc là họ Ngô hay họ Nguyễn? Nhà chúng tôi lại có một người vợ bị ruồng bỏ ư? Chị! Chị đang cười đấy à? Chị vẫn còn cười được ư? Đúng là đồ không biết xấu hổ! Chị còn cười... hừ!” Em trai học theo cách nói của người lớn, lắc đầu một cách tuyệt vọng. “Gia môn bất hạnh!”

Cuối cùng, em trai phẩy tay áo rồi bỏ đi.

Gia môn bất hạnh... câu này chắc chắn là em trai học được từ chỗ của cha rồi. Tôi có thể hình dung ra vẻ mặt đau khổ của cha khi đứng trước bàn thờ gia tiên thốt lên bốn từ đó.

Gia môn bất hạnh. Tôi còn nhớ, bố chồng cũng dành những từ đó để ban phát cho tôi.

Rốt cuộc là sự bất hạnh của tôi đã làm ảnh hưởng tới gia môn hay sự bất hạnh của gia môn đã đổ hết lên người tôi.

Rốt cuộc thì tôi đã làm gì, tôi đi đến nhà nào thì nhà đó trở nên bất hạnh. Tôi đau khổ suy nghĩ, tôi thực sự không tìm được câu trả lời - thực sự là tôi không làm gì cả.

Tôi đã bắt đầu hiểu rõ hơn về cuộc đời.

Tình thân nghĩa nặng luôn tồn tại, nhưng chỉ đối với đàn ông; công bằng chính trực luôn tồn tại, nhưng chỉ đối với đàn ông; quyền được lựa chọn luôn tồn tại, nhưng chỉ đối với đàn ông; niềm vui hạnh phúc luôn tồn tại, nhưng chỉ đối với đàn ông... cả thế giới này chỉ xoay chuyển xung quanh người đàn ông, vậy tại sao còn phải sinh ra đàn bà?

Nếu như ngay từ đầu đã không cần đến tôi, vậy còn nuôi dưỡng tôi khôn lớn để làm gì?

Tôi mang theo tất cả những khúc mắc trong lòng và đi đến bên hồ nước, thản nhiên cởi bỏ đôi giày, cẩn thận đặt chúng một cách ngay ngắn.

Nếu tôi không phải họ Ngô thì cũng không thể mang họ Ngụy được nữa rồi, nếu như tôi đã là thứ thừa thãi trong con mắt của mọi người, vậy thì, em trai nói rất đúng, tốt nhất là biến mất, cứ coi như từ trước tới giờ không có sự hiện diện của tôi, như vậy từ nay gia môn sẽ vô cùng may mắn.

Gió thổi ù ù bên tai, tôi đứng nhìn chăm chú rồi cúi đầu bái lạy ngôi nhà đã nuôi dưỡng tôi trong suốt mười lăm năm.

Cuối cùng, ánh mắt tôi dừng lại trên mặt hồ, tôi đã rất thân quen với nơi này ngay từ khi còn bé. Tôi biết trong làn nước sâu thăm thẳm kia có những chú chép vàng to lớn. Tôi cũng biết rằng dưới lớp bùn ở đáy hồ kia có những mầm hoa sen, mùa hè, những bông sen đua nhau đâm chồi rồi khoe sắc trên mặt hồ.

Nhưng tôi lại không biết nước hồ sâu bao nhiêu. Giờ đây, trước mắt tôi là mặt nước xanh đen, im lìm, toàn một không khí chết chóc, trừ một vài gợn sóng nhỏ lăn tăn theo chiều thổi của cơn gió.

Bây giờ đang là giữa mùa đông, nước hồ lạnh vô cùng. Hai chân tôi vừa chạm xuống nước, toàn thân đã rùng mình ớn lạnh.

Tôi bắt đầu do dự, bắt đầu cảm thấy lo sợ. Tôi đứng bơ vơ bên hồ nước, nước mắt lại trào ra. Tôi phải chết như thế này sao?

Nhưng nghĩ tới sự ghê lạnh của người thân, sự khinh miệt của người đời, toàn thân tôi như được tiếp thêm sức mạnh, tôi cắn chặt răng lao mình xuống nước.

Cha, mẹ, con gái bất hiếu. Kiếp sau con xin nguyện làm một người đàn ông, báo đáp lại công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ, nguyện sẽ trọn đời hầu hạ bên cạnh cha mẹ.

Nước hồ lạnh buốt như cắt da cắt thịt, tôi còn nhớ, lúc ngã xuống, tôi đã quẫy đạp trong lòng hồ vài nhịp. Nếu tôi chết đi rồi, liệu có ai khóc cho tôi không. Nếu tôi chết đi rồi, vài năm sau nữa, liệu còn ai nhắc tới tên tôi không...

Tôi dần dần mất đi ý thức, chìm sâu trong làn nước trong xanh.

Tôi vốn dĩ không nên có mặt trên đời này, bây giờ là lúc tôi cần ra đi.

Khi mặt hồ yên lặng trở lại, đó cũng chính là lúc thế gian được yên bình.

Mười

Lạnh quá, nước hồ lạnh hơn trong tưởng tượng rất nhiều.

Dòng nước lạnh thấu xương bao vây lấy người tôi, nước như những nhát dao cắt nát da thịt tôi, khó chịu quá, tôi không thể thờ được nữa rồi!

Mẹ, con lạnh quá, con đau quá! Mẹ, cứu con... con chết đi rồi, liệu có bị đày xuống mười tám tầng địa ngục hay không!

Dường như thời gian đã trôi qua vài thế kỷ. Tôi nghe thấy có tiếng người thù thầm to nhỏ, tôi nghe được cả tiếng phụ nữ đang khóc.

Mí mắt tôi nặng như đeo chì, không tài nào mở ra nổi. Tôi khe khẽ động đây, mới phát hiện ra toàn thân đau nhức. Cuối cùng thì xung quanh tôi không còn là mệnh mang sóng nước nữa, xem ra, tôi đã chết

thật rồi! Chết rồi cũng tốt, chết rồi là được giải thoát. Cho gia đình và cho cả bản thân tôi.

Tôi cảm giác như đang có hai bàn tay của ai đó nắm chặt lấy tay tôi, đôi tay ấy vô cùng mềm mại, ấm áp, bao trọn lấy bàn tay tôi, nhẹ nhàng vuốt ve bàn tay tôi như đang sợ làm tôi đau đớn. Trong trí nhớ của tôi, sự yêu chiều đó chỉ có thể là của mẹ. Sao mẹ lại ở đây? Vậy thì, đây chắc chắn không phải là địa ngục rồi.

Tôi từ từ mở to đôi mắt. Cảnh vật trước mắt biến đổi từ mờ mờ ảo ảo sang sáng sủa, rõ nét.

Phía đầu giường, màn che và chăn đắp đều mang những màu sắc thân thuộc với tôi, là những đồ vật trong phòng của tôi. Tôi cảm thấy mình như một linh hồn cô độc, hàng trăm năm sau quay trở lại thăm viếng chốn xưa.

“Sở Sở...” tiếng gọi dịu dàng và thân quen đó càng trở nên rõ ràng hơn, suýt nữa thì khiến tôi rơi lệ. Đó là tiếng gọi của mẹ, tôi làm sao có thể nghe nhầm được!

Tôi cố gắng định thần lại, muốn nhìn cho rõ người đang nắm lấy bàn tay tôi kia.

“...” Là mẹ! Đúng là mẹ rồi! Tôi xúc động bội phần, muốn gọi một tiếng mẹ nhưng quả thực không còn chút sức lực nào, chỉ có thể khẽ mở miệng, động đậy đôi môi, không phát ra được thứ âm thanh nào.

“Bồ Tát phù hộ, con đã tỉnh lại rồi!” Tôi đã nhìn rõ rồi, người phụ nữ giàn giụa nước mắt đang ngồi kia chính là người mẹ đã bốn năm tôi chưa được gặp lại!

Một tiếng hắng giọng uy nghiêm từ phía sau vang lên, là cha, cha cũng đã đến thăm tôi, “Đã không còn nguy hiểm nữa, ta đi đây”.

Tôi rút nước mắt nhìn cha, cha thở dài náo nức, lắc lắc đầu, quay người lại nói với mẹ: “Bà ở lại đây trông nom con. Thật là tội nghiệp!”.

Một bóng người cao lớn lướt qua ô cửa, hình như là em trai. Tôi nhìn không rõ.

Tất cả những người thân của tôi đều có mặt ở đây ư? Tôi ngờ rằng mình đang nằm mơ! Chỉ có trong giấc mơ mới có điều kỳ diệu như vậy.

Mẹ đang ngồi bên cạnh giường, không ngừng xoa ấm đôi bàn tay tôi, chốc chốc lại áp đôi tay của tôi lên má mình. Bàn tay tôi đã thấm cả nước mắt của mẹ.

“Mẹ...”, cuối cùng thì tôi cũng thều thào được một tiếng. Nước mắt cũng theo đó mà tuôn rơi.

“Con của mẹ! Con của mẹ!” Mẹ không kiềm chế được, phục người xuống ôm chầm lấy tôi nức nở. Mẹ khe khẽ lắc đầu, miệng không ngớt gọi tên tôi.

“Mẹ...”, tôi cố gắng hét lên thật to. Bốn năm qua, bao nhiêu bất mãn, bao nhiêu oan ức, bao nhiêu đau khổ, bao nhiêu nhớ nhung đều được dồn hết vào tiếng kêu đó. Nỗi ấm ức của tôi chỉ có thể nói được với mẹ, bà không tin theo Phật, cũng không ăn chay, nhưng mẹ là người duy nhất yêu thương tôi trên thế gian này.

Nhưng cách đây không lâu, ngay cả mẹ cũng không cần tôi nữa. “Mẹ!” Tôi hét lên, tiếng gọi lại thêm phần chất vấn, trách móc.

“Mẹ...” Cổ họng tôi nghẹn lại, ngoài tiếng gọi mẹ, tôi không nói được một từ nào khác.

“Sờ Sờ, con gái của mẹ! Mẹ biết con đã phải chịu nhiều ấm ức rồi. Mẹ đều biết cả rồi.” Mẹ ôm chặt lấy tôi: “Tất cả đều qua rồi! Tất cả đều ổn rồi, sau này mẹ sẽ luôn ở bên cạnh con... mẹ sẽ không bao giờ rời xa con nữa”.

Sự kiên cường có được trong bốn năm qua bỗng chốc vỡ òa, tan tác muôn nơi. Tôi ôm chặt lấy cổ mẹ, lần đầu tiên được khóc một cách thoải mái. Chỉ khi được ở bên mẹ, tôi mới có thể thoát khỏi cái bóng là một người phụ nữ trưởng thành để trở về làm một đứa trẻ con.

“Mẹ, con lạnh lắm, có rất nhiều nước, con sợ lắm...” Tôi co rúm người lại, cố gắng nằm gọn trong vòng tay của mẹ.

“Đừng sợ, đã có mẹ ở đây rồi. Con còn đang sốt, mau nằm xuống đi kéo lại bị nhiễm lạnh.” Mẹ đưa tay lên lau nước mắt, nhẹ nhàng đặt tôi nằm xuống, đắp chăn lại cho tôi, cứ chỉ vô cùng dịu dàng, vô cùng cẩn thận, dường như tôi vẫn đang là cô bé của mười mấy năm về trước. Tôi ngửi thấy mùi hương thân quen toát ra từ cơ thể mẹ. Đó là mùi của mẹ, suốt đời này, tôi cũng không thể nào quên được mùi hương đó.

“Mẹ.” Tôi lại gọi bà, nhìn thẳng vào đôi mắt bà.

“Gì thế?” Mẹ trả lời, bà cũng đang nhìn tôi, kiên nhẫn chờ đợi câu nói tiếp theo của tôi, trong ánh mắt mẹ tràn ngập sự ấm áp và hiền hậu.

“Con đói rồi! Con muốn ăn những món ăn ngon!” Tôi nũng nịu nói với mẹ, khi còn bé, mỗi lần khóc xong, tôi đều nói với mẹ câu đó.

Giờ đây, khi vết thương lòng của tôi đang dần dần kín miệng, dường như tôi đang được trở về những năm tháng ấu thơ vô lo vô nghĩ ấy, nũng nịu một chút lại càng được nhận thêm sự yêu chiều.

Mẹ dịu dàng xoa đầu tôi, vừa cười vừa nói: “Được, mẹ sẽ chuẩn bị những món ngon cho con ăn”.

“Con muốn ăn canh trứng!”, tôi nũng nịu với giọng yếu ớt.

“Được, canh trứng!”, mẹ gật đầu chiều chuộng.

Đây mới chính là mẹ đẻ, cho dù bạn là người vợ bị ruồng bỏ, cho dù bạn là người vợ vô sinh hay mắc tội đồ kị, mẹ vẫn mỉm cười với bạn, nụ cười của mẹ mãi mãi ấm áp như tia nắng mùa đông, rất dịu dàng và dễ chịu.

Tôi bỗng nhiên thâm cảm ơn Trời Phật đã cho tôi được sống lại.

Sau vài ngày tuyết rơi, vài ngày mưa, bầu trời đã dần chuyển sang có nắng.

Sức khỏe của tôi đã dần dần hồi phục nhờ sự chăm sóc chu đáo, tận tình của mẹ. Chỉ có điều, ngoài mẹ ra, tất cả mọi người trong nhà vẫn cảm thấy nặng nề vì sự quay về của tôi. Nhưng sau hành động cực đoan nhảy xuống hồ tự vẫn đó của tôi, bọn họ đều không dám dùng lời lẽ xúc phạm để kích động tôi nữa.

Người đã từng một lần chết hụt thường rất trân trọng sinh mạng, tôi đúng là một người như vậy. Tôi gắng gượng đón nhận ánh mắt lạnh nhạt của cha và cái nhìn thiếu thiện cảm của em trai, sau lưng họ, tôi thường xuyên tự an ủi bản thân mình.

Tôi vẫn ngồi trên căn gác nhỏ chơi đàn, vẫn là khúc *Tứ Trương Cơ*. Giống hệt như một thiếu nữ đang chờ đợi đến ngày được gả chồng.

Bốn năm đã trôi qua, cảnh vật vẫn còn nhưng người thì đã mất. Nhưng không phải tất cả đều mất

hết, thời gian vẫn còn lưu lại rất nhiều hồi ức quý giá, nó khiến tôi giống như một người già, an nhàn ngồi xâu chuỗi những kỷ niệm đó lại.

Hai tháng sau. Vườn đào phía dưới căn gác lại bắt đầu nở hoa. Mùa đông lạnh lẽo đã trôi qua, mùa xuân tươi đẹp đã thực sự đến rồi.

Thật tình cờ, anh họ và mùa xuân lại đến cùng một lúc.

Đương nhiên, con người lãng mạn của tôi đã từng hoài nghi rằng, liệu có phải anh họ chính là người mang mùa xuân tới không.

Mười Một

Mẹ dẫn tôi, buổi tối đến phòng khách để cùng mọi người dùng cơm. Tôi không hiểu ẩn ý của mẹ, do dự một lát, cuối cùng tôi cũng đồng ý.

Tôi còn nhớ rõ buổi tối hôm đó, khi cơn mưa chiều vừa dứt, bầu trời như vừa được gột rửa, ánh trăng sáng trong tuyệt đẹp.

Trong nhà có hai vị khách, tôi hành lễ xong vẫn cúi đầu mãi, pháp phổng lo lắng.

“Em họ?” Một giọng nói vang lên, vẫn trầm ấm như bốn năm về trước.

Tôi thảng thốt như vừa bị điện giật, ngẩng đầu lên nhìn liền bắt gặp đôi mắt ấy.

Chủ nhân của đôi mắt ấy là người đàn ông mà tôi đã từng ngày nhớ đêm mong, tôi vẫn còn nhớ như in bốn năm về trước, chính chàng là người đã dạy cho tôi biết thế nào là tình yêu.

Vì quá bất ngờ, lại là lần gặp mặt sau bao năm xa cách, tôi quên hết cả lễ giáo, cứ ngây ra nhìn chàng.

Bốn năm rồi, nhưng thời gian dường như không để lại dấu tích gì trên con người chàng, vẫn là đôi mắt biết cười, vẫn lịch lãm, phong độ muôn phần.

Còn người đang ngồi trước mặt chàng đây, lại đã từ một thiếu nữ ngây thơ trở thành một người vợ bị ruồng bỏ.

Khi đem so sánh hai thân phận với nhau, tôi lại không thể chịu đựng được cái nhìn ấy, đành cúi gằm mặt xuống. Trước ánh nhìn trân trối của chàng, tôi cảm thấy vô cùng tự ti.

Tôi thầm trách mẹ, sao mẹ lại gọi tôi tới gặp mặt, mà lại gặp đúng anh họ, người mà tôi không thể thanh thản nhận mình là một người vợ bị ruồng bỏ. Tôi thà rằng vĩnh viễn không được gặp lại anh họ nữa, như vậy, ấn tượng về tôi trong tâm trí chàng vẫn là một thiếu nữ ngây thơ, trong sáng.

“Là em họ Sở Sở đây ư? Đúng là con gái lớn lên thay đổi nhiều quá, suýt nữa thì ta cũng không nhận ra!” Anh họ thốt lên, dường như chàng cũng không giấu nổi cảm xúc của mình, cao giọng nói, “Ta nhớ bốn năm về trước, em họ đã mười lăm tuổi rồi đúng không? Ta cứ nghĩ rằng, cô em họ xinh đẹp có một không hai này đã sớm được gả cho

người ta rồi cơ chứ! Không ngờ còn được gặp lại tại đây! Em họ chân chừ chưa muốn được gả đi, phải chăng còn đang kén chọn, chưa tìm được chàng trai nào ưng ý?”

Sau những câu nói của anh họ, mọi người trong nhà quay sang nhìn nhau, không biết phải trả lời như thế nào.

Cha lại thờ dài, sắc mặt u ám hơn, tự tay nâng cốc lên uống một mình. Em trai cười nhạt một tiếng, cũng không buồn giải thích, chỉ chú ý vào mấy món ăn. Mẹ quay mặt đi, dường như đang muốn giấu những giọt nước mắt.

Anh họ nhìn thấy nét mặt của mọi người trong nhà thay đổi, một người thông minh như chàng đã hiểu rõ chắc chắn phải có nguyên nhân gì đó, thế là chàng bèn tự giải tỏa bầu không khí u ám đó: “Hắn là em họ Sở Sở đang chờ tại hạ tới cầu hôn đây”. Nói xong liền cất giọng cười vang.

“Xoảng...” một tiếng, bát của tôi rơi xuống nền nhà, vỡ vụn. Tiếng bát vỡ rạch ngang bầu không khí, giòn tan, ngân nga.

Anh họ vẫy vẫy vùng bên ngoài đã bao nhiêu năm nay, chắc hẳn cũng đã học được nhiều điều. Nhưng sao chàng có thể ngờ được rằng, câu nói vừa rồi của chàng như một mũi kim nhọn, đâm thẳng vào trái tim đã tan nát vì đau khổ của tôi.

“Mẹ, Sờ Sờ hơi đau đầu.” Tôi đau khổ nói với mẹ.

“Ồ, ờ! Vậy con mau về phòng nghỉ ngơi đi!”, nói xong, mẹ đỡ tôi đứng dậy, “Con bé từ nhỏ đã nhiều bệnh, mấy hôm trước còn bị nhiễm lạnh vẫn chưa khỏi hẳn. Để tôi đưa con bé về nghỉ ngơi. Đã làm mọi người mất hứng, xin được lượng thứ”.

Mẹ đỡ tôi bước ra ngoài. Tôi cố gắng né tránh ánh nhìn quan tâm của anh họ.

Đôi tay tôi lạnh giá, mẹ dùng tay của mẹ để ủ ấm nhưng vẫn không thể sưởi ấm trái tim đang bị đóng băng của tôi.

Mẹ là một người phụ nữ nhanh ý, mẹ biết rằng điều tôi sợ nhất lúc này là những lời an ủi sáo rỗng, thế nên mẹ chỉ đỡ tôi đi, không hề nói một câu nào.

Đêm hôm đó, mặt trăng tròn giống như một cốc nước đầy, những chuyện đã qua như nước đang tràn ra khỏi miệng cốc.

Nỗi niềm thương cảm của tôi cuối cùng chỉ có thể chôn chặt trong lòng.

Một đêm không ngủ.

Lần này anh họ bận đi làm ăn, tiện thể trên đường ghé thăm nhà tôi. Sáng sớm hôm sau đã vội vàng từ biệt.

Lại một thời gian nữa trôi qua, đúng vào tiết tháng Ba, hoa đào nở rộ trong nắng xuân, từng đóa hoa đua nhau khoe sắc. Mỗi khi có cơn gió thổi qua, những cánh hoa đào phớt hồng lá rơi bay theo làn gió, thật là một khung cảnh nên thơ.

Tôi cao hứng mang theo đàn vào vườn đào, gảy khúc *Tứ Trương Cơ*, một khúc nhạc vừa đẹp dễ vừa bi ai. Đẹp dễ thì có tên, bi ai lại không tên.

Con đường nhỏ trong vườn không có ai, hoa đào đang kỳ nở rộ, vài cánh hoa phất phơ bay theo gió rồi rơi xuống.

Một mình ngồi đàn, đắm chìm trong cảnh sắc, tôi dường như quên hết đau khổ, quên cả bản thân mình.

Không biết bao lâu sau đó, khi vô tình ngẩng đầu lên, tôi lại nhìn thấy chàng!

Chàng đang đi về phía tôi với những bước đi đầy tự tin. Tôi thoáng giật mình, vừa ngạc nhiên vừa lo lắng.

Tôi vội vàng đứng dậy, cảm thấy mình như là khách còn chủ nhân của khu vườn là người đang bước tới kia.

Tôi đứng dậy, cúi mình hành lễ chào anh họ với một tâm trạng bất an.

“Là do tiếng đàn đã gọi ta tới đây. Không muốn làm mất nhã hứng của em họ. Em họ đừng đừng lại, cứ chơi đàn tiếp đi. Cứ coi như ta không có mặt ở đây. Từ trước đến giờ, ta chưa được nghe một tiếng đàn nào hay như vậy.” Chàng cười nói, sau đó quả nhiên ngồi xuống. Tôi liếc trộm anh họ, đôi mắt chàng như bầu trời quang đãng vừa được một trận mưa gột rửa, nó trong suốt và sáng lấp lánh. Anh họ rất hay cười, cũng giống như cơn gió, khiến người ta cảm thấy thoải mái nhưng lại không thể nắm giữ trong tay.

Tính cách của tướng công và anh họ hoàn toàn trái ngược nhau. Tướng công vừa lạnh lùng lại kiêu lời.

Nghĩ đến tướng công, tôi lại cảm thấy buồn, không còn tâm trạng nào để chơi đàn được nữa.

“Em họ, tiểu sinh mặc dù không hiểu âm luật”, chàng bỗng nhiên mở lời, khi nói, mắt chàng nhìn về phía xa, dường như tôi đang ở một nơi nào đó xa xôi lắm, “nhưng thực sự lại cảm thấy rằng, những âm thanh này chỉ ở trên trời mới có. Nếu có lời hát, em họ có thể hát một khúc được không, tiểu sinh sẽ cảm thấy đã không uổng công sống trên cõi đời này”.

Hai má tôi đỏ ửng lên, tôi cúi đầu thật thấp. Sau khi đã lấy lại tinh thần, tôi bắt đầu vừa đàn vừa hát:

Nhất trương cơ, lưu hà khuynh tận nhiều xuân đề. U lan giáng thảo phương trạch ý. Băng cơ ngọc cốt, yên chi thúy đại, tương đôi dục hồng y.

Nhị trương cơ, mấn hương khinh tản mộc tiên tu. Tu trì tịch tí yếu dung lệ. Hối mầu tiểu ngữ, nhân ôn nghi vụ, thiển họa tự y y.

Tam trương cơ, mộ hàn do tuyết liễu phương chi. Tinh nông nguyệt thiểm hoa nghi lệ. Hàm tình tuyến vĩnh, yên ương minh triết, tô thị lưỡng tâm tri.

Tứ trương cơ, hoa khai hoa tạ ảnh song phi. Xuân phong bất giải sâu tư vị. Thanh tôn tố tiêu, triện hương nhược tự, vĩnh dạ luyến si mê.

Ngũ trương cơ, triều triều mộ mộ vũ phi phi. Đào hoa kết tử thừa an dật. Sơn lâm mộng viễn, quỳnh hồ xao tận, cảm tự trữ toàn cơ.

Lục trương cơ, ngân hà hoạch đoạn lưỡng tình si. Minh loan tâm tại thường tương ức. Phôn hoa dải tiễn, sơ chung thôi hiểu, cơ độ ký tương tư.

Thất trương cơ, sâu trường thí tiêu vân lai trì. Thiều thiều tiêu hán chung vô kế. Họa lâu vân vũ. Lương tiểu kim cô, nhất mộng đoạn trần ni.

Bát trương cơ, mộng lam tương kiến phán xuân quy. Tân tranh điều trụ thanh như lập. Cung thương nan lý, huyền âm như mộng, hà xé mịch linh tê?

Cửu trường cơ, tiểu thư cầm tự triện thanh từ. Hiên song u ám hoa chi bích. Lưu vân túy hoán, quỳnh khôi ám tín, vô nại lưỡng bôi hồi.

Kết thúc một khúc hát, khi ngừng đầu lên, tôi lại bắt gặp ánh nhìn đăm đúi của anh họ. Tôi vừa xấu hổ vừa lúng túng, khe khẽ nói câu cáo từ rồi đứng dậy toan quay bước ra về.

“Đợi đã.” Anh họ vội vàng gọi tôi, khuôn mặt đầy căng thẳng.

Tôi tò mò nhìn chàng, chờ đợi câu nói tiếp theo.

“Em họ”, chàng mỉm cười ngược ngùng, “thực ra, ta cũng không biết mình gọi nàng lại để làm gì. Chỉ có điều, ta không muốn nàng ra về. Bận này, em họ ngồi đây đánh đàn, trông thật giống như một tiên nữ giáng trần!”.

“Anh họ chế nhạo tiểu muội rồi.” Miệng tôi thốt ra như vậy nhưng trong lòng lại thấy rất vui.

“Thật vậy đó!” Anh họ không cười nữa, khuôn mặt trở nên nghiêm túc.

“Vậy anh họ đã bao lần nhìn thấy tiên nữ rồi, tiên nữ trông như thế nào?” Tôi cười nhạt, nghiêng đầu hỏi chàng.

“Tiểu sinh chưa có điểm phúc được nhìn thấy tiên nữ, nhưng nét đẹp nghiêng nước khuynh thành của nàng, e rằng ngay cả tiên nữ giáng trần cũng không thể sánh bằng.”

Anh họ nói những câu ấy với một thái độ tự nhiên, mặc dù cách nói hơi khoa trương nhưng nghe xong, tôi cũng không nén nổi sự vui sướng trong lòng. Dù vậy, tôi vẫn phải từ tốn nói: “Anh họ lại nói đùa rồi”.

“Em họ, ta rất muốn được ở bên em họ lâu hơn. Nàng đừng rời khỏi đây, hãy hát thêm vài khúc nữa cho ta nghe đi!” Anh họ cất giọng cầu khẩn, giọng điệu hồn nhiên như người lớn đang dùng kẹo để dỗ dành trẻ con vậy.

Tôi bỗng nhiên mạnh bạo nhìn thẳng vào chàng, chàng cũng đang đưa mắt nhìn tôi. Khi hai ánh mắt giao nhau, chúng tôi cũng kịp trao nhau một nụ cười nhẹ, giống như chú chim yến bay lướt qua mặt nước hồ vậy.

Tôi mỉm cười và bắt đầu ngồi xuống.

Tôi hát cả một buổi chiều, anh họ cũng ở bên tôi cả một buổi chiều. Mỗi khi kết thúc một khúc nhạc, anh họ lại khẩn khoản yêu cầu thêm một khúc hát nữa. Tôi thường chỉ mỉm cười, không tiện từ chối.

Tôi làm sao có thể từ chối được đây, làm sao có thể từ chối một người đàn ông đã giúp tôi hiểu được

những cảm xúc đầu đời. Chàng chính là bí mật sâu kín nhất trong lòng tôi, không ai biết được rằng, bốn năm trước, sau khi chàng đi rồi, giấc mơ của tôi đã bị nghiền nát.

Thế là, trong một buổi chiều xuân, khi ánh nắng chan hòa nơi nơi, gió xuân khe khẽ thổi, anh họ lại xuất hiện và hoa đào trên đầu đang đua nhau khoe sắc.

Tôi còn nhớ rất rõ, hôm đó, chúng tôi đã ở lại trong vườn đào rất lâu.

Cho tận tới khi màn đêm đã dần dần buông xuống, cho tới khi mặt trời đã khuất sau những rặng núi xa xa, cho đến khi những giọt mưa đêm nhẹ nhàng rơi xuống.

Bốn năm trước, có một người đàn ông đã hái một bông hoa đào, cài lên bím tóc của tôi. Và những cánh hoa đào ấy đã nhẹ nhàng len lỏi trong những góc ngách sâu thẳm nhất trong tâm hồn tôi.

Mười Hai

Anh họ đi rồi, để lại một câu, câu đó là nhớ nhung da diết.

Tôi vẫn thường nhớ lại buổi chiều đầy nắng đó, và những tia nắng ấm áp của buổi chiều hôm ấy đã sưởi ấm cả những nơi sâu kín nhất trong tâm hồn tôi.

Vài ngày sau tôi lại nhìn thấy chàng, vẫn tướng mạo nho nhã, lịch lãm đi ra đi vào phủ nhà họ Ngụy. Đám a hoàn bắt đầu thì thầm to nhỏ, nói đạo này thiếu gia hay qua lại nơi đây. Mỗi lần nghe được những lời nói ấy, tôi lại chột dạ. Nhưng sau đó nghĩ đến chuyện anh họ chưa từng biểu hiện ý tứ gì, tôi lại tự trách mình không biết xấu hổ.

Nhưng khi anh họ thật sự muốn thổ lộ tình cảm, tôi lại cố gắng tìm cách trốn chạy.

Anh họ nói: “Em họ, thực ra mỗi lần ta đến thăm Ngụy phủ, chủ yếu là để được gặp nàng”.

Chàng nói câu nói đó vào một buổi hoàng hôn sau bữa cơm chiều, tôi đang ngồi ngây người trong vườn đào, anh họ đã bí mật đứng sau lưng tôi từ lúc nào. Sau một hồi nhìn nhau không nói, anh họ đã mạo muội thốt ra câu nói đó.

Câu nói của chàng đến với tôi một cách vô cùng đường đột, tôi chưa hề có chút chuẩn bị nào về tâm lý. Tôi nhìn chàng trân trối, không biết phải làm sao, thậm chí còn không kịp ngượng ngùng, xấu hổ.

Đó là lúc mặt trời lặn, cả bầu trời nhuộm một màu đỏ rực, từng đóa hoa đào cũng đang đốt lên những đốm lửa nhỏ trong tiết trời xuân, cảnh sắc vô cùng lãng mạn.

Anh họ nói như vậy rõ ràng là muốn thổ lộ tình cảm. Khi tôi ngạc nhiên nhìn chàng, tôi đọc được trong mắt chàng một tình cảm mới lạ.

Bốn năm trước đây, tôi thầm mong trộm nhớ anh họ với tâm hồn của một thiếu nữ ngây thơ, giờ đây, anh họ đối với tôi cũng vẫn vậy. Cả hai đều đồng tâm nguyện ý, tâm đầu ý hợp. Tôi lẽ ra phải vui sướng, phải e thẹn, phải tỏ ra xúc động, thậm chí nước mắt phải rơi ướt đầm vạt áo.

Nhưng ngày hôm nay của bốn năm về sau, khi anh họ nói với tôi như vậy, tôi chỉ có thể nhìn chàng với một ánh mắt u uất rồi quay người bước đi.

Anh họ, sau bốn năm, Sờ Sờ đã trở thành một người vợ bị ruồng bỏ rồi, làm sao có thể xứng đáng với tấm chân tình của chàng được.

Tôi nghe tiếng anh họ gọi tên phía sau, tôi hoảng hốt chạy nhanh hơn.

Tôi nghĩ, anh họ chắc sẽ không tới tìm tôi nữa. Tôi nghĩ, chắc anh họ cũng không để ý tới tôi nhiều lắm đâu. Nghĩ rất nhiều, nghĩ tới khi đầu óc choáng váng, tôi úp mặt trong chăn nức nở một mình.

Từ đó, mỗi khi ra khỏi phòng, tôi đều quan sát, nghe ngóng xem anh họ có đến phủ chơi không. Nếu biết có anh họ tới chơi, tôi tuyệt nhiên không ra khỏi phòng nửa bước. Những lúc ấy, tôi thường tự giam mình trong phòng nhưng ánh mắt lại dõi theo về phía vườn đào. Trong vườn đào có một bóng người đang chờ đợi. Tôi đứng từ xa đăm đăm nhìn chàng. Tôi nghĩ lại bốn năm về trước, anh họ đứng trong vườn đào, tôi nép phía sau, cũng trộm nhìn về phía chàng như vậy. Tôi vốn là một cô gái được giáo dục cẩn thận, khi để cho tình cảm của mình bị thời gian nhấn chìm, tôi lại cảm thấy mình vô cùng kiên cường và vĩ đại.

Bóng dáng đứng chờ đợi trong vườn đào kia luôn khiến tôi đau khổ. Nhưng tôi cũng không còn cách nào khác. Bên ngoài miệng, tôi vẫn khê nói với chàng rằng, chàng hãy mau về đi, Sờ Sờ không xứng

đáng để chàng phải chờ đợi đâu. Nhưng cũng chính những lúc ấy, trong sâu thẳm tâm hồn tôi lại thầm cầu trời khấn Phật cho chàng đừng bỏ đi nơi khác.

Mâu thuẫn đó cũng khiến chính bản thân tôi ngạc nhiên. Lòng dạ tôi luôn rối bời, đứng ngồi không yên.

Sau đó, tôi mới phát hiện ra rằng, tôi càng trốn tránh, anh họ lại càng cho rằng đó là biểu hiện xấu hổ của các thiếu nữ. Thế là anh họ càng năng đến chơi hơn, thậm chí còn ở lại hẳn trong nhà tôi, hàng ngày ra ra vào vào trong căn gác nhỏ. Ngay cả bọn gia nhân vô tâm vô tính trong nhà cũng nhìn ra mọi chuyện, thi thoảng bọn họ lại huýt sáo một cách đầy ẩn ý.

Tôi ngồi trong phòng, hai tay chống cằm, ngây ra nhìn khuôn mặt mình trong gương.

Con bé a hoàn Lan Lan chạy vào, vừa đưa tay che miệng cười vừa bẩm báo: “Tiểu thư, thiếu gia nói có chuyện muốn thưa cùng tiểu thư, thiếu gia mời tiểu thư xuống lầu”.

“Em cứ nói là ta bị bệnh rồi.” Tôi phản ứng tức thì, đưa tay lên ôm lấy lồng ngực đang phát nóng phát sốt lên của mình. Tôi nghĩ là tôi đã ốm thật rồi.

Ngày hôm sau, Lan Lan lại nói với tôi: “Tiểu thư, thiếu gia hỏi tiểu thư đã đỡ bệnh chưa. Thiếu gia

nói đã học qua một chút y thuật, ít nhiều cũng có thể thăm bệnh cho tiểu thư được”.

Nói xong, con bé mỉm cười nhìn tôi, nói: “Tiểu thư, có cần mời thiếu gia lên lầu bắt mạch không ạ?”.

Tôi nhìn Lan Lan, con bé a hoàn này mới mười bốn mười lăm tuổi, còn chưa hoàn toàn trưởng thành, sao lại có thể suy nghĩ tinh quái như vậy! Tôi giả bộ tức giận rồi đẩy con bé ra khỏi phòng.

Vài ngày trôi qua, Lan Lan lại chạy vào phòng nói với tôi: “Em họ, ngu huynh có một vật muốn được cùng em họ thưởng thức, mong em họ hãy xuống lầu để cùng xem. Ngu huynh nhớ nhưng vô cùng đau khổ, không phân biệt rõ đêm ngày, chỉ có em họ mới có thể giúp ngu huynh giải tỏa, cầu xin em họ hãy nghĩ tới tuổi tác đã cao của nguyệt lão, mau mau xuống lầu đi...”. Con bé a hoàn này từ sau khi đã thân thuộc với tôi liền trở nên rất tùy tiện, nó còn dám bắt chước điệu bộ của anh họ, đưa mắt lắc đầu, tay cầm quạt giấy hùng dũng đi đi lại lại, giọng nói cũng bắt chước theo chàng. Mấy câu sau đó là do nó cố ý thêm vào để trêu tôi!

Tôi bật cười, chạy lại đâm thùm thụp lên người con bé.

Anh họ có thứ gì muốn cho tôi xem đây? Tôi cố gắng suy nghĩ, ngồi trước gương, hai má đỏ hồng. Ý

muốn được đi xuống lầu đang thúc giục, trôi dạt trong người tôi.

Ma xui quỷ khiến thế nào, tôi liền thay bộ quần áo vẫn hay mặc vào mùa xuân khi còn là thiếu nữ, chậm rãi ngồi xuống trước gương, đánh phấn tô son, cẩn thận chải lại mái tóc, cài một chiếc trâm lên bím tóc bên phải. Tôi cảm thấy thương cho khuôn mặt đang ở trong gương kia nhưng rồi lại nở một nụ cười, còn nhớ cách đây không lâu, chính chàng đã từng khen tôi có một sắc đẹp nghiêng nước khuynh thành kia mà.

Con bé a hoàn Lan Lan quả thực rất tinh quái! Thấy tôi ngồi soi gương chải tóc, nó đứng sau tôi liên tục đưa tay lên che miệng cười. Tôi trợn mắt lườm nó một cái rồi cũng ngại ngùng cười theo.

Nhẹ nhàng bước xuống lầu, tôi đã nhìn ngay thấy anh họ.

Chàng vội vàng bước lại chỗ tôi. Tôi cảm nhận được trong từng bước chân của chàng một thứ tình cảm thân thiết, khăng khít. Tôi biết chàng đang nhìn tôi, tôi không dám ngược lên nhìn chàng.

Anh họ nói, chúng ta đi dạo một chút trong vườn đào nhé. Tôi khe khẽ gật đầu, ngoan ngoan bước theo phía sau.

Tôi tiếp bước theo những bước đi vững chắc của chàng, cố gắng kiềm chế nỗi xúc động và trái tim đang đập loạn xạ của mình.

Anh họ bỗng nhiên quay người lại, cẩn thận rút trong tay áo ra một chiếc khăn tay. Tôi kinh ngạc nhận ra rằng, đó là chiếc khăn mà bốn năm về trước, tôi đánh rơi trước mặt chàng. Một chiếc khăn lụa bình thường với những nét thêu đơn giản, vừa không quý giá cũng chẳng có gì đặc biệt, vậy mà anh họ vẫn giữ gìn nó cho tới tận ngày hôm nay.

Chàng nhẹ nhàng đặt chiếc khăn tay lên lòng bàn tay, mở nó ra. Chiếc khăn vẫn sạch sẽ như bốn năm về trước. Tôi ngạc nhiên đến nỗi không thốt ra được lời nào, chỉ đứng nhìn anh họ trân trối.

Bốn bề bỗng nhiên trở nên vô cùng yên ắng.

Những tia sáng mỏng như cánh chuồn chuồn chiếu lên chiếc khăn tay, trong suốt, lấp lánh. Anh họ thận trọng cầm chiếc khăn, tôi nhớ lại cảnh bốn năm về trước, chàng vội vàng nắm chặt chiếc khăn trong tay khiến tôi hồn xiêu phách lạc.

Bây giờ, tôi đã lớn hơn nhiều, anh họ cũng đã trưởng thành rồi. Sau bốn năm xa cách, giờ đây chúng tôi lại đứng bên nhau, bốn mắt nhìn nhau, chúng tôi đều đọc được trong ánh mắt của đôi phương những tình cảm yêu thương dành cho nhau.

“Ta vẫn thường mang nó theo bên mình.” Giọng nói của anh họ ấm áp, hiền từ, tôi thoáng cảm nhận được trong gió mùi hương của hoa đào và cả mùi hương toát ra từ người đàn ông trưởng thành ấy. Tôi bị mê hoặc bởi tất cả những điều đó.

Tôi bắt đầu cảm thấy bất an, tôi đưa mắt nhìn về phía xa, vờ như đang ngắm cảnh hoặc đang suy nghĩ một điều gì đó. Thực ra, trong lúc đó, tôi vừa không nhìn thấy gì vừa không nghĩ được gì cả, cảnh vật trước mắt tôi trở nên mơ hồ, đầu óc cũng rối tinh như tơ vò.

“Em họ, chiếc khăn tay này, nàng tặng luôn cho ta nhé?” Anh họ nở một nụ cười đẹp mê hồn, tôi gạt đầu ngờ ngạc nhiên. Trong lòng tôi thầm nghĩ, ngay cả trái tim của thiếp, chàng cũng đã độc chiếm suốt bốn năm qua rồi.

“Thực ra, ta đã luôn nhớ đến nàng.” Giọng nói của anh họ lúc này trở nên khàn khàn và trầm đục. Chàng bỗng nhiên nắm lấy tay tôi, đôi tay chàng to khỏe đúng như trong tưởng tượng của tôi. Nhưng khi nắm tay tôi, đôi tay ấy lại vô cùng dịu dàng và ấm áp.

“Anh họ...” Hành động đường đột của anh họ nằm ngoài dự đoán của tôi, tôi thoáng giật mình, định rút tay ra theo bản năng.

Anh họ lại không để tôi được như ý. Đôi tay chàng nắm lấy tay tôi chặt hơn, tôi lúc này giống như

chiếc khăn mà chàng nắm trong tay của bốn năm về trước, không thể kháng cự được.

Anh họ khẽ kéo tay tôi, tôi đứng không vững liền ngã vào lòng chàng.

Anh họ ôm tôi trong vòng tay của mình! Hai cánh tay chàng như chiếc kìm làm bằng thép, giữ chặt lấy tôi, tôi không dám động dấy, để cơ thể mình được bao bọc bởi mùi hương đàn ông nồng ấm mà tinh khiết đó.

Đây là điều mà tôi hằng mong muốn, tôi thường xấu hổ mỗi lần gặp phải trong mơ; đây cũng không phải là điều mà tôi hằng mong muốn, nó đến một cách quá đường đột, quá mãnh liệt. Tôi không chịu đựng nổi. Nhưng tôi cũng không thể khước từ.

Tôi vốn dĩ đã là người của tương công rồi, dù rằng chàng đã bỏ rơi tôi. Trước đây, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng, trong suốt cuộc đời mình, ngoài tương công ra, tôi còn có thể ngã vào vòng tay của người đàn ông nào khác. Lúc đó, tư duy của tôi đang hoạt động rất nhanh, tôi đang giằng xé giữa tiết hạnh và sự dâm dăng.

Lúc đó, anh họ càng siết chặt vòng tay hơn, dường như chàng không muốn để tôi có thể tự do suy nghĩ lung tung.

Tôi khe khẽ thở dài, cuối cùng cũng thả lỏng cơ thể, nhẹ nhàng ngả đầu vào ngực chàng. Tôi nghe rõ cả tiếng đập thốn thức như tiếng hàng nghìn hàng vạn dùi trống trong lồng ngực chàng.

Bốn năm qua, tình cảm dành cho anh họ luôn là thứ rõ ràng và vĩnh cửu nhất trong trái tim tôi.

Cuối cùng, tôi đã trở nên mềm yếu khi đối mặt với tình yêu.

Mười Ba

Chúng tôi cứ đứng trong vòng tay của nhau như vậy không biết bao lâu. Tôi khát khao mình có thể chết đi ngay trong khoảnh khắc này.

Cho đến khi vang lên tiếng bước chân phía xa xa, anh họ mới lưu luyến buông tôi ra. Tôi đỏ bừng mặt, ngược lên nhìn chàng rồi quay người nhanh chóng rời khỏi vườn đào, nơi có người đàn ông của tôi ở đó. Tôi chạy nhanh như vậy bởi vì tôi sợ rằng hoa chim cá bướm sẽ chạy theo sau để chúc mừng tôi.

Từ đó về sau, mỗi khi tôi và anh họ nhìn nhau, ánh mắt mỗi người đều chứa chan niềm yêu thương và sự quan tâm. Những tình cảm ngọt ngào đó như rễ của cây, cứ đâm sâu vào tận cùng tâm hồn tôi.

Công việc làm ăn của anh họ rất bận rộn. Những lúc không có chàng ở đó, tôi thường một mình ra vườn đào, hồi tưởng lại những chuyện đã xảy ra. Tôi

nhớ cái ôm nồng nhiệt, say đắm của chàng, nhớ đến nỗi ngối ngây ra cười một mình, rồi sau đó lại xấu hổ và tự trách mình.

Tôi khắc tên của anh họ lên thân một cây đào to nhất, hoa nở rực rỡ nhất trong vườn. Từ đó, tôi lại có thêm một điều để mơ ước, một nơi để hướng về.

Quãng thời gian đó là quãng thời gian đẹp đẽ nhất trong cuộc đời tôi, tôi thấy ngày nào cũng là những ngày đầy nắng đẹp.

Nhưng có một điều khiến tôi không thể dửng dưng cảm đối diện với anh họ được, đó là thân phận “người vợ bị ruồng bỏ” mà tôi đang mang. Không biết anh họ đã biết điều đó chưa, cũng không biết nếu anh họ biết rồi, liệu chàng có ghét bỏ tôi không. Trước đây, tôi rất sợ anh họ biết được chuyện này, nhưng giờ đây, tôi lại mong có đứa a hoàn nhiều chuyện nào đó nói cho chàng biết hết mọi chuyện, bởi vì, tôi bắt đầu có mong muốn được gắn bó lâu dài với chàng.

Tôi cũng muốn chủ động kể cho chàng nghe, mỗi lần gọi một tiếng anh họ, chàng lại nghiêng đầu chăm chú nhìn tôi rồi nở một nụ cười dịu dàng khích lệ. Trước thái độ đó của chàng, tôi thực sự rất khó mở miệng.

Nhưng cuối cùng thì tôi cũng nói ra được, tôi đã chọn một thời điểm thích hợp nhất để kể hết mọi

chuyện với chàng. Đó là ngày tết Trùng dương, tôi và anh họ ngồi uống rượu ở ngôi đình nhỏ trong vườn. Nắng chiều từng vạt óng ánh..

Lúc đó là buổi chiều, anh họ đặc biệt mang theo mấy món điểm tâm từ phương Bắc tới và một bình rượu, hai chúng tôi cùng đối ẩm tại ngôi đình nhỏ bên hồ nước trong vườn. Tôi gảy vài khúc nhạc của Giang Nam, ánh nắng buổi chiều âm áp cũng khiến con người trở nên uể oải. Đàn cá trong hồ bơi lượn qua lại một cách nhàn nhã. Không khí thoải mái và dễ chịu.

Hôm đó là tết Trùng dương, anh họ cao hứng ngân nga vài câu thơ theo tiếng đàn của tôi, tâm trạng có phần hứng khởi.

Từng tia nắng chiều xuống mặt nước hồ lấp lánh. Tôi nhặt mấy miếng vụn của món điểm tâm thả xuống mặt hồ nhìn đàn cá đua nhau ngoi lên tranh thức ăn.

Cũng chính hồ nước này, mùa đông năm ngoái đã suýt lấy đi tính mạng của tôi. Không ngờ, ba tháng sau, đúng ngày hôm nay, tôi lại có thể ngồi bên hồ, cùng ngắm mặt nước trong xanh và cánh sắc nên thơ với người mình yêu.

“Còn nhớ, em họ đã có lần suýt chết đuối ở hồ nước này.” Tôi nói, nhớ lại cảnh tượng khi đó, dù trời không lạnh nhưng tôi vẫn cảm thấy rùng mình.

“Hà? Vì sao vậy? Là do trượt chân ngã xuống hồ?” Anh họ đứng bật dậy, lo lắng hỏi.

Tôi vốn dĩ chỉ tiện miệng nói ra như vậy, không ngờ anh họ lại muốn biết rõ ngọn ngành. Mà nguyên nhân của sự việc chính là bí mật mà tôi khó nói ra nhất.

“Vâng.” Do dự hồi lâu, tôi buông một tiếng thờ dài: “Là tự vẫn.”

“Em họ” Anh họ nhẹ nhàng đỡ tôi đến ngồi lên ghế, nắm lấy tay tôi hỏi tiếp: “Em họ, hai chúng ta tình đầu ý hợp, tuy không phải thanh mai trúc mã nhưng cũng vô cùng thương mến nhau. Nếu em họ có điều gì uẩn khúc, nếu không ngại xin cứ nói ra, chỉ cần có thể giúp được việc gì ta sẽ giúp, tất nhiên sẽ không hàm hồ. Rốt cuộc là có chuyện gì lại khiến em họ nghĩ quẩn như vậy?”.

Anh họ nói xong, cố gắng kìm chế sự lo lắng, nhìn tôi một cách đầy khích lệ. Tôi muốn trốn chạy khỏi ánh mắt đầy quan tâm đó nhưng anh họ nắm tay tôi chặt quá. Không biết là do những tia nắng ấm áp của mùa xuân, là do sự tô điểm của mặt nước hồ đang gợn sóng, là do sự tôn thêm của rượu ngon và những món ăn ngon hay là ánh mắt dịu dàng khuyến khích của anh họ, tôi đã kể hết mọi chuyện với chàng.

Câu đầu tiên nói ra, tay chàng nắm tay tôi chặt hơn.

“Năm mươi lăm tuổi, đúng cái năm mà muối gặp anh họ, sau khi anh họ ra đi không lâu, cha bèn gả muối cho nhà họ Ngô ở huyện bên.”

Một lúc lâu sau, anh họ mới định thần, nghiêm mặt và buồn rầu yêu cầu tôi nói tiếp: “Nàng nói tiếp đi, ta đang nghe đây”.

Sau đó, cuộc sống của bốn năm qua, tất cả những đau đớn tủi hổ đã xảy ra, đều được tôi kể lại tỉ mỉ trong suốt một buổi chiều. Khi kể đến đoạn tôi không còn cách nào khác, phải nhảy xuống hồ nước tự vẫn, nước mắt tôi đã ướt đầm vạt áo.

Tay của tôi rất lạnh, nhưng tôi cũng cảm nhận được rằng, bàn tay đang nắm lấy tay tôi kia cũng dần chuyển sang lạnh buốt. Nghe xong câu chuyện của tôi, anh họ đau khổ nhắm mắt lại. Sau đó chàng hít một hơi thật sâu, miễn cưỡng nở một nụ cười, dùng tay vỗ vỗ vào vai tôi ra chiều an ủi - chàng đã không thể thốt nên lời. Chàng đang an ủi tôi nhưng lúc này đây, chàng mới chính là người cần được an ủi nhất.

Tôi biết rằng, một khi anh họ đã biết những chuyện này, những tình cảm trước đây có thể sẽ chấm hết. Tôi lo lắng chờ đợi thái độ và quyết định của chàng. Tôi vẫn cúi gầm mặt xuống, không dám nhìn vào đôi mắt của anh họ, tâm trạng vô cùng hoảng loạn và tự ti. Sự im lặng trong một khoảng thời gian dài của chàng lại càng khiến tôi cảm thấy bất an.

Tôi khẽ liếc trộm anh họ, chàng đang nhắm mắt lại, đầu lông mày đan vào nhau đau khổ.

“Anh họ...” Cuối cùng, không chịu nổi, tôi cất giọng gọi chàng trong tiếng nức nở.

“Hà? À.” Chàng trả lời như người đang trong giấc mộng, đột ngột đứng dậy, nói với tôi giọng mê hoặc, “Không còn sớm nữa rồi, hôm khác... hôm khác sẽ đến thăm em họ...” Nói đến câu cuối cùng, giọng của anh họ đã khản đặc cả lại.

Khi bóng anh họ đã biến mất sau rừng cây, tôi vẫn ngồi thẫn thờ trên ghế đá. Tôi biết, đây có thể là lần cuối cùng, anh họ đối xử dịu dàng với tôi. Tôi nhìn lại bàn tay của mình, mới đây thôi, nó còn được bao bọc bởi sự ấm áp của người thương yêu.

Tôi muốn khóc, nhưng lại không tìm được lý do để khóc. Bởi vì, những chuyện đau khổ mà tôi trải qua trước đây đã lấy hết nước mắt của tôi rồi.

Mấy ngày liền sau đó, anh họ không hề ghé qua phủ họ Nguyễn.

Hàng ngày, tôi vẫn thấp thỏm chờ đợi, từ khi vừng đông vừa hé sáng cho tới khi màn đêm hoàn toàn buông xuống. Từ khi trăng non cho tới khi trăng tròn. Tôi khát khao được nhìn thấy dáng người oai nghiêm hùng dũng của anh họ, khát khao được nhìn thấy người đàn ông mặc áo trắng, bốn chồn đứng

dưới lầu đợi tôi, rồi khi tôi bước xuống lầu, chàng tặng tôi một nụ cười mê hoặc.

Tôi cứ chờ đợi mãi, chờ đợi mãi cho tới khi tự úp mặt vào chăn khóc thầm.

Mẹ là người hiểu rõ tâm tư của con gái nhất, nhưng mẹ cũng không có cách nào để giúp tôi, thậm chí cũng không tìm được lời nào thích hợp để an ủi, vỗ về tôi.

Một buổi sáng tinh giãc, tôi chợt nhận thức một cách rõ ràng, anh họ sẽ không bao giờ quay trở lại nhà tôi với lý do muốn được gặp tôi nữa.

Chờ đợi hàng nghìn lần vẫn vậy, quay đầu lại nhìn hàng trăm lần vẫn thế thôi.

Khi đã nhận thức rõ mọi việc, trong lòng tôi lại cảm thấy thoải mái. Không có chờ đợi sẽ không có thất vọng, tôi dần dần quay trở lại với cuộc sống an nhàn như trước đây. Chỉ có điều, tôi không đụng tới cây đàn nữa, bỏ mặc nó trong góc phòng, một thời gian sau nhìn lại, nó đã được bao phủ bởi một lớp bụi mỏng.

Vì vậy, khi trái tim tôi đã hoàn toàn đóng băng, con bé Lan Lan vội vàng chạy vào nói thiếu gia tới tìm, tôi liền không tin lời nó. Thoạt nghe tin đó, toàn thân tôi run rẩy xúc động, nhưng sau đó lại trấn tĩnh được ngay. Tôi mỉm cười, trách con bé a hoàn giờ cũng biết trêu chọc cả chủ nó.

Lan Lan cuống quýt hết cả lên, vội vàng kéo tôi đi xuống lầu, quả nhiên anh họ đang đứng đó.

Đã lâu không gặp, người trong mộng của tôi vẫn phong độ như thế. Chỉ có đôi khuôn mặt gầy và xanh xao hơn một chút.

Chàng vẫn đang đứng đó, vẫn mặc một bộ quần áo màu trắng, trên tay là chiếc quạt giấy, nhìn tôi nở một nụ cười thân thiện. Phong lưu mà lịch lãm. Việc chàng bỏ ra đi dường như mới chỉ xảy ra ngày hôm qua. Nụ cười và sự dịu dàng lúc này đây của chàng khiến tôi nghĩ rằng, đôi mắt u buồn của chàng sau khi nghe tôi kể chuyện cũng chưa bao giờ xuất hiện.

Chúng tôi vẫn đứng cách xa nhau vài mét, im lặng nhìn nhau không nói. Lan Lan đã lui ra từ lúc nào rồi.

Khoảng sân rộng lớn, chỉ còn lại mình tôi và anh họ. Đối diện với ánh nhìn nhiệt thành của chàng, tôi định trốn chạy, nhưng chẳng còn nơi nào để tôi trốn chạy nữa rồi.

Tôi bỗng nhiên nhìn thấy chiếc khăn lụa trên tay chàng, đúng là chiếc khăn mà tôi đã tặng cho anh họ. Tôi cảm thấy lòng nặng trĩu, buồn rầu hỏi: “Anh họ đến để trả lại chiếc khăn ư?”. Giọng điệu ngoài chút thương cảm còn có phần trách móc.

Anh họ không nói gì, chỉ đứng yên nhìn tôi.

Tôi nghĩ, trước đây, tôi đã bị sự yêu chiều của anh họ làm cho hư hỏng rồi. Tôi có tư cách gì mà trách móc anh họ cơ chứ. Tôi nhắm mắt lại, tự vấn lòng mình rồi khe khẽ nói: “Muội vẫn nghĩ anh họ sẽ không bao giờ tới thăm muội nữa”. Lời vừa nói ra, nước mắt cũng được dịp rơi theo, từng giọt mặn chát rơi trên má tôi, rơi xuống bàn tay tôi.

Anh họ bước lại gần, dùng ống tay áo lau nước mắt cho tôi. Cử chỉ của chàng cũng thể hiện rõ niềm thương cảm.

Thái độ thương xót của anh họ lúc này khiến tôi buồn vui lẫn lộn, tôi dè dặt hỏi: “Anh họ, anh họ vẫn còn giận phải không?”.

“Ta từ trước đến nay chưa bao giờ giận nàng.” Cuối cùng thì anh họ cũng lên tiếng.

Câu nói đó khiến tôi cảm động vô cùng. “Vậy tại sao đã lâu mà anh họ không tới đây thăm muội?”

“Là do ta đang tự trách mình. Ta đang tự giày vò.” Anh họ ngừng đầu lên nhìn trời, “Thực ra, bốn năm về trước, ta vốn đã rất có cảm tình với em họ. Ta giận mình lúc đó đã không ngỏ lời với cha mẹ nàng. Lúc đó, ta chưa có sự nghiệp trong tay. Ta quả thực đã không có đủ dũng khí”.

Những lời nói của anh họ khiến đôi mắt tôi sáng bừng lên, có lời nói đó, cuối cùng đã không còn gì phải tiếc nuối nữa rồi.

“Anh họ...” Tôi xúc động nhìn chàng.

“Em họ, nàng hãy đi với ta nhé!” Chàng bỗng nhiên trở nên rất xúc động, nắm lấy tay tôi, nhiệt tình nói.

“Đi? Đi đâu?” Tôi ngạc nhiên không hiểu.

“Ta buôn bán đồ gỗ, thường hay phải đi khắp nơi. Vì vậy, ta đi đâu, nàng sẽ cùng ta đến đó. Chúng ta sẽ không bao giờ rời xa nhau nữa!” Chàng nói một cách chắc chắn.

Tôi vốn phải chịu sự ghê lạnh của một người mang danh phận người vợ bị ruồng bỏ, giờ đây, có được sự theo đuổi kiên quyết của một chàng trai trẻ, mà chàng trai đó lại là người trong mộng của tôi bấy lâu nay, kết quả như vậy, tôi còn có thể mong muốn điều gì hơn nữa?

“Anh họ, chàng nói thế nào, thiếp cũng nguyện nghe theo chàng.” Tôi nhẹ nhàng gật đầu với chút ngượng ngùng rồi để chàng ôm tôi trong vòng tay ấm áp.

Mười Bốn

Tôi thu dọn đồ đạc trong một tâm trạng phức tạp. Tôi không dám làm kinh động đến ai, ngay cả mẹ - người mà tôi lưu luyến nhất.

Tôi nghĩ, nếu mẹ biết được điều này, mẹ chắc cũng sẽ không ngăn cản tôi. Nhưng mẹ sẽ ôm lấy tôi rồi khóc, tôi sợ những giọt nước mắt của mẹ sẽ làm lung lay quyết tâm ra đi cùng anh họ của tôi.

Nửa đêm canh ba, tôi nhẹ nhàng mang theo hành lý, đi ra bằng lối cửa sau. Tôi biết anh họ đang đợi tôi ở đó.

Đường từ phòng ngủ của tôi đến cổng sau khá xa, đôi chân nhỏ bé của tôi dò dẫm từng bước trong đêm tối, sương đêm ướt đầm đôi giày vải, dường như cũng ướt đầm luôn cả trái tim tôi, nó bắt đầu trở nên trĩu nặng. Mỗi bước đi của tôi, lại càng mang tôi đi xa khỏi những người thân. Tôi không dám quay đầu

nhìn lại, lúc này đây, tôi sợ khu vườn đang im lìm trong màn đêm kia sẽ lấy đi nước mắt của tôi. Cha chắc đang trong giấc ngủ say, tôi thầm cầu mong cho cha luôn được mạnh khỏe; mẹ chắc vẫn chưa ngủ, gần đây, mẹ hay bị mất ngủ. Mặc dù mới chỉ là đầu mùa hạ, phía xa xa đã vang lên tiếng chó sủa và tiếng ếch nhái kêu ộp ộp.

Cuối cùng, tôi cũng đã đi đến cổng sau, anh họ vội vàng bước đến đón, nắm chặt lấy tay tôi. Trong đêm tối, đôi mắt của anh họ bùng sáng lấp lánh.

Chúng tôi tay trong tay, đứng yên nhìn nhau không nói.

Xe ngựa dừng ở phía xa, trước khi lên xe, tôi có phân lưu luyến. Tôi chớp chớp mắt nhìn về phía ngôi nhà đã nuôi dưỡng tôi trong mười chín năm. Anh họ cũng đoán biết được tâm trạng của tôi, chàng không nói một lời nào, kéo tay tôi, hướng về phía căn buồng của cha mẹ rồi cúi đầu hành lễ.

Tôi bỗng nhiên nhận ra rằng, người đàn ông đang đứng trước mặt kia giờ đây không những trở thành chỗ dựa duy nhất của tôi, mà còn là một chỗ dựa rất đáng tin cậy. Tôi nhìn chàng đầy cảm kích. Ngôi nhà tiếp theo đây của tôi có thể sẽ là những ngày rong ruổi khắp muôn nơi trên xe ngựa. Suốt dọc đường đi, anh họ luôn nắm chặt lấy tay tôi.

“Em họ, sau này có thể sẽ phải chịu vất vả, nàng có hối hận không?” Anh họ hỏi.

“Mãi mãi không bao giờ hối hận.” Tôi lắc đầu, kiên quyết nói.

“Nàng có oán trách ta không?” Anh họ nhìn tôi.

Tôi mỉm cười, tôi nói với chàng rằng nếu có đem tôi bán đi tôi cũng không hề oán trách.

“Có đem muội bán đi, muội cũng không hề oán trách chàng!”

Anh họ bỗng trở nên trầm ngâm, sau đó, chúng tôi không nói gì nữa, bàn tay chàng mang lại cho tôi sự ấm áp và mạnh mẽ của một người đàn ông. Tôi ngả đầu vào ngực chàng. Tôi cảm giác xe ngựa đang mang tôi xa khỏi cuộc sống bất công trước đây để đến với một cuộc sống mới đầy hạnh phúc.

Khi phía đông xuất hiện vầng trăng trắng như bụng cá, tôi biết, tôi đã đi rất xa khỏi nhà tôi rồi, xa đến nỗi dù tôi có cố gắng đến mấy cũng không thể nhìn thấy bóng dáng của nó nữa rồi.

Anh họ không đưa tôi về nhà chàng bởi chàng còn phải đi đến một nơi nào đó để nhập hàng. Tôi đương nhiên là tình nguyện đi theo chàng, chỉ có điều, đôi chân bị bó nhỏ từ bé khiến tôi đi lại không được dễ dàng. Từ trước đến giờ, tôi chưa bao giờ phải đi xa

như vậy. Suốt ngày rong ruổi trên đường khiến tôi cảm thấy vô cùng mệt mỏi.

Sang ngày thứ năm, chúng tôi đến huyện thành của một huyện nào đó, lần đầu tiên ra khỏi nhà, tôi bị mê hoặc bởi cuộc sống tấp nập, nhộn nhịp ở bên ngoài. Lần đầu tiên tôi được thoải mái tự tại đi trong khu chợ, ngắm nhìn những quán ăn, quán trà ồn ào náo nhiệt, nghe những lời nói thoải mái của người bán hàng, hòa lẫn vào dòng người và ngựa xe như nước.

Tôi vô cùng ngạc nhiên và thích thú với những cảnh tượng hiện ra trước mắt mình.

Anh họ cầm chiếc quạt giấy màu trắng trong tay, hào hoa phong độ giải thích cho tôi từng chuyện một. Tôi không ngắt lời chàng, ngoan ngoãn lắng nghe. Tôi đang đi, nhưng tôi biết, tôi không thể đi ra khỏi ánh nhìn ấm áp của anh họ. Tình ý đó còn dễ làm say lòng người hơn cả những điều mới lạ trong thế giới ồn ào náo nhiệt kia.

Buổi tối, chúng tôi nghỉ ở nhà trọ. Anh họ nói với mọi người rằng chúng tôi là vợ chồng, chàng yêu cầu chủ nhà trọ bố trí cho chúng tôi một phòng để nghỉ ngơi.

Nghe anh họ nói những lời ấy, tôi cảm thấy xấu hổ tới mức không dám ngẩng đầu lên nhìn nữa.

Chủ nhà trọ theo sau chúng tôi lên phòng, dặn dò vài câu rồi lui ra. Trong phòng chỉ còn lại mình tôi và anh họ. Trong đầu óc tôi lại vang lên hai từ vợ chồng, tôi nghĩ thầm, anh họ tệ quá, sao lại có thể ăn nói bừa bãi thế cơ chứ! Tôi vừa xấu hổ vừa bối rối, cứ đứng ở cửa mân mê chiếc khăn tay, không biết phải làm gì.

Tôi liếc trộm về phía anh họ, chàng đang ngồi trên ghế, nhìn tôi rồi mỉm cười. Tôi vội vàng cúi đầu xuống, để mặc cho tiếng cười của anh họ vang vọng bên tai.

“Em họ, mệt mỏi mấy ngày rồi, nàng còn không mau lại đây nghỉ ngơi ư?” Anh họ vẫn nhìn tôi mỉm cười.

Tôi cứ đứng ngây ra ở chỗ cũ, không nhúc nhích cũng không trả lời.

“Nương tử, đêm đã khuya rồi, chúng ta mau đi nghỉ thôi.” Anh họ cố tình trêu đùa.

Một tiếng nương tử như pháo nổ bên tai, mặt và tai tôi đỏ lựng, tôi vừa xấu hổ vừa bối rối, vừa đi đi hai chân xuống đất vừa nói: “Chao ôi! Anh họ!”.

“Sao, lẽ nào nàng lại không muốn làm vợ ta ư?” Giọng chàng bỗng nhiên trầm hẳn xuống, chàng đứng dậy tiến về phía tôi.

Trái tim tôi thiếu chút nữa thì rơi ra khỏi lồng ngực, tôi cầu trời anh họ không nghe thấy tiếng tim đập thành thịch của tôi.

“Nương tử chắc chắn cũng mệt rồi, để ta bóp chân cho nàng?” Anh họ thì thầm những lời đó bên tai tôi, giọng chàng bỗng trở nên khàn đặc. Thấy tôi không chiều ý nhưng cũng không phản đối, chàng nhẹ nhàng cầm lấy tay tôi, dắt tôi đến ngồi xuống bên giường.

Tôi mặc dù rất xấu hổ nhưng vẫn ngoan ngoãn phục tùng. Chỉ có điều, tôi vẫn không nói một lời nào cả.

Chàng cởi giày ra cho tôi, đôi bàn tay to khỏe bắt đầu giúp tôi xoa bóp nhẹ nhàng. Một cảm giác dễ chịu khó tả lan tỏa từ đôi chân lên trái tim tôi, lan tỏa khắp cơ thể tôi, thấm vào tận từng khớp xương, từng thớ thịt của tôi. Ngoài cảm giác khoan khoái dễ chịu, một cảm giác thèm muốn dục vọng cũng bắt đầu được nhen nhóm. Tôi bỗng giống như chiếc khăn tay của bốn năm về trước, được anh họ nắm chặt trong tay, ngoan ngoãn để chàng tự do sắp đặt.

“Anh họ...”, tôi mê man nói, không còn tự chủ được bản thân nữa.

Chàng bỗng nhiên ôm chầm lấy tôi, nhẹ nhàng hôn lên trán tôi, rồi hôn lên môi tôi, hơi thở càng ngày càng trở nên gấp gáp.

Tôi biết sẽ xảy ra chuyện gì. Trong lúc nhắm mắt, tôi vô tình lại nhớ đến người chồng đã ruồng bỏ tôi năm xưa. Thế là nước mắt bỗng đọng lại trào ra, nước mắt rơi xuống từ khóe mắt, chảy cả vào miệng tôi và miệng chàng. Nhưng cảm giác nặng nề đó cũng rất dễ tan biến, tôi nhanh chóng đắm chìm vào hơi thở đầy mê hoặc và nam tính của anh họ.

Cuối cùng, tôi và người trong mộng của tôi đã có sự chung đụng da thịt lần đầu tiên.

Anh họ quả nhiên vô cùng dịu dàng và chu đáo giống như trong tưởng tượng của tôi. Ngay cả những động tác khi trên giường cũng không phải ngoại lệ. Mặc dù đêm nay khác xa so với tưởng tượng của tôi về một đêm động phòng hoa chúc lý tưởng, nhưng dù sao, giờ phút này, tôi vẫn là cô dâu yêu kiều của anh họ. Ngoài việc cảm kích những nghĩa cử của chàng, tôi còn vô cùng yêu mến chàng. Tôi cảm thấy, duyên phận giữa tôi và anh họ là do ông trời sắp đặt, ông tơ bà nguyệt đã chỉ định chúng tôi từ khi tôi mười lăm tuổi, và bốn năm qua chính là thời gian thử thách cho tình yêu của chúng tôi. Giờ đây, chúng tôi đã ở bên nhau rồi, những điều tốt đẹp cũng sẽ đến với chúng tôi.

Sau cuộc vui vầy gối chăn, anh họ ngủ thiếp đi rất nhanh.

Tôi mặc dù không còn cảm giác xấu hổ và lo sợ của một người con gái lần đầu tiên quan hệ với người

khác giới nhưng tâm trạng lúc này cũng ngổn ngang trăm mối. Tôi nằm bên cạnh anh họ, không dám cử động mạnh, sợ làm ảnh hưởng tới giấc ngủ của người đàn ông mà tôi yêu thương.

Nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi ngạc nhiên thấy một bầu trời đêm không trăng không sao, dù rằng ban ngày là một ngày nắng đẹp.

Nghĩ lại đêm đầu tiên với tương công khi tôi mới mười lăm tuổi, đó là một đêm không ngủ với máu hòa quyện cùng nước mắt, đó là điều kinh sợ mà suốt đời này, tôi không bao giờ muốn nhớ lại. Bây giờ nghĩ lại chuyện ấy, tôi vẫn cảm thấy rùng mình.

Tôi lại nhìn khuôn mặt đang say sưa giấc nồng bên cạnh mình, khuôn mặt chàng khi ngủ thật đẹp, tôi yêu mùi người trên cơ thể chàng. Tôi hít một hơi thật sâu, cảm giác thật yên ổn khi được ngủ cạnh chàng. Tôi nhẹ nhàng áp mặt vào cánh tay đang gập cong lại của anh họ.

Tôi cứ nằm suy nghĩ miên man hồi lâu, mãi tới canh hai mới mơ màng thiếp đi. Đêm ấy, tôi đã có một giấc mơ tuyệt đẹp, trong mơ đều là những viễn cảnh lý tưởng mà tôi tưởng tượng ra trong tương lai.

Vì quá mệt mỏi, khi tôi tỉnh giấc thì trời đã gần trưa mất rồi.

Tôi dụi dụi đôi mắt ngái ngủ, phát hiện ra anh họ đã không còn nằm bên cạnh nữa. Định thần lại

nhìn, tôi thấy căn phòng tôi đang nằm không phải là căn phòng trọ tồi qua nữa. Tôi cảm thấy khó hiểu, mặc quần áo chỉnh tề rồi bước ra ngoài, một người phụ nữ khoảng bốn mươi tuổi, trang điểm lòe loẹt, người toàn mùi phấn son ngăn bước tôi lại.

“Là cô nương Sở Sở đó phải không? Cô nương định đi đâu vậy?” Bà ta chậm rãi đưa chiếc quạt trong tay, đôi mắt sắc như dao liếc nhìn tôi từ đầu tới chân đến mấy lượt, tôi để ý thấy bức họa trên chiếc quạt giấy trong tay bà ta vô cùng đậm đặc: một cô gái ngực trần đang ngả ngón ngồi trong lòng một người đàn ông!

“Xin hỏi thím, nơi đây là nơi nào? Anh họ của tôi đâu ạ?” Tôi cảm thấy vô cùng khó hiểu, mặc dù không muốn nói chuyện với bà ta nhưng cuối cùng cũng phải mở miệng hỏi thăm. “Sao thím lại biết tên tôi?”

“Chao ôi, cô nương ngoan ngoãn của ta, từ nay về sau, đừng gọi ta là thím nữa, con phải gọi ta là ma ma. Chỗ này ư, đây là Ngọc Hương Lâu, là lầu xanh nổi tiếng nhất cả thành Tô Châu này đây. Con đến được chỗ của ta, chắc chắn là do sự sắp xếp của tạo hóa rồi. Ồ, ta thấy con dung mạo cũng không đến nỗi nào, còn thân thể ư... hơi gầy một chút, con đi lại vài bước cho ta xem nào?” Bà ta mồm miệng liên thoảng, dường như chỉ nói cho mỗi bản thân mình nghe, hoàn toàn không để ý tới ánh mắt kinh hoàng của tôi.

“Thím, thím... đang nói gì vậy? Anh họ của tôi đâu?” Tôi mặc dù là một cô gái ngờ nghệch nhưng cũng hiểu được rằng có điều gì đó không bình thường, tôi bắt đầu cảm thấy lo sợ.

“Anh họ của con ư? Đừng có nhắc đến người anh họ ấy nữa, anh ta đã đem con bán cho Ngọc Hương Lầu với giá một trăm lượng bạc rồi. Đàn ông đều là thứ chẳng ra gì. Trên đời này, chẳng có người đàn ông nào đáng tin cậy đâu. Đàn bà, dù có muốn dựa dẫm vào đàn ông cũng không dựa được! Trên đời này, chỉ có những nén bạc trắng như tuyết mới đáng để dựa dẫm mà thôi! Con yên tâm đi, sau này, Tần ma ma sẽ quan tâm tới con, sẽ che chở cho con, chỉ cần con ngoan ngoãn nghe lời, sẽ không ai ở đây dám ức hiếp con cả...” Bà ta vẫn luôn miệng nói, lồng ngực cứ phập phồng, nhấp nhô theo lời nói. Da mặt tôi ngày càng trở nên trắng bệch, chỉ cảm thấy đầu óc nặng trĩu còn dưới chân lại nhẹ bẫng, tôi lao đảo mấy cái rồi mới đứng vững được.

“Lầu xanh là gì? Ngọc Hương Lầu là gì?” Tôi hỏi một cách khó nhọc.

“Cô nương ngốc nghếch của ta!” Bà ta vỗ vỗ chiếc quạt giấy vào lưng tôi, nở nụ cười rộng ngoác tận mang tai: “Đó chính là chỗ đám đàn ông bỏ tiền bạc ra để mua vui, đàn ông cho chúng ta

bao nhiêu bạc, khi nhận rồi, chúng ta cho họ bấy nhiêu niềm vui!”.

“Anh... anh họ của tôi đâu? Bà hãy cho tôi gặp anh họ được không? Tôi cầu xin bà đấy!” Tôi đã hoàn toàn ý thức được tính nghiêm trọng của vấn đề rồi, tôi chạy tới níu lấy tay bà ta cầu khẩn, khuôn mặt đã giàn giữa nước mắt.

“Anh ta đi từ lâu rồi.” Người phụ nữ đó lạnh nhạt nói. Giọng điệu bình tĩnh như đang kể về một con chim sẻ vừa bay đi.

...

“Nàng có oán trách ta không?”

“Có đem muối bán đi, muối cũng không hề oán trách chàng!”

...

Ước gì tôi có một chiếc búa lớn đập vỡ dãy núi kia mà la hét; ước gì đôi chân của tôi trở nên khổng lồ để có thể thoát khỏi nơi đây, có thể dốc hết nỗi oan khuất đang chất chứa trong cõi lòng. Nhưng tôi chỉ là một người phụ nữ. Ngoài việc bất lực ngồi khóc, tôi chẳng còn cách giải quyết nào khác. Tôi thậm chí còn không thể ra khỏi căn phòng này.

Tôi ngồi phịch xuống đất, luôn miệng lầm bầm câu nói mà người đàn bà kia vừa nói - anh ta đi từ lâu rồi.

Người phụ nữ kia dường như đã chứng kiến nhiều việc như thế này rồi, bà điềm nhiên khóa cửa lại, ngồi xuống bên cạnh tôi bắt đầu công việc sơn móng tay. Mỗi lần sơn xong một móng, bà lại giơ lên trước ánh sáng ngắm nghía một hồi.

Một lát sau, tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, bên ngoài phố vẫn là dòng người ngựa xe như nước, ồn ào náo nhiệt. Điều bộ và nụ cười của anh họ ngày hôm qua dường như vẫn vang vọng bên tai tôi.

Giờ đây, tôi đang hoảng sợ và đau đớn nhìn tình yêu của mình ra đi.



Phân Hai



"Thở than trăng ấy rớt thanh lâu"

Đoạn đêm

“Tự ngày đoạn dứt duyên thiên nọ
Nhĩ nhàu chẵn gôi những tơ vương
Bỏ mặc trăng tà rơi bên gác,
Mộng với đêm lành hết từ đây.”

Mười Lăm

Con gái Thái Úy đại nhân được gả cho nhị công tử nhà họ Tô, một công tử con nhà giàu có ở Tô Châu, lễ đón dâu được tổ chức thật long trọng, linh đình.

Chiêng trống vang trời, cờ bay phấp phới, nào người nào ngựa, cả một đoàn dài ăn vận một màu kéo dài từ đầu phố tới cuối ngõ.

Dân thường và đám dân buôn ép dẹp lại hai bên đường, thi nhau thò cổ ra xem cuộc vui, đàn bà trẻ con núp dưới những ô cửa sổ, tí mắt lại mà bàn nọ luận kia.

Chú rể cười trên một con ngựa trắng dũng mãnh, chốc chốc lại lắc qua lắc lại thân mình theo mỗi bước đi của con ngựa với vẻ dương dương tự đắc, lúc lại chấp tay đáp lễ người đi đường. Vẻ tự phụ ngông cuồng và hớn hờ trong ngày cưới lộ rõ trên mặt.

Trên gác của lầu xanh lớn nhất, nổi tiếng nhất thành Tô Châu - Ngọc Hương Lầu - một đám các cô gái mặt hoa da phấn đang vẫy vẫy những chiếc khăn hay quạt tròn đủ màu, đứng trên gác chỉ chỉ trỏ trỏ, khúc khích cười trông xuống.

“Các chị ơi, nghe nói cô dâu của nhị công tử họ Tô có tiếng tăm lắm đấy! Cô ta là thiên kim tiểu thư, cành vàng lá ngọc độc nhất của quan Thái Úy đại nhân đấy! Từ nay về sau mấy vị thiếu gia nhà họ Tô hẳn là quan lộ thênh thang rồi.” Nghễ Nhi tựa vào lan can mà nói, tâm trạng phức tạp, khuôn mặt trắng ngần xinh xắn bị lớp son trát lên tựa hồ như sắp chảy thành nước. Tuy nàng mới mười bảy, hãy còn rất trẻ, nhưng sắc đẹp đã chẳng thua kém gì hoa khôi của Ngọc Hương Lầu - cô nương Phấn Đại. Nhắc đến Phấn Đại, chính là nói đến trang tuyệt thế giai nhân, sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành do một tay Tần ma ma chăm sóc, cũng là át chủ bài của Ngọc Hương Lầu, là viên ngọc mà Tần ma ma hết lòng yêu quý.

“Phải đấy! Con gái của Thái Úy đại nhân kia mà, hơn nữa, nhà họ Tô kia cũng là nhà giàu bậc nhất nhì đất Tô Châu! Về sau chẳng phải cần tiền có tiền, muốn quyền có quyền sao... chẳng phải là một tay che trời sao?” Cô nương Tư Tư nhìn xuống tấm thân mặc áo hỷ đỏ của nhị công tử họ Tô, tựa hồ nghĩ gì lung lắm, bồn thần lắm bầm.

“Ha ha, ừ phải rồi, có tiền có quyền, cô sà vào đó mà âu yếm vuốt ve! Kêu Tô công tử ấy nhận cô về làm lẽ đi, nửa đời còn lại hưởng không hết vinh hoa phú quý đâu!”

“Phải rồi, phải rồi!” Các chị em nhao nhao trên cười cô.

“Nói linh tinh! Tôi... tôi chỉ nói chơi thôi, chứ có phải tôi muốn lấy chồng đâu!” Tư Tư đỏ rần hai má, vội vàng giải thích.

“Ái chà, lại còn nói không muốn! Tôi xem cô như sắp muốn lao xuống lầu ngay kia, mắt thì cứ đã dính chặt vào người ta rồi! Hôm nay ngày lành tháng tốt, thì cứ kêu Tô nhị công tử đến rước cô đi thôi, song hì lâm môn đấy!” Nói rồi, không rõ cô nương tinh nghịch nào lại ôm ở đây cô ta một cái, nửa người Tư Tư đã nghiêng qua lan can, suýt nữa thì ngã xuống dưới.

“Á...” Tư Tư thất thanh kêu lên.

Nhị công tử họ Tô đang hơn hờ trên mình ngựa, chợt hiếu kỳ ngó lên lầu gác.

“Ai da, nhị công tử họ Tô! Ngài quả là nhanh mắt thánh tai! Em Tư Tư của chúng tôi nói đã phải lòng ngài rồi, ngài rước em ấy về một thể đi nhé!” Một cô nương vẫy vẫy khăn tay, hướng về phía nhị công tử mà gào lên. Tiếng cười đùa mỗi lúc một náo nhiệt.

Rõ đúng là đàn bà con gái, Tư Tư then thùng, chỉ kịp “ôi chao” một tiếng, rẽ đám người, che khăn tay lên mặt mà chạy đi, khiến mọi người lại được dịp cười ngả cười nghiêng.

Tiếng cười đùa trêu chọc trên lầu khiến nhị công tử họ Tô khó cầm lòng, chàng bèn liếc mắt nhìn lên phía các cô gái xinh đẹp.

“A! Mau xem kìa, Tô công tử cứ nhìn mãi em Nghê Nhi nhà ta này!”

“Ha ha, Tô công tử, em Nghê Nhi đây là báu vật của Ngọc Hương Lầu chúng tôi đấy, ngài đừng có tùy tiện mà ngắm dọc liếc ngang nhé!”

Nhị công tử họ Tô khàng khái ngẩng đầu lên mà cười to mấy tiếng, lắc lắc đầu về tự phụ không thèm để bụng. Mọi người hai bên đường cũng cười rộ cả lên. Ánh mắt chàng chợt dừng lại nơi Phấn Đại đang đứng cạnh Nghê Nhi.

...

Nàng đang cười, nàng cứ cười hững hờ như thế.

Khuôn mặt trắng ngần trong trẻo, không hề trang điểm, nàng mặc bộ váy áo màu vàng nhạt, dựa nửa người vào lan can, để hở một phần cánh tay, cổ tay trắng ngần, tròn trịa. Mái tóc mềm búi hình cánh phượng, tóc mai hai bên se sẽ rủ xuống, lại cài thêm

một bông hoa màu vàng nhạt. Sóng mắt mới gọi tình làm sao, khóe miệng he hé nụ cười xinh tươi.

Không rõ vì thân phận kỹ nữ của nàng, hay vì được lâu xanh dưới chân tô điểm, toàn thân nàng toát lên vẻ xinh đẹp yêu kiều khiến người ta hồn xiêu phách lạc, đôi mắt sóng sánh đưa tình đủ làm rung động trái tim bất cứ người đàn ông nào. Nhìn mọi người trêu chọc nhau, lại trông ra dòng người cuốn cuộn, đáng vẻ trầm buồn của nàng trông càng xinh xắn đáng yêu. Ánh mặt trời tỏa trên đầu nàng, trên mình nàng, tạo thành một vầng hào quang ấm áp.

Phấn Đại liếc nhìn tân lang trên mình ngựa, hào phóng gửi cho chàng một nụ cười thật lâu.

Chàng và nàng bốn mắt giao nhau, nàng không trốn tránh cũng không bỏ chạy, cứ hào phóng mà nhìn chàng như thế, nụ cười không nhuộm bụi hồng trần, nụ cười ấy đã thu hút hết tâm trí chàng, khiến nhị công tử họ Tô suốt đời không quên.

Một lát sau, Phấn Đại chớp chớp mắt rồi quay đầu đi, lại hướng nụ cười đẹp như tiên giáng trần của nàng ban phát về một nơi khác.

Trong phút lúng túng hoang mang, nhị công tử họ Tô dường như nín thở, thế gian lại có vật báu như vậy sao?

Chàng chỉ hận một nỗi không thể lập tức xuống ngựa mà trút bỏ bộ cánh này, chạy lên lầu kia, ôm gọn nàng vào lòng.

Lý trí mách bảo chàng rằng, Thái Úy đại nhân đang chăm chú nhìn chàng, nhưng chàng đã sớm hỗn xiêu phách lạc mất rồi.

“Xem kia! Em Nghê Nhi đã hút mất hồn của Tô công tử rồi kia!” Tiếng cười nói giòn tan quyến rũ của các cô nương, hết như bầy chim đang nô đùa ríu rít, khiến bọn đàn ông qua đường được dịp mơ tưởng hão huyền.

Cả đoàn người đã đi xa rồi, nhị công tử họ Tô còn ngoái đầu lại mãi, ước ao tìm lại cảm giác ngọt ngào đến mê mê rồi rã khi chạm phải ánh mắt của nàng. Đáng tiếc thay, trời không chiều lòng người, Phấn Đại không hề nhìn chàng thêm một chút nào nữa.

“Này, một lang quân tốt nhường vậy, sao không sớm 데 thêm vài người như vậy chứ, để chị em ta mỗi người được sở hữu một người mới phải!” Tư Tư không biết đã quay lại từ khi nào, thờ dãi đầy ai oán. “Ôi, con bé này, vừa rồi còn chối đây đây đấy thôi, giờ người ta đã đi rồi mới chịu ra à? Nghe nói, nhà họ Tô ấy còn có Tô tam công tử, vẫn chưa kết tóc xe tơ với ai, đầu óc kinh luận, lại một dạ đọc sách thánh hiền, mưu cầu công danh đấy!”

“Thứ một sách như vậy, đâu có thể phong lưu phóng khoáng, lại thấu đáo tâm tình bằng Tô nhị công tử chứ!”

“Ai da, có kẻ xuân tình rung động rồi kìa, lại âm thầm ước ao kìa!” Một cô nương chớp chớp mắt tình nghịch, trêu chọc.

“Đáng ghét, đánh cho bây giờ!” Tư Tư lập tức khê kêu lên và chạy đuổi theo cô nương nọ.

...

“Chị Phấn Đại!” Nghễ Nhi đột nhiên kêu lên, hai má nàng ửng hồng, nụ cười tươi tắn.

“Hà?” Phấn Đại dịu dàng âu yếm nhìn cô em nhỏ hơn mình đến bốn tuổi, nàng luôn dành cho cô ấy sự cung chiều kỳ lạ, nàng yêu nét lãng mạn ngây thơ của cô bé, nghĩ lại vừa thấy giống vừa như không giống mình ngày đó.

“Chị Phấn Đại này, ngày mai em đi hội chùa, dâng hương cầu nguyện, chị đi cùng em nhé, em đã xin phép Tân ma ma rồi.” Cô mở tròn đôi mắt to long lanh, vẻ đầy khẩn khoản đợi chờ câu trả lời của Phấn Đại bởi Phấn Đại rất ít khi ra khỏi cửa.

“Em đi cầu nguyện sao? Cậu có một chàng công tử nhà giàu đến chuộc em về làm thiếu phu nhân à? Ha ha...” Các cô gái lại được dịp cười ngà cười

nghiêng, mục tiêu giờ lại chuyển sang Nghễ Nhi, lại bắt đầu chọc ghẹo cô.

“Cô này áy à, chắc chắn là muốn nhân dịp đi trải hội mà chèo kéo được một chàng công tử đây!”

“Đi hội chùa toàn là các thiện nam tín nữ, làm gì có công tử chứ!” Nghễ Nhi vội vàng biện hộ cho mình, nghĩ đi nghĩ lại thấy cách giải thích như vậy càng lúc càng không ổn, thì càng hấp tấp hơn: “Ái da! Em không nói với các chị nữa! Các chị tệ lắm!”. Nghễ Nhi bĩu môi, quay ngoắt người lại, nghiêm mặt hỏi Phấn Đại: “Chị Phấn Đại có đi không? Chị đi nhé... em thích chị đi cùng em... nghe nói Bồ Tát ở miếu đó thiêng lắm! Có tâm sự gì chỉ cần nói với Bồ Tát thì sẽ sớm được toại nguyện thôi!”.

Phấn Đại muốn nói với cô, Bồ Tát trước tới giờ đâu có lo việc thị phi ở đời. Chẳng qua đó là một loại tín ngưỡng, một chỗ dựa tinh thần mà thôi.

Nhưng nhìn đôi mắt trong veo của Nghễ Nhi, nàng lại chỉ cười, chẳng phải đã nhiều lần, nàng cũng từng như cô ấy, tin tưởng vào thần linh, tin tưởng Bồ Tát, tin vào vận mệnh, tin rằng Tây phương có Phật đấy sao?

Giờ đây nàng chỉ còn biết tin vào chính mình mà thôi.

“Em mặc kệ, em muốn chị đi, em muốn chị đi cơ...” Nghề Nhi níu tay áo nàng nũng nịu, Phấn Đại khó lòng mà từ chối nổi, đành gật đầu đồng ý.

“Các con gái của ta, cuộc vui đã xem hết rồi mà vẫn còn nói chuyện gì mãi thế? Chuyện có lớn bằng trời thì cũng để mai hẵng nói tiếp nhé, mau xuống lầu chuẩn bị tiếp khách đi thôi!” Tần ma ma vắt chéo hai tay, chạy lên lầu lừa các cô gái xuống, các cô tựa như bầy hoàng anh riu rít chen chân ủa cả xuống lầu.

“Phấn Đại về phòng trước đi con nhé. Trang điểm cho thật đẹp vào!” Như mọi ngày, Tần ma ma cứ phải cất giấu bảo bối của mình cho thật kỹ, những khách làng chơi hạng thường đến tìm, tuyệt đối không để dành cho Phấn Đại ra gặp mặt được.

Mà Hoa khôi Phấn Đại, cả vùng Tô Châu này xa gần đều nức tiếng, vẻ đẹp kỳ bí của nàng càng lúc càng thu hút cánh đàn ông lui tới.

Màn đêm sắp buông xuống, những chiếc đèn lồng chôn thanh lâu đã bắt đầu tỏa ra từng quang ánh sáng mờ mờ, cả Tô Châu như chìm ngập trong hương phấn mùi son diu dập.

“Ồi chào! Lưu đại quan nhân! Ngài hôm nay mới có thời giờ rảnh rồi đến chơi ư! mấy ngày ngài vắng mặt, các cô nương ở Ngọc Hương Lầu đều nhớ ngài lắm... Phấn Đại ư? Phấn Đại cô nương đi vắng rồi...”

“Ôi, vị công tử này, trông mặt thì rõ là người mới rồi, lần đầu đến đây à, Ngọc Hương Lầu chúng tôi sẽ ưu tiên hầu hạ ngài! Để tôi lựa một em thật xinh xắn đến hầu hạ ngài nhé... Cô nương Phấn Đại? Ha ha, Thiếu gia ngài quả đã nể tình em Phấn Đại chỗ chúng tôi! Ai dà, nhưng thật không may, Phấn Đại đang bị chút phong hàn, mấy bữa nay đều không tiếp khách, đợi cô ấy khá hơn tôi sẽ đích thân gọi cô ấy đến để đến tội với ngài!”

“Hát ư? Phấn Đại khản giọng mấy bữa nay rồi, chẳng phải ngài cũng biết đấy thôi... Ấy, coi ngài nói kìa! Cái gì mà “lần nào ngài muốn thì cũng khản giọng”, khản thật, khản thật mà... Để tôi tìm cho ngài một em thật đẹp, các cô nương chỗ tôi cô nào chẳng đẹp tựa chim sa cá lặn, mà cầm kỳ thi họa ngón nghề nào cũng tinh thông cả!”.

“Phấn Đại cô nương đang bận tiếp một vị khách quan trọng... Ai dà, gọi ra ư? Ngài xem ngài nói kìa, thế chẳng phải làm khó cho chúng tôi sao? Chi bằng, mời ngài lần sau đến sớm hơn một chút, giờ để tôi lựa cho ngài một em tươi tắn nồn nà nhé!”

...

Tấn ma ma đã có thâm niên hơn hai mươi năm làm nghề này, đã tôi luyện được miệng lưỡi trơn tru đến nhường ấy, lớp phấn son dày cũng không thể che

đây được vết hằn thời gian, trên khuôn mặt đầy đặn của bà, hai mươi năm nay luôn thường trực nụ cười cầu tài. Phấn Đại về phòng và ngồi xuống, cảm nhận về chôn trắng hoa tuyết này rõ đến nỗi nếu có nhắm mắt lại, nàng cũng vẫn dường tượng ra rõ mồn một. Trong mớ âm thanh ồn ào, hỗn tạp đó, tiếng Tần ma ma mượt như nhung chốc chốc lại xướng tên Phấn Đại, thật cao quý, đáng giá xiết bao.

Phấn Đại ngấm mình trong gương, điểm tĩnh nở một nụ cười.

Đêm sắp khuya, Tần ma ma dẫn vào phòng Phấn Đại một người đàn ông tuổi chừng dưới ba mươi lăm.

“Đây, ngài xem, Phấn Đại chẳng phải đang ngoan ngoãn chờ ngài đến để hầu hạ cho tốt hay sao.” Vừa nói, Tần ma ma vừa khẽ véo một cái đầy ngụ ý vào đùi ông ta. Gã đàn ông tựa con sói ác, từ khi bước chân vào cửa, đôi mắt chưa hề rời khỏi thân hình Phấn Đại. Hắn khẽ cười, vệt ria ở hai bên mép khẽ rung rung. Ánh nhìn ti tiện cứ rà đi soát lại trên mình Phấn Đại, sốt sắng gật đầu với Tần ma ma.

Tần ma ma đi đến bên Phấn Đại, cúi người xuống, khe khẽ nói: “Con gái ngoan, đây là một nhân vật lớn, đại thần triều đình đấy, con chó có lơ là. Số bạc ông ta trả đủ để bao con suốt một tháng trời đấy!”.

Phấn Đại ngoan ngoãn gật gật đầu, rồi đứng lên, hệt như một cô gái con nhà tử tế, nàng chấp tay hành lễ rồi hào phóng gửi đến người đàn ông ấy một nụ cười mê hồn.

Gã đàn ông chỉ mong sớm đuổi Tần ma ma phiền phức kia ra ngoài, Tần ma ma đương nhiên hiểu được ý tứ đó, lập tức lui ra, đóng cửa lại cẩn thận. Chỉ còn lại một nam một nữ: một con sói đói đang giờ nhanh khoe vuốt, một sắc nước hương trời yếu điệu thướt tha. Gã nhìn Phấn Đại, hơi thở đã bắt đầu gấp gáp loạn nhịp. Trong phòng phảng phất một mùi thơm dịu dịu.

“Đại nhân, để tiện thiếp hát cho ngài nghe một bài nhé?” Phấn Đại khẽ cười nhạt, khéo léo dò thử thái độ. Nàng từng bước tiến gần người đàn ông.

“Ừm... được! À, không được...” Gã lim dim đôi mắt háo hức nhìn chăm chặp vào Phấn Đại, nói năng lộn xộn, lúc này, hẳn ta nào còn tâm trí đâu mà nghe hát nữa, có bao nhiêu tâm tình đều đang dính chặt cả trên tấm thân thoang thoảng hương thơm của Phấn Đại.

“Hi hi” Phấn Đại khẽ che miệng cười, e ấp mà hồn nhiên liếc nhìn hắn ta, phong tình dào dạt. “Cái gì mà được, lại không được thế à? Vậy quan lớn uống mấy ly nhé! Để tiện thiếp rót hầu ngài.” Nói

rồi, nàng bắt đầu bận rộn như chú bướm vàng nhỏ, bay tới bay lui.

Gã đàn ông nhìn đôi tay mềm mại của nàng, thực sự không thể kìm lòng thêm được nữa, vội chụp lấy tay nàng, nói vội qua hơi thở gấp gáp: “Ông lớn giờ không cần gì hết, đêm nay ông lớn chỉ muốn ăn cô em thôi!”. Nói rồi, không chút thương hoa tiếc ngọc, ôm riết lấy nàng, ném lên giường.

Hai người bọn họ quăn lấy nhau mà lăn vào tận góc trong cùng, ở dưới đất, ngoài áo váy của Phấn Đại, còn có cả những e ấp ngại ngùng của thời con gái mà nàng từng nâng niu, trân trọng.

Sau cuộc mây mưa, gã đàn ông ngoảnh đầu sang một phía mà ngủ.

Đàn ông đều giống hệt như nhau!

Phấn Đại thu lại nụ cười, mặt không hề có chút biểu cảm nào, nàng trở dậy, chầm chậm mặc áo váy vào, tựa hồ đang sáng tạo một công trình nghệ thuật cao quý vậy.

Nếu không có gã đàn ông ních nhích những thịt nằm ở kia, lại thêm tiếng ngáy như kéo bể lò rèn, có lẽ không ai có thể đoán biết nàng là một gái làng chơi, mà lại vừa tiếp khách xong.

Ánh trắng mờ mờ trên khuôn mặt kiều diễm của nàng, vẫn trong trẻo và thuần khiết như thế.

Nàng chưa từng ngủ qua đêm với bất cứ khách làng chơi nào, khi xong việc rồi lại khẽ khàng rời khỏi phòng.

Khi ra khỏi phòng, nàng không hề quay lại nhìn hắt ta.

Từ một thiếu nữ nết na con nhà gia giáo đến một gái làng chơi, nàng cũng không giày vò day dứt quá nhiều.

Khi nàng vẫn còn là một thiếu nữ e ấp, phẩm hạnh và cả tình yêu trung thành mà nàng dày công vun đắp đã bị thời gian gặm nhấm, cho tận tới khi chết đi rồi.

Khi nàng thành một kĩ nữ, học được cách nhìn đời bằng con mắt của kĩ nữ, phát hiện ra mọi thứ tựa hồ đều trở nên đơn giản, lại đã có thứ tự cả rồi.

Anh có tiền, tôi bằng lòng, anh sẽ là người đàn ông của tôi. Ngược lại, tôi không bằng lòng, anh có tiền cũng chó có lại gần. Bỗng cảm thấy cuộc đời kĩ nữ quả là sung sướng hơn trước, ít nhất cô ta được lựa chọn quyền lợi cho mình, ít nhất cô ta cũng kiếm được chút bình đẳng tương đối.

Dương nhiên, gái làng chơi dù qua tay bao nhiêu đàn ông thì vẫn vô liêm sỉ như vậy thôi. Nhưng nàng vẫn còn nhớ rất rõ rằng, khi nàng là một phụ nữ

lượng thiện trung trình, cũng chẳng được tôn trọng hơn là bao.

Hồng trần biết mấy lúc nổi trôi, nàng đã tê dại rồi, tro li với thân phận gái làng chơi, hoặc giả nàng đã tro li với xã hội rồi.

Mười Bảy

Hội chùa.

Phấn Đại ngồi ở một góc khuất ngoài cửa, đợi Nghễ Nhi dâng hương trở ra.

Kỳ thực, Phấn Đại cũng vào dâng hương và cũng đã thấy Bồ Tát rồi, nàng cũng đã thổ lộ với Bồ Tát tâm nguyện vẫn giấu kín trong lòng bấy lâu nay. Nghễ Nhi cứ năn nỉ mãi, muốn biết được một người con gái dùng dung như nàng thì có tâm nguyện gì muốn xin Bồ Tát. Nghễ Nhi đã hỏi một câu hỏi mà tất cả mọi người đều muốn biết câu trả lời.

“Chị Phấn Đại này, chị cầu xin Bồ Tát điều gì vậy?” Cô nàng hiếu kỳ gặng hỏi.

Bởi trong con mắt cô, Phấn Đại thần bí mà lại thanh khiết nữa, cho dù nàng ăn vận thế nào, nói cười giả lả với bọn đàn ông ra sao, tuy nàng đang sống ở

lầu xanh, nhưng mọi người tự đáy lòng không muốn thừa nhận thân phận kĩ nữ của nàng.

Khi bước chân ra khỏi chốn lầu xanh kĩ viện, người ta lại càng cho rằng nàng là một tiên nữ.

Vậy là, cùng là thân tiên, nàng quý trước mặt Bồ Tát, hai tay chấp lại, miệng lẩm nhẩm đôi ba câu gì, không ai đoán biết được.

Trước những câu hỏi của Nghê Nhi, nàng chỉ cười mà không đáp lại.

Sau đó, Phấn Đại sớm ra khỏi chùa, tìm một nơi quanh quẽ vắng bóng người, lặng lẽ chờ Nghê Nhi. Cứ ngỡ rằng như vậy sẽ không có ai phát hiện ra mình.

Đã vào đầu hạ, mặt trời đang lên ngang đầu, mặc kệ những hạt mồ hôi li ti đã rịn đầy nơi áo váy, Phấn Đại vẫn đắm chìm trong cảnh sắc chan hòa ánh nắng kia.

Con bé Nghê Nhi, tuy người nhỏ mà gan thì lớn, cứ lăm răm cầu xin Bồ Tát mãi không thôi. Phấn Đại đứng ngoài chờ cô ấy đã đầy hai canh giờ, nàng tự nhủ, con a đầu này thật sùng bái Bồ Tát quá.

Khóe miệng bất giác nở một nụ cười kiêu diễm.

Phấn Đại lặng lẽ ngồi thu mình một góc, nét mặt dịu dàng tao nhã, những đốm nắng nhẹ nhàng mon trón trên làn da tựa hồ như trong suốt của nàng, lung linh như vô vàn viên linh đơn kỳ diệu.

Nhan sắc ấy níu chân bao người qua đường, bất kỳ ai bất giác ngoảnh đầu ngoái lại, đều nhìn mãi không thôi.

Nụ cười của nàng đẹp như trong giấc mộng, đến nỗi kẻ nào có gan muốn một mình ngắm nhìn dung nhan ấy cũng là phạm vào một tội ác tày đình. Vì vậy, tất cả cánh đàn ông đều muốn nàng là một kỹ nữ, như vậy mới có thể chia sẻ, mỗi người hưởng một chút; còn tất cả phụ nữ đều mong muốn nàng là loại đàn bà bỏ đi, đáng bị ruồng rẫy, có như thế thì thâm tâm họ mới thôi âm ức.

Phấn Đại đứng đó, dưới bóng cây, khẽ phe phẩy chiếc quạt tròn trong tay, Tô Kỳ tưởng tượng, chàng đang đứng cách nàng đến hơn mười mét, vậy mà vẫn ngửi thấy mùi hương thoang thoảng tỏa ra từ cơ thể nàng.

Tô Kỳ đứng chôn chân như vậy lâu lắm rồi, từ lúc Phấn Đại bắt đầu bước ra khỏi miếu, từ lúc vô tình nhìn thấy nàng, ánh mắt chàng đã không buông ra được, chân cũng không thể rời đi được nữa.

Tựa hồ dòng người đông đúc đang chảy hội kia chưa từng tồn tại, tựa hồ những âm thanh hỗn tạp đủ cung bậc kia chưa từng vang lên, những chiếc lá trên cành liễu kia chưa từng lay động, thậm chí, những đám mây trắng trên khung trời xanh biếc kia chưa hề bay đi... Thế gian như chìm sâu vào yên lặng, chỉ còn

lại chàng và người con gái lặng lẽ ngồi dưới gốc cây đằng kia.

Trong hai giờ đồng hồ ngắn ngủi ấy, từ tiếng sét ái tình đến mong ước được bên lâu mãi mãi, Tô Kỳ đều đã trải qua. Tô Kỳ tâm niệm, chàng nhất định phải kết bạn, phải yêu được người con gái đó, bằng không cuộc đời hai mươi sáu năm qua chàng đã sống cũng coi như bỏ đi.

Nhưng làm sao để làm quen được với nàng đây. Trống ngực chàng đập thành thịch liên hồi.

Không phải bởi chàng thiếu dũng khí, mà bởi nàng đẹp quá, đẹp đến nỗi chàng không biết phải bắt đầu thế nào.

Phấn Đại bắt đầu đứng dậy, Nghê Nhi đã đi ra, bọn họ chuẩn bị ra về... Tô Kỳ vẫn ngổn ngang trăm mối, chưa quyết định được điều gì cả.

Thấy hai cô gái đã sắp biến mất vào trong dòng người, Tô Kỳ đánh bạo bước tới, nói to:

“Xin hai cô nương dừng bước!”

Nghê Nhi lạnh lẽo quay đầu nhìn lại, khúc khích cười, nhìn Tô Kỳ khắp một lượt: mắt sáng mày ngài, ăn mặc sáng sủa, gọn gàng, tay cầm quạt giấy, rõ ràng là bậc danh gia công tử. Nghê Nhi cười láu cá: “Thưa công tử, có phải là có việc hệ trọng gì không?”.

Tô Kỳ đích thị là một thư sinh, mới vậy mà mặt mũi đã ửng đỏ.

Nhìn bộ dạng đó của chàng, Nghễ Nhi che miệng khúc khích cười giòn.

“Nghễ Nhi, đừng trêu ghẹo người ta như vậy!” Phấn Đại khẽ dịu dàng quở trách Nghễ Nhi rồi ngược đôi mắt trong veo vô ngần ấy về phía Tô Kỳ, đợi xem chàng sẽ nói tiếp điều gì.

“Tại hạ... tại hạ muốn xin hỏi hai quý cô nương đây cư ngụ nơi nào, bữa khác xin được đến nhà thăm thân quyến... Các cô đây tuyệt thế giai nhân, mong đừng trách tại hạ tò mò!” Nói rồi, khom người hành lễ, ra dáng con nhà gia giáo, chỉ có điều vẫn đượm vẻ thư sinh.

“Rốt cuộc là đến thăm cha mẹ hay là đến thăm chúng tôi chứ?” Nghễ Nhi khúc khích cười trêu chàng.

Đôi mày Phấn Đại chột chùng xuống trong giây lát, thoáng vương vất một nỗi buồn gọn nhẹ. Rồi nàng lấy lại vẻ tự nhiên thật nhanh, cười và nói: “Công tử thương lắm người rồi, thiệp và em đây đều là người của Ngọc Hương Lầu”.

“Ngọc Hương Lầu? Là...” Tô Kỳ ngập ngừng hỏi.

“Chính là lầu xanh nổi tiếng khắp chốn Tô Châu này.” Nghễ Nhi nói không chút e ấp vòng vo gì.

Giai nhân của tiếng sét ái tình lại là một kỹ nữ, trong giây phút đó, Tô Kỳ có chút ngỡ ngàng. Một người con gái yêu kiều nhường vậy, lại là một cô gái lâu xanh, niềm tiếc nuối dâng đầy trong mắt Tô Kỳ. Khi chàng nhìn lại, nàng đã quay đi từ bao giờ.

Chàng thần thờ, ngây dại, cứ đứng chôn chân ở đó.

Mãi một lúc sau, Tô Kỳ mới định thần lại được, sự hưng phấn lại bùng lên trong lòng: Nếu chẳng phải là có chút đáng tiếc đó, thì người con gái đẹp nhường vậy, đâu phải để dành cho kẻ phàm trần như mình?

Trong khi chàng còn mãi miên man theo dòng suy nghĩ, Phấn Đại đã kéo Nghê Nhi đi rồi.

Tô Kỳ vội vàng nói lớn với theo: “Xin cho hỏi danh tính hai cô nương?”.

“Tôi tên Nghê Nhi, chị ấy là Phấn Đại!” Nghê Nhi nói lớn, rồi trong chớp mắt, cả hai đã mất hút trong dòng người.

Tô Kỳ không còn lòng dạ nào mà để ý xem nụ cười của Nghê Nhi là chân tình hay chỉ là trò tình nghịch, chàng chỉ còn biết thần thờ nhìn theo cái bóng vàng nhạt của Phấn Đại, mơ màng hồi tưởng những ngôn từ thanh thoát êm ru vừa lúc trước phát ra từ đôi môi hồng xinh.

“Chị Phấn Đại à, em thấy cái anh chàng một sách kia dường như có tình ý với chị em ta đây! Chị đoán xem là với chị hay với em nhỉ?” Một hồi lâu sau Nghễ Nhi đột nhiên buông ra câu hỏi như vậy.

“Ừm, chẳng rõ nữa.” Phấn Đại hờ hững trả lời.

“Em cho rằng anh chàng ấy ắt là người đàn ông si tình. Chắc chắn là công tử con nhà giàu đấy!” Nghễ Nhi nói với vẻ hớn hở lộ rõ.

“Làm sao em biết?”

“Nhìn chất liệu vải mà anh chàng đó mặc, lại còn miếng ngọc bội đeo bên thắt lưng nữa, nhìn là đoán ra ngay ấy mà! Con nhà nghèo đâu có tiền mua nổi những thứ đó.” Nghễ Nhi khế trề môi, ra vẻ sành sỏi.

“Giàu hay nghèo, si tình hay vô tình, đều không liên quan đến chị em mình... Đối với gái làng chơi, đàn ông cả thầy đều chỉ là những tên hám tìm lạc thú mà thôi, mong gì có được tình cảm chân tình của họ chứ?”

Phấn Đại lẩm nhẩm, vừa như nhắc nhở cô em Nghễ Nhi vừa như nói với chính mình.

Nghễ Nhi vẫn còn đang ở độ tuổi thiếu nữ, lắm mộng mơ nên không cho rằng mọi sự lại như vậy. Nhưng cùng là thân kỹ nữ như nhau, cô cũng đã quá quen với cảnh đêm thì nồng ấm, sáng ra thành người

dung đó, bởi vậy nhất thời cũng không tìm được lời nào để phản bác.

“À, chị Phấn Đại này, vừa rồi chị cầu xin Bồ Tát điều gì vậy, nói cho em biết đi nào!” Nghê Nhi lại bắt đầu tíu tít giục giã.

Phấn Đại không giấu nổi cô em, đành phải nói ra: “Chị chỉ mong người chị yêu thương sẽ sống hạnh phúc”.

“Người chị yêu sao? Chị à, đó là ai vậy? Chẳng phải chị nói rằng người nhà chị đã không còn ai cơ mà?”

“Ừ.” Phấn Đại trả lời qua quýt cho xong.

“Thế người chị yêu là ai chứ?” Nghê Nhi vẫn không buông tha, vẫn muốn hỏi cho rõ ngọn ngành: “Lẽ nào là đàn ông sao?”.

Phấn Đại ngẩng đầu lên trời, nỗi nhớ nhung âu sầu dâng đầy trong đáy mắt. Nàng chìm trong yên lặng, dường như đã trôi về miền hoài niệm xa xăm nào rồi.

Nghê Nhi đứng bên cạnh thấy vậy, hét toáng lên: “Trời đất ạ, đúng là đàn ông rồi! Hoa khôi của chúng ta quả nhiên là có người trong mộng!”.

Nghe kiểu nói trẻ con của cô, Phấn Đại nhin không nổi nhếch mép lên cười. Nàng khẽ vỗ vỗ cái quạt tròn vào lưng Nghê Nhi, lại xoa xoa đầu, mắng yêu cô em: “Con bé ngốc nghếch!”.

Được Phấn Đại cưng chiều như vậy, nét hồn nhiên vô tư của Nghễ Nhi càng được dịp tung hoành, bắt đầu hào hứng mà đoán già đoán non, rằng trước khi bước chân vào lầu xanh thì Phấn Đại hẳn đã từng trải qua những biến cố kinh thiên động địa ra sao, rồi lại vướng phải một mối tình cảm động trời đất như thế nào. Xem ra trong con mắt ngây ngô non nớt của Nghễ Nhi, tình yêu hẳn là cao quý và linh thiêng xiết bao, mà chắc chắn là có tồn tại.

Nghe Nghễ Nhi nói những lời về tình yêu đẹp đẽ như vậy, lại ngẫm đến những chuyện trước kia của mình, sao mà giống nhau đến thế, khóe môi Phấn Đại bất giác vẽ ra một nụ cười. Sau một loạt những suy đoán nhằm vào Phấn Đại, Nghễ Nhi lại hào hứng chuyển câu chuyện sang chàng công tử một sách mà cần trọng mới gặp trên chùa.

“Em thấy hình như anh chàng đó có đôi chút... thích em đấy, chị Phấn Đại à, chị có thấy vậy không? Anh chàng đó cứ chăm chú nhìn em, nhưng sao chàng ấy nhút nhát như vậy chứ, cứ ngây ngây ngô ngô mà đứng yên ở đó, hừ, thế mà cũng đòi làm quen với chị em mình cơ đấy... hừ!” Nghễ Nhi tỏ vẻ rất bất bình, cứ hậm hà hậm hực mãi không thôi.

Trông vẻ ngờ nghệch của cô thiếu nữ e ấp sắp bước sang độ xuân thì ấy, Phấn Đại như gặp lại hình bóng của chính mình năm xưa.

Hồi đó, nàng cũng từng ôm ấp tương tư một bóng hình, nhưng có ai dám thổ lộ cùng ai đâu, có nói ra rồi lại càng xấu hổ hơn mà thôi. Thế là chỉ biết âm thầm mà tương tư, đợi chờ khôn nguôi.

Đó chính là thứ rượu nồng say chôn kín tận sâu thăm tâm hồn, cho tới tận bây giờ, Phấn Đại cũng chỉ dám một mình tiếp tục chung cất, ấp ủ khi chỉ còn lại một mình trong đêm đen u tịch.

“Chị Phấn Đại à, chị cứ chờ đấy rồi xem nhé! Em đánh cược với chị đấy! Chàng nhất định sẽ đến! Hừ, đến lúc đó em sẽ nói với Tần ma ma, bắt anh chàng đó chờ dài cổ ra, em còn lâu mới thèm gặp cái thứ mọt sách ấy!”

Phấn Đại nhìn điệu bộ chau mày cau mặt làm ra vẻ không chịu đựng nổi của Nghê Nhi mà thăm ngưỡng mộ cái khí chất thẳng thắn ấy.

Lời tiên đoán của Nghê Nhi thật chẳng sai, ngay ngày hôm sau Tô Kỳ đã tìm đến Ngọc Hương Lầu.

Có điều, cô mới đoán ra đoạn đầu mà chưa liệu được hồi kết.

“Tại hạ... muốn tìm cô nương Phấn Đại. Cô ấy có ở nhà chứ ạ?” Tô Kỳ trốn tránh những cái nhìn tò mò của các cô nàng đang rập rờn như bướm lượn hoa thơm kia, lo lắng hỏi Tần ma ma. Tần ma ma đưa mắt dò xét một lượt khắp người vị khách mới đến, thăm

cười nhạo sự non nớt của chàng. Nhưng mồm miệng bà lại nhanh nhẩu: “Công tử đây ắt là khách lạ, Ngọc Hương Lâu chúng tôi làm gì có cô nương nào ở nhà hay không ở nhà, chỉ có các cô nương có rảnh hay không rảnh mà thôi...”, nói rồi lại chăm chú nhìn chàng đầy ngụ ý.

“Vây... vây... cô nương Phấn Đại có rảnh không?” Tô Kỳ vội hỏi, chợt mừng tượng đến cảnh Phấn Đại giờ này có thể đang nằm trong vòng tay của một người đàn ông nào đó, lòng chàng chùng xuống, trĩu nặng.

“Quan nhân đây thật lòng không hiểu hay cố tình không hiểu vậy?” Tần ma ma đột nhiên phát hiện ra, trên trần gian này còn có người đàn ông chậm hiểu đến như vậy, trông mắt như lồi cả ra ngoài.

“Có nghĩa là gì chứ, tôi thật sự không hiểu.” Nhận thấy bắt đầu có nhiều ánh mắt nhòm ngó đến mình, mặt Tô Kỳ lại bắt đầu đỏ dừ cả lên, hệt như con cua đã bị luộc chín vậy.

“E hèm?” Tần ma ma đành phải chia hai tay ra, ám chỉ đòi bạc.

“Ồ... ồ!” Tô Kỳ nhìn thấy vậy cũng đã hiểu ra. Chàng vội vàng sờ tìm túi bạc, dúm vào tay Tần ma ma, lo lắng hỏi: “Tôi chỉ mang theo ngân này, có đủ dùng không?”.

Tần ma ma nắm chặt túi bạc trong tay, hai con người muốn nhay cả ra ngoài, đến lúc này mới hay mình đã coi thường anh chàng thư sinh một sách kia, sắc mặt lập tức vô cùng hoan hỉ, gật đầu, lách mình qua, đi lên phía trước dẫn đường, “Đủ rồi, đủ rồi! Cô nương Phấn Đại đang chờ trong phòng rồi, công tử xin cứ từ từ, mời lên lầu theo lối này...”.

“Con gái à, có khách này! Con hãy gắng hết sức hầu hạ cho chu đáo vị công tử đây nhé! Đây là lần đầu tiên công tử này đến đây, hãy còn ngượng ngùng lắm!” Tần ma ma vừa bước vào đã léo nhéo gọi.

Nghe những lời thẳng thắn không chút giấu giếm che đậy ấy của Tần ma ma, Tô Kỳ muôn phần bối rối. Chàng cứ đứng nghệt ra nơi bậc cửa, không biết có nên vào hay không.

“Con biết rồi, ma ma cứ xuống nhà đi ạ.” Là giọng của Phấn Đại, nàng đến bên cửa, nhẹ nhàng như một cơn gió, định mời khách vào phòng.

Đôi hàng lông mi cong cong, đôi mắt trong veo vô tư. Phấn Đại nhận ngay ra khách chính là chàng thư sinh gặp trong hội chùa hôm qua, nàng sưng sờ giây lát, khe khẽ bẩm: “Công tử, chàng tìm lầm người rồi phải không? Thiếp không phải là Nghê Nhi...”.

Cuối cùng cũng đã gặp được nàng tiên mà chàng ngày nhớ đêm mong, chàng chột như không

nhớ mình đang ở đâu. Chàng tựa như gã trai khờ khạo vừa đột nhập chốn khuê phòng. Chàng sượng sùng chôn chân ở đó, chỉ thấy máu nóng chảy dạt dào trong huyết quản.

Chàng ngó lơ qua chỗ khác, chân tay chột như thừa thãi, trán rịn lấm tấm mồ hôi.

“Thiếp đi gọi Nghề Nhi giùm chàng.” Phấn Đại nhìn chàng, toan bước đi.

“Không! Người ta muốn gặp chính là nàng!” Cuối cùng Tô Kỳ cũng ngẩng đầu lên, đắm đuối nhìn nàng, tấm chân tình tha thiết dâng đầy trong mắt chàng. “Người ta tìm chính là nàng, cô nương Phấn Đại.”

Mười Tám

Lần đầu tiên, Hoa khô thấy khách rụt rè, cần trọng như vậy, nàng bỗng nhiên cũng có chút bối rối.

Tô Kỳ gầy gò, cứ đứng như trời trồng nơi ngưỡng cửa, ánh mắt không dám dừng lại bất cứ nơi nào, không rõ có phải vì cách bài trí trong phòng quá giống phòng tân hôn hay không mà mặt chàng cứ đỏ lựng mãi không thôi.

“Xin mời công tử vào trong ngôi ạ!” Bản năng nghề nghiệp thúc giục, Phấn Đại khẽ cười, phá tan bầu không khí yên lặng đó, bước đến nghênh đón.

Nàng vừa định ôm ghì lấy cánh tay chàng, nào ngờ, chàng hoảng sợ lẩn tránh. “Cô nương! Tại hạ tự đi được!” Chàng nhanh chóng bước vào trong phòng, cần trọng ngôi xuống.

Sau thoáng ngẩn người vì bất ngờ, Phấn Đại khẽ che quạt, cười yếu điệu mà rằng: “Chàng sợ hay sao?”.

Tô Kỳ chỉ lặng yên, đôi lông mày chàng đan díu vào nhau.

“Công tử uống rượu nhé? Để tiểu nữ rót cho chàng một ly?”

“Không, tại hạ từ trước tới giờ chưa từng uống rượu.”

“Vây, công tử dùng trà nhé? Chỗ tiện thiếp có trà Bích La Xuân thượng hạng đấy.”

“Không, đa tạ cô nương.”

Dứt lời, Tô Kỳ lại chìm vào yên lặng, mắt nhìn ra phía ngoài cửa sổ, dõi vào chiếc đèn lồng đỏ thắm treo ngoài hàng hiên, dường như đang toan tính điều gì đó.

Cả bầu không khí gượng gạo đến ngột thở, Phấn Đại bắt đầu hoài nghi sức hấp dẫn của chính mình, đôi mày nàng khẽ nhíu lại, khẽ nói như hờn trách: “Công tử không bằng lòng Phấn Đại hay sao?”.

“Không... không! Không phải vậy.” Tô Kỳ vội đứng lên, hành lễ xin lỗi nàng: “Tại hạ chỉ là... cảm thấy...”, vừa ngẩng đầu lên, đã trông thấy Phấn Đại đang rầu rầu nhìn mình, soi mình vào đôi mắt mê hồn đó, chàng lại khó lòng mở miệng.

“Cảm thấy sao chứ?” Đôi mắt Phấn Đại ngơ ngác kiếm tìm, hệt như hai hồ thu trong veo, loang

loáng nước. Chỉ cần một thoáng nhìn vào là đủ để đắm đuối, si mê.

“Cảm thấy, người tốt như cô nương đây, hà có gì lại lưu lạc... lưu lạc đến...” Lòng chàng thực sự không thể vượt qua nổi hai chữ “lầu xanh” kia, hai chữ ấy không thể thốt ra khỏi miệng được.

“Chốn trăng hoa này?” Phấn Đại nói hộ chàng.

“Ừ.” Trộm nhìn nàng, không thấy có chút giận dỗi bực bội gì, chàng mới buông tiếng thở dài, rằng: “Tại hạ không cố ý mạo phạm, mong cô nương thứ lỗi cho”.

“Công tử mạo phạm thiếp khi nào chứ?” Phấn Đại khẽ cười buồn, nàng đứng dậy, dường như đang nhớ lại tất cả, dịu dàng nói: “Làm quen ngày hôm qua trong hội chùa? Chuyển viếng thăm bất ngờ hôm nay? Né tránh va chạm với thiếp? Hay là cự tuyệt những hành động ôm ấp ân cần? Công tử, sao chàng lại nói từ mạo phạm vậy. Lại nói đến lưu lạc, thân phận hèn mọn như thiếp đây, sớm gần kẻ sang, tối gần quyền quý, như vậy là lưu lạc hay sao? Mỗi con người có khái niệm về sự tồn tại không giống nhau. Phấn Đại cho rằng, chỉ là Phấn Đại đang sống mà thôi”. Nói xong, nàng gửi tặng chàng một nụ cười khó hiểu.

Trong phòng các kĩ nữ ở lầu xanh, mỗi lần tiếp khách đều đốt một thứ nến đỏ dùng cho ngày cưới, tượng trưng cho đêm tân hôn.

Ánh nền lung linh phản chiếu nụ cười mê hồn, dung nhan đằm đuối của giai nhân, Tô Kỳ chợt thấy lòng bồi hồi xao xuyến. Đường như đây chính là thời khắc động phòng hoa chúc, dường như nàng Phấn Đại xinh đẹp kia chính là tân nương của chàng.

Định thần lại, nghĩ đến người tình trong mộng của mình đêm nào cũng là tân hôn, ngày nào cũng làm tân nương, mà tân lang thì muôn hình vạn trạng, loại người nào cũng có, đêm ngày ân ái, đâu cần biết mai này lại ngủ vui trong lòng một người nào khác... Vừa chợt nghĩ tới đây, bất giác thấy khoe mắt mình ấm nóng, chàng buông một tiếng thở dài.

“Để Phấn Đại đàn cho công tử nghe nhé!”

“...” Chàng lặng yên, không phản đối.

Phấn Đại nhìn chàng, cũng lặng yên, mang đàn tới, khêu cho bắc sáng hơn, cúi mình về phía chàng mà nói lời khiêm tốn, rồi bắt đầu đàn khúc *Tứ Trương Cơ*.

Cả cõi lòng cay đắng, chua xót, bao chuyện cũ chưa từng nói ra, bao nỗi niềm riêng trăm mối tơ vò, những năm tháng chàng như nước chảy thiếp như hoa trôi ấy, lại cả những khi đơn bóng dưới trăng, ánh trăng soi tỏ bao nỗi ưu sầu... Khúc nhạc vừa dứt, nàng khẽ lén quay đi lau nước mắt.

Tính ra có lẽ đến hai năm rồi, nàng chưa hề khóc, Phấn Đại bất giác bối rối, ngại ngùng cười hời hợt.

Còn Tô Kỳ, chàng đã sớm mê dại đi trong tiếng đàn réo rắt du dương, trong lời ca ngọt ngào đắm thắm, trong giọt lệ len lén trào ra nơi khóe mắt nàng, trong nụ cười dịu dàng nàng vừa cố tạo ra trên khuôn mặt kiều diễm kia, chàng đã thực sự đắm chìm trong đó.

“Thứ lỗi cho tại hạ mạo muội, cô nương Phấn Đại lời ăn tiếng nói rất giống con nhà quyền quý. Hà có chỉ lại bước chân tới chốn này, ắt là có nguồn cơn trắc trở?” Hồi lâu sau, Tô Kỳ mới định thần lại được, xót xa nhìn nàng, khe khẽ hỏi.

“Công tử, đầu đêm nay thiếp với chàng phu thê ân ái, nhưng cũng chỉ là duyên phận thoáng qua, hà có chỉ phải tỏ tường ngọn ngành. Ngày mai nếu chàng có đến, thiếp sẽ vẫn là người tình của chàng, hoặc giả chàng không đến, thiếp và chàng lại thành những người xa lạ. Thiếp không hỏi danh tính chàng, chàng xin cũng đừng hỏi thiếp từ đâu tới. Hãy để cho tất cả cứ mông lung mịt mờ như đêm đen ngoài kia, để về sau không phải vẩn vương, lưu luyến, chẳng phải như vậy, đối với thiếp hay với chàng đều tốt hơn hay sao?” Thấy Tô Kỳ vẫn còn có ý phản bác, Phấn Đại bèn chùng giọng hỏi: “Đêm cũng khuya rồi đấy, công tử không muốn đi nghỉ hay sao?”.

“Nếu cô nương chịu giải bày với tại hạ, tại hạ mới có thể nghĩ cách đưa nàng ra khỏi chốn trắng hoa này!” Tô Kỳ đột nhiên xúc động nói.

Phấn Đại thêm một lần nữa sững sờ vì khí khái đàn ông trong con người chàng, hồi lâu sau mới dụi dàng nói: “Thanh lâu này ít nhất cũng có cả trăm cô gái, mỗi người là một mảnh đời trầm luân bi thảm khác nhau, không có ai là chưa từng phải vấp vụng lẫn lộn, sau đó mới sa chân nơi chốn này. Công tử cứu khổ cứu nạn, quả là có tấm lòng Bồ Tát, chàng lẽ nào có thể chuộc tất cả bọn họ? Mà cái giá của bọn thiếp cũng đâu có thấp gì, có lẽ không dưới năm ngàn lượng đâu”. Thấy Tô Kỳ lặng yên, nàng cúi đầu tự nhủ: “Một khi đã nhúng chàm rồi, muốn rũ sạch hồng trần mà đứng lên cũng đâu có dễ dàng”. Nàng chợt nhận ra mình lại thất thần trước khách, vội nhẹ nhàng nở một nụ cười.

“Tại hạ chỉ nghĩ đến cô nương Phấn Đại đây mà thôi...” Tô Kỳ chân thành bộc bạch.

Phấn Đại dường như không nghe thấy bất cứ lời nào, đi đến bên giường, ngồi xuống, cười và vẫy tay về phía Tô Kỳ: “Công tử, chàng ngồi lại đây nào”.

Cái mời gọi đầy cuốn hút, đầy ma lực, phàm là đàn ông dễ gì cự tuyệt. Huống hồ lại là người trong mộng của mình.

Mặt Tô Kỳ chột nóng râm ran, tim chàng như đập nhanh hơn. Nhưng chàng chột hít vào một hơi, quả quyết đứng phắt dậy.

Phấn Đại đang chớp chớp mắt làm duyên, chột sững sờ chết lặng.

Vừa đứng lên, Tô Kỳ chỉ nói một lời rằng hôm sau sẽ tới rồi vội vàng vàng rời khỏi đó.

Chàng đi rất gấp gáp, thậm chí xô cả vào cạnh bàn.

Căn phòng trống rỗng, tĩnh lặng đến kinh ngạc, nền đỏ đã bắt đầu nhỏ lệ, ánh nến nhạt nhòa rung rung mỗi khi gió vờn qua.

Phấn Đại ngồi đó, hồi lâu vẫn chưa thể định thần lại được, ở chốn lầu xanh này, nàng chưa từng gặp người đàn ông nào như vậy, vẻ đáng yêu, xinh tươi nàng vừa vẽ ra trên mặt mình vẫn còn nguyên ở đó, nàng thậm chí chưa kịp xóa nó đi.

Nghê Nhi sau khi nghe Phấn Đại dốc bầu tâm sự, cứ một mực cho rằng Tô Kỳ đã tìm lầm người.

“Một ngụm nước cũng không uống đã vội vàng bỏ đi, như vậy chẳng phải là tìm nhầm người hay sao! Anh chàng đó nhất định là muốn gặp em đây, nhưng vì chàng nhớ lầm tên mà thôi, lại ngại không nở lập tức bỏ đi! Nên mới nán lại một lúc như vậy.” Nghê Nhi hi há suy diễn.

“Ừ, có lẽ là vậy.”

Cách một ngày sau, Tô Kỳ lại đến Ngọc Hương Lầu, người chàng tìm gặp, vẫn là Phấn Đại.

Không chỉ như vậy, mà từ đó trở đi, ngày nào chàng cũng đến tìm Phấn Đại, điều đó khiến cho Nghê Nhi vô cùng tức giận, nói Phấn Đại dụ dỗ người cô ấy thích.

Phấn Đại không giải thích gì. Thân gái lâu xanh, Nghê Nhi cũng không thể nào giành giật, ghen tuông với người chị tốt như vậy chỉ vì một người đàn ông, vài hôm sau, cô lại cười cười nói nói với Phấn Đại như không có chuyện gì xảy ra.

Chỉ có điều, mỗi lần nhìn thấy Tô Kỳ đặt chân đến Ngọc Hương Lầu, đi vào phòng Phấn Đại, khi cánh cửa ấy đã đóng lại... nàng cứ thẫn thờ mà đứng trông theo.

Từ đó nàng đắm ra u uất, nỗi u sầu của nàng chỉ có thể giấu kín trong tim.

Nàng còn nhỏ tuổi thế, vậy mà đã sớm nhận thấy sự đơn côi, vô vọng của tình yêu.

Mỗi khi thấy Tô Kỳ rời đi rồi, Nghê Nhi đều giả vờ tò mò hỏi này hỏi nọ, nàng hỏi Phấn Đại xem họ đã nói những gì, đã làm những gì, chàng là người nơi đâu, thân thế ra sao, tuổi tác thế nào...

“Chị không hỏi, chị chỉ biết chàng họ Tô, tên Kỳ.” Phấn Đại đáp.

Tô Kỳ, Tô Kỳ... Nghễ Nhi ôm chặt cái tên ấy vào lòng mà chạy đi.

Tô Kỳ hầu như ngày nào cũng đến tìm Phấn Đại, mỗi lúc chiều tà, chàng đều đứng hẹn bước vào phòng Phấn Đại. Đương nhiên là Tần ma ma đặc ý lắm. Chàng hào hoa phong nhã, hơn nữa, số bạc mà chàng bỏ ra không hề ít.

Đôi mắt tinh anh tuấn tú của chàng luôn mở to, đôi chân mày rộng không ngớt nhướng lên, chàng uống đôi ly trà, ngồi nghe Phấn Đại đàn, thi thoảng còn cao hứng bảo nàng hát. Chàng còn làm thơ, viết chữ tặng nàng, đôi lúc lại còn tặng nàng vài món đồ nữ trang tinh xảo, khiến nàng luôn mỉm cười thật tươi.

Chàng chưa từng ngủ qua đêm ở phòng Phấn Đại, chỉ có một mình Phấn Đại biết, chàng thậm chí chưa hề chạm đến tay nàng.

Trong trái tim Tô Kỳ, nàng luôn trong sáng, thuần khiết, chàng không thể tùy tiện vấy bẩn.

Chàng chưa từng yêu cầu nàng bất cứ điều gì, chỉ là những câu hỏi sơ sài qua loa, chàng không thích ngày nào cũng đốt nến, theo chàng, đêm tân hôn, trong đời chỉ cần một lần là đủ.

Khi nói chuyện, chàng thường nhìn nàng thật dịu dàng, đắm thắm, sâu sắc mà chân tình.

Phấn Đại hiểu ý chàng, trong thoáng chốc đó, trái tim người con gái đã mòn gót hồng trần, bỗng chợt như ngập tràn, rung rung những xúc cảm chân tình. Nhưng cũng chính bởi đã quá từng trải rồi, nàng không muốn thả lỏng cảm xúc của mình, chỉ vì một thoáng mong manh.

Nàng khẽ xoay người, né tránh ánh nhìn hun hút đó của chàng, né tránh vô vàn những dấu hỏi trong ánh mắt chàng.

Hai người không tiếp tục chủ đề ấy nữa, quay sang vịnh thơ, phú thơ, lại đàm luận chuyện chính sự quốc gia, chuyện thi cử lựa người tài, chuyện mặt trăng mặt trời vì sao cứ quay mãi không thôi...

Bàn đến chuyện quốc sự, Tô Kỳ thao thao bất tuyệt, khi cao hứng còn vỗ tay cả vào đầu gối.

Phấn Đại chỉ cười mà không đáp, đợi chàng nói xong rồi, bèn phát biểu đôi câu ý kiến của mình, coi như kết luận.

Phấn Đại chốc chốc lại khẽ nghiêng mình sẽ sàng rót rượu cho chàng. Khi hứng khởi lên rồi, có khi Tô Kỳ cũng uống vài chén... Bầu không khí mỗi lúc một ấm áp thân tình hơn.

Phấn Đại thực sự bị chinh phục bởi tài hạ bút thành văn, thông kim tường cổ, am hiểu kinh luận của

chàng; Tô Kỳ lại càng ngạc nhiên hơn bởi khí chất trí tuệ, lời ăn tiếng nói nho nhã hết mực của nàng. Ai cũng hận một nỗi, muộn màng mới gặp tri âm.

Tô Kỳ lòng đầy phấn khích ngẩng nhìn Phấn Đại, đắm đuối thốt lên: “Cô nương Phấn Đại đây không những hình mai dáng ngọc mà lại còn hiểu biết hơn người, thông minh, thanh khiết! Không những là hồng nhan mà còn là tri kỷ của tại hạ!”. Nói rồi lại phấn khởi mà cười lớn vài tiếng.

Phấn Đại e ấp mỉm cười, để lộ hàm răng ngọc ngà, nụ cười như nước hồ thu lay động, tiếng nói trong trẻo như tiếng yến tiếng oanh: “Công tử quá khen rồi!”.

Có giai nhân trong tầm tay, duyên dáng thướt tha, lại phảng phất hương thơm ngây ngất, Tô Kỳ chợt thấy lòng rộn ràng, xao xuyến dâng trào, vội xiết chặt Phấn Đại vào lòng, đắm đuối gửi trao nàng những nụ hôn nồng thắm.

Phấn Đại khép đôi hàng mi, toàn thân nàng nhũn ra, ngã vào lòng chàng, nàng tựa như muốn trốn tránh, lại như muốn đón mời. Ký ức vụt đưa nàng về với xa xăm, ấy là đã lâu, rất lâu rồi, những con người ấy, bao thăng trầm bể dâu ấy, những tơ tình ấy, liệu có phải lại diễn lại những vở kịch cũ hay không?

“Tuy chàng không phải là người ấy, nhưng ta cũng sớm không còn là chính ta nữa rồi!”

Mười Chín

Sau ngày hôm đó, trong phòng Phấn Đại đã không còn đốt nến song hỷ nữa.

Lâu dần, Phấn Đại cũng bắt đầu quen với việc có Tô Kỳ xuất hiện hàng ngày, bắt đầu giống như một phu nhân có duyên có phận đang hoàng, thi thoảng nàng còn tự tay nấu một vài món, chờ đợi Tô Kỳ, tựa như đợi tướng công của nàng ở xa mới về. Nàng đã không còn bị người đàn ông nào quấy rầy, chòng ghẹo nữa.

Các chị em đều chúc mừng nàng, mừng cho nàng được bao bọc bởi một người đàn ông tốt như vậy, sau này nhất định sẽ được chuộc về làm thiếu phu nhân!

Phấn Đại chỉ cười, nụ cười sao mà hiền, mà lặng lẽ đến vậy. Dường như thế gian này không ai hay biết

về thân phận kĩ nữ của nàng, dường như chính nàng cũng sắp quên mất thân phận của mình rồi.

Thân làm gái lầu xanh, ai không ao ước một ngày kia được tự do, ai không ao ước có một mái ấm gia đình, có một người đàn ông trọng tình trọng nghĩa để mình chăm chút, hầu hạ, đấy cũng là mục tiêu cuối cùng của tất cả những người đàn bà trên đời này.

Hoa khôi thì cũng chỉ là một người con gái bình thường, hoa khôi cũng đâu phải thần tiên mà uống nước ăn sương sống cả đời. Trước đây chẳng phải đã từng có người muốn chuộc nàng ra hay sao, kè bị đánh bại vì số tiền phải trả quá nhiều, kè thì lại chỉ coi đó là những lời mê nói sảng, sớm ngày hôm sau tỉnh dậy đã quên hết, không bao giờ nhắc lại nữa.

Mọi người ở đây đã quá quen mặt Tô Kỳ, tuy không rõ chàng là con cái nhà nào, nhưng chỉ riêng chuyện bao nuôi nàng cả mấy tháng trời không áy náy chuyện tiền bạc cũng đủ thấy rằng, gia sản nhà chàng lớn cỡ nào.

Ai cũng chúc mừng vì nàng gặp được người đàn ông tốt, vậy là Phấn Đại cũng mặc nhiên thừa nhận như chuyện tất nhiên phải vậy.

Tần ma ma cầm tay Phấn Đại, khước mắt chẳng chịt những vết chân chim ngân ngấn nước, nói: “Con gái của ta à, ma ma vẫn còn muốn con theo ta mấy năm nữa cơ đấy! Sao con vội rời đi làm vậy!... Ma ma

dày công nuôi dưỡng được một cô gái xuất sắc như con dâu dễ dàng gì! Ta thật không nỡ lòng nào rời xa con! Nhưng con người vốn là động vật có tình cảm mà, ma ma cũng coi trọng vị công tử đó, giao con cho chàng ta, ma ma cũng cảm thấy yên tâm”.

Nghễ Nhi cứ ôm lấy Phấn Đại mà khóc: “Chị Phấn Đại ơi, chị được gả đi rồi, em biết làm sao đây! Nhưng chị tìm được người đàn ông tốt, bọn em cũng không thể không để chị đi, vì đây là hạnh phúc của chị mà!”.

Phấn Đại cảm động quá, thẹn thùng cười mà nói: “Ba mươi chưa phải là Tết, công tử Tô Kỳ nhà người ta còn chưa nói gì đến chuyện này mà!”.

“Hãy cứ chờ đấy rồi xem, ma ma này không nhìn lầm người đâu, chỉ mấy ngày nữa thôi!” Tần ma ma nói chắc như đinh đóng cột: “Mà sao con không thử hỏi dò xem ý cậu ta ra sao?”.

Tối hôm đó, khi Tô Kỳ đứng hẹn lại có mặt ở trong phòng, Phấn Đại đã mấy lần định cất lời, nhưng rồi lại nuốt ngược vào bên trong.

Nhìn dáng vẻ ấp úng thẹn thùng của nàng, Tô Kỳ thấy ngạc nhiên, hứng thú, bèn chủ động hỏi: “Cô nương Phấn Đại, có điều gì muốn nói hay sao?”.

Lúc này, Phấn Đại mới thò thè cất lời: “Phấn Đại thiếp biết mình vận mỏng, nay công tử đối với thiếp

có nghĩa có tình, ân trọng như núi. Có điều Phấn Đại thiệp, thân ở chốn lầu xanh này thật không phải kẻ vẹn toàn. Tuy Phấn Đại có tình với chàng mà muốn giữ mình trong sạch, nhưng chốn trăng hoa này, có những chuyện khó bề tự chủ được...”.

“Tại hạ hiểu nỗi lòng cô nương, tại hạ chẳng phải cũng nóng lòng muốn đưa nàng sớm rời xa chốn này lắm sao? Cứ nghĩ đến việc người con gái mình yêu vẫn còn giam thân nơi lầu xanh, tại hạ thực lòng tơ vò trăm mối, cứ nghĩ tới việc mỗi ngày nàng đều bị những gã đàn ông khác dòm ngó, tại hạ... Ôi chao! Mỗi ngày tại hạ đều suy nghĩ về việc chuộc nàng ra, có điều, việc này ta cần thương lượng với thân phụ đại nhân. Phấn Đại, nàng cứ kiên nhẫn đợi thêm mấy ngày, được chứ? Ta nhất định sẽ chuộc nàng ra, rồi sẽ tìm cách để cưới gả đường hoàng! Ta sẽ cho nàng có một mái nhà thực sự! Đây chính là lời thề của ta!” Tô Kỳ phấn khích nói, tim chàng như đập nhanh hơn, hơi thở thêm phần gấp gáp.

Phấn Đại sụp đổ hoàn toàn bởi người đàn ông đang hiện hữu trước mặt nàng, bị chinh phục hoàn toàn bởi những lời hứa vừa thốt ra kia, với đôi mắt đắm lệ, nàng ngả vào lòng chàng.

Sau thoáng chần chừ, Tô Kỳ cũng xiết chặt vào lòng bóng hình yêu kiều đã khiến chàng đêm mơ ngày tưởng, giờ đã mềm tựa dài lụa đào.

Khi chìm đắm trong vòng tay xiết chặt của chàng, đôi mắt nàng khép thật chặt, dòng lệ cứ hồi hả tuôn trào, nàng nghĩ, đây chắc chắn là bến đỗ cho cuộc đời nàng, sẽ không bao giờ phải sống kiếp lênh đênh phù du nữa.

“Tô công tử, Phấn Đại nhất định sẽ chờ chàng, chàng... nhất định quay lại nhé!” Nghĩ đến một đời cô độc đáng thương của mình, cuối cùng đã có người thân, nàng nghẹn ngào khóc không thành tiếng. “Nhưng cõi lòng thiếp thực sự vẫn lo sợ lắm... Thiếp e rằng, đây lại chỉ là giấc mộng Nam Kha, phận thiếp đây, thứ gọi là mái ấm tựa hồ chỉ như phù dung sớm nở tối tàn mà thôi.”

Tô Kỳ an ủi nàng, và để khiến nàng có thể tin tưởng hơn, đã thề rằng, nếu chàng phụ nàng, thì đời kiếp kiếp sau cũng không là con người nữa!

Đôi mắt Phấn Đại rạng rỡ niềm tin, những giọt nước mắt lã chã tuôn rơi trong niềm hạnh phúc vô bờ, khóc môi khê rung động. Chàng mê mải, đắm đuối, cúi xuống hôn lên môi nàng.

Bao nhiêu những thế non hẹn biển, những khát khao hạnh phúc và cả những ý đượm tình sâu đều chứa chất trong nụ hôn cháy bỏng ấy.

Thế rồi, mọi thứ mới lắng yên trở lại, không nghe nức nở, không còn nghe những lời thề thốt,

không còn những tiếng ồn, chỉ còn nghe nhịp đập của trái tim, khoảng cách chỉ là một lồng ngực, từng nhịp, từng nhịp một. Nụ hôn dài cuối cùng cũng ngưng lại, Phấn Đại nhìn chàng bằng đôi mắt kiêu diễm còn hoen ướt, cứ đắm đuối mà chăm chú nhìn chàng, có những khát vọng, có sự khích lệ, có cả những thẹn thùng không nói...

Đêm hôm đó, Tô Kỳ đã không rời phòng nàng, quá nửa đêm Phấn Đại mới ra khỏi phòng. Phấn Đại vẫn giữ thói quen không ngủ qua đêm với bất cứ người khách nào.

Sáng sớm hôm sau, Phấn Đại nửa như e ấp, thẹn thùng bước vào phòng Tô Kỳ. Tô Kỳ thản nhiên ôm chầm lấy nàng và lại tiếp tục những nụ hôn dài cháy bỏng. Sau đó chàng vừa mặc quần áo vừa lặp đi lặp lại rằng sẽ tới chuộc nàng ra, chàng còn nói sẽ chịu trách nhiệm về những gì đã xảy ra đêm qua.

Nàng lặng yên không nói gì, ngồi bên mép giường nhìn chàng lúng túng, luống cuống mặc quần áo, nổi ẩm ứa mồ hôi đẩy lên nghèn nghẹn con tim.

Nàng đã không ít lần nhìn thấy đàn ông mặc quần áo rồi, sau khi y phục đã chỉnh tề, họ từ cầm thú biến thành con người, lại ngược lên phía vầng dương, bành bao chỉnh tề như ai. Khi bước chân ra khỏi Ngọc Hương Lâu này, những gì họ để lại, ngoài những

bóng hình mờ ảo ra, chỉ là những vết tích của cuộc ân ái trên giường mà không ai buồn nhắc tới.

Có thơ rằng:

“Công tử vương tôn cùng một giuộc, chăn gối mây mưa chỉ thoáng qua, sớm ra về lại trong phủ ấy, tình lang thói đã hóa người dung.”

Tô Kỳ thấy nàng dung mạo rầu rĩ, đoán biết lòng nàng tơ vò trăm mối, liền khẽ lấy tay mà vỗ yêu lên má nàng: “Tô Kỳ ta đã nói, ắt sẽ giữ lời”.

Thấy sự hoài nghi của mình bị chàng soi tỏ, Phấn Đại nguyệt ngừng khẽ cười, nói: “Thiếp đợi chàng”.

Thế rồi tất cả đều nhuộm màu thời gian trong câu nói đợi chờ đó của nàng.

Bắt đầu bằng những lá thư Tô Kỳ gửi tới, chàng viết vội viết vàng về nỗi tương tư nhớ mong nàng, rồi lại nói sắp phải vào kinh dự khoa thi, không có thì giờ để nghĩ đến những chuyện khác, thi rồi nhất định sẽ đến chuộc nàng về. Thế rồi không còn thêm tin tức gì của chàng nữa.

Đôi lúc Phấn Đại miên man nghĩ, hoặc giả số kiếp nàng chính là sự đợi chờ, xưa kia đã vậy, giờ nương náu ở chốn này, cũng vẫn phải đợi phải trông.

Chờ đợi vốn dĩ là việc làm không dễ dàng gì trên thế gian này, chỉ có xuất phát điểm mà vĩnh

viễn không có điểm dừng. Dừng chẳng day dứt mãi không thôi.

Lẽ nào, khi những vắn vương níu buộc đã hết thì tình yêu cũng lặng lẽ chết theo.

Lẽ nào, mỗi tình bắt đầu bằng những mong ngóng đợi trông ấy giờ lại nhạt nhòa tựa gió thoảng mây trôi.

Phấn Đại loay hoay hoài mà không tìm ra lời đáp.

Có điều, sau dạo ấy, Tô Kỳ không còn đặt chân đến Ngọc Hương Lâu nữa. Phấn Đại mỗi ngày đều đứng trên gác trông ngóng chàng, hề thấy bóng dáng một vị công tử nào đó nhang nhác giống chàng, nàng càng hồi hộp chờ đợi, mong ngóng, nhưng lần nào cũng đều thất vọng. Từ những hy vọng ban đầu cho đến nỗi thất vọng, đến tuyệt vọng, đến nguội lạnh cả tấm chân tình, nàng vẫn không nỡ từ bỏ. Ngày qua ngày, nàng ngóng mãi theo phía chàng đã rời đi, vô vọng đợi chờ, mong mỏi. Đợi chờ đến héo hon vóc ngọc, xanh gầy dáng mai.

Về sau, người ta đồn Tô Kỳ là tam công tử nhà họ Tô giàu nứt tiếng Tô Châu, lại có người nói, Tô Kỳ đã lấy một cô nương môn đăng hộ đối..., về sau không còn nghe tin tức gì của chàng nữa.

Sau khi nhận rõ rằng tất cả lại chỉ là một phen lừa dối, Phấn Đại thấy nực cười cho chính mình, nàng

cười mình ngu xuẩn, đem lòng tin vào đàn ông, tin vào những lời thể thốt, mà đây đây phải lần đầu bị lường gạt, ấy vậy mà, nàng vẫn cứ mắc lừa đây thôi, lỗi lầm này thật không thể thứ tha.

Hẹn thể, yêu đương, đàn ông, lầu xanh, tổ ấm...
Phấn Đại đổ bệnh.

Sau khi những vết thương lòng dần nguôi ngoai, tựa như chưa từng xảy ra biến cố gì, tháng ngày cũng như cơ thể nàng, ngày một đầy đà hơn.

Nàng lại tiếp tục thân phận gái lầu xanh của mình, diêm dúa gọi mời, lá lơi dễ dãi giải sầu trong hơi rượu, càng lẳng lơ mà ghẹo nguyệt trên trăng, dọc ngang trông chờ những mảnh tình tiếp nối mãi không thôi.

Tô Kỳ, giờ chỉ còn là một cái tên đã chôn chặt vùi sâu trong những giấc mộng mà thôi.

Những tháng ngày sau đó, còn có biết bao các công tử giàu có phong tình đắm đuối vì nàng, thơ từ ca tụng quốc sắc thiên hương của nàng viết đầy ắp cả bức hoành của Ngọc Hương Lầu; cũng đã từng có biết bao nhiêu các hiệp sĩ kiếm khách chết chìm trong nét môi nụ cười của nàng, ghen tuông vì nàng, nổi giận vì nàng. Tuy con số những kẻ mê đắm Phấn Đại thì nhiều, nhưng người muốn cho nàng một mái nhà danh chính ngôn thuận thì không hề thấy nữa.

Tháng ngày cứ trôi nổi hững hờ mà qua đi trong chốn trắng hoa hoang lạnh, mới đó mà thấm thoát đã hai năm.

Nghê Nhi vừa bước qua tuổi dậy thì, bỗng đẹp nước lòng, những ngón tay thon dài mềm mại, làn môi chúm chím sen hồng, càng lúc càng có nhiều gã đàn ông đăm đuổi, mê muội vì nàng.

Còn Phấn Đại, đã qua tuổi hai mươi ba rồi, tuy dung mạo của nàng vẫn thuộc hàng quốc sắc thiên hương, thời gian dường như cũng không để lại dấu vết gì trên khuôn mặt nàng, nhưng dấu sao cũng đã đến tuổi nhụy rửa hương tàn. Ngọc Hương Lâu tiếp nhận ngày một đông các cô gái trẻ đẹp. Dần dần, Phấn Đại đã bị đánh bại khỏi vị trí cao nhất trong chốn thanh lâu.

Địa vị Hoa khôi ấy nay lại rơi vào tay Nghê Nhi. Quá trình soán ngôi đoạt vị có phần tàn khốc nhưng lại hợp với lẽ tự nhiên.

Giờ Nghê Nhi đã là Hoa khôi rồi, nàng ta đã chẳng còn ngây thơ e ấp mà gọi “chị Phấn Đại” nữa, vênh váo kiêu kỳ mà gọi thẳng nàng bằng tên.

Những người đàn ông Tần ma ma dẫn vào phòng Nghê Nhi mỗi đêm một giàu có hơn, trong khi đó cái giá của Phấn Đại thì càng lúc càng bị đánh tụt thê thảm. Hoa khôi nức tiếng một thời như nàng, giờ

đây chỉ còn dăm ba gã đàn ông đang phất nhưng lại già lụ khụ bám quanh, thi thoảng mới có vài khách làng chơi là mấy cậu trai còn sung sức, nhưng số tiền bỏ ra cũng bèo bọt.

Đối diện với những gã đàn ông miệng túa đầy nước miếng thèm thuồng ấy, Phấn Đại thấy ghê tởm, đáng khinh, nhưng cứ nhìn vào cái vẻ mặt càng lúc càng khó coi của Tần ma ma, nàng không dám ca thán gì thêm.

Về sau, có khi mấy ngày liền không có khách nào dòm ngó đến nàng.

Một ngày kia, Tần ma ma với vẻ mặt cau cạnh, ngần ngại nói với Phấn Đại, mấy lão gia ở dưới tầng đang cao hứng, hay là con xuống dưới đó đàn hầu các vị vài bài?

Phấn Đại lặng yên không nói, nàng biết rất rõ, ưu thế của nàng ở chốn này đã hoàn toàn mất đi theo dấu thời gian vô tình kia.

Tay cầm đàn, nụ cười thường trực trên môi, mặc kệ những ánh nhìn dăm dăm khó hiểu của những người xung quanh, nàng đi xuống lầu.

Lần này nàng đi, là sẽ không bao giờ còn có ngày trở lại vị trí ấy.

Thân nàng mặc lụa là gấm vóc, váy áo thướt tha, nàng bắt đầu đàn hát, nhảy múa, làm trò mua vui.

Giương mặt mỉm cười khi ẩn khi hiện sau chiếc quạt tròn, hương thơm từ phục sức của nàng như lan tỏa trong từng bước đi điệu múa.

Có những kẻ lưu manh ghẹo trên cột nhà, lại có kẻ cố tình hoành hành, có cả những kẻ vô liêm sỉ loạn cuồng mà sờ ngực vuốt hông, lại còn luôn miệng thốt ra những thanh âm tục tĩu... Phấn Đại không hề cáu giận, cũng không tỏ ra hướng ứng. Nàng vẫn mỉm cười, nụ cười đáng yêu đằm đuối, lượn múa qua lại như cá bơi trong bể cảnh.

Khí chất nho nhã cao quý xưa kia, lại cả kiểu cười nhạt không vương bụi hồng trần khi trước... nàng đã không thể diễn lại nữa rồi.

Biết bao lần, khi đêm khuya vắng người, nàng đã thức một mình cho tới khi trời sáng. Nàng giờ đã không còn nước mắt nữa, lòng nàng cũng không còn thù oán. Nàng đã học được cách phục tùng.

Nàng bắt buộc phải sống, cuộc đời là như thế, muốn sống cũng cần phải dùng cảm.

Nàng cứ đời dần, chai lì mà sống qua ngày đoạn tháng.

Mỗi sớm mai thức giấc, nàng lại cảm thấy ngạc nhiên vì nhận thấy mình vẫn còn đang sống.

Hoặc giả mỗi ngày đều làm những việc giống nhau, cho dù đó là việc mua vui cho những người đàn

ông khác nhau đi chẳng nữa, thì cũng nhạt nhẽo vô vị lắm rồi. Thế là, nàng cứ ngỡ cuộc đời sẽ cứ trôi qua như vậy thôi, không còn vương vấn điều chi.

Cho tới ngày gặp lại chàng. Mãi cho tới ngày nghe thấy tiếng chàng thất thanh mà gọi tên nàng, Ngụy Sở Sở...

Nàng thừa nhận đã từng gặp chàng trong dai dẳng những cơn mơ, nhưng dù có nằm mơ, nàng cũng chưa từng nghĩ thực sự sẽ được gặp lại chàng. Chuyện xảy ra đã chừng ấy năm, khi nàng từ một thiếu nữ trở thành người vợ bị ruồng bỏ, giờ lại là một kĩ nữ chốn lầu xanh... nàng không biết làm thế nào gửi tới chàng một tiếng cười thật êm ái.

Khi ấy, ở lầu xanh, nàng gặp lại tướng công Ngô Văn Bác ngày nào.

Tần ma ma kêu Phấn Đại đàn thử vài khúc mới lạ, chơi mãi bản *Tứ Trường Cơ* khách nghe đều chán ngấy rồi, thôi thì cứ hát bài nào hay hay một chút.

“Thôi, cô cũng đừng càn cao càn thấp mà làm gì!” Tần ma ma chán nản than phiền.

Phấn Đại chỉ sẽ sàng “Dạ” một tiếng.

Chiều hôm đó nàng ca bài *Bạch tuyết di hương*:

*Ngày xưa than thở thương cô nhận, nay phận đơn
côi ai thương mình, nét hoa dáng ngọc hao gầy, biết bày biết*

tỏ biết rầy trách ai, hỡi hoa rơi hỡi hoa tàn, không nỡ lòng nào mà cứ mãi rụng rơi, lòng dâng lớp lớp xót xa, thiếp càng nghĩ càng quất quay, lại hận lòng đang tâm ngắt cánh, mây đen cuộn cuộn vẫn khắp trời, thôi từ nay không còn đau khổ thế lương, biết bao giờ người ngoại nổi nhớ thương.

Không phải là những ca từ hàm xúc uyển chuyển như những bài trước, không có trăm mối nghìn vòng lắt léo, cũng chẳng có những bóng hồng thướt tha làm dáng phụ họa. Ca từ ấy như thổi ra từ trong lồng ngực, lâm ly da diết, thấm đẫm tâm can. Lại thêm vào giọng ca thánh thót tựa tiếng chim hót, trong trẻo tựa tiếng châu ngọc của Phần Đại khi bỗng lúc trầm, thú vị muôn phần.

Các thiếu gia càng nghe càng mê đắm, không ngớt khen hay.

Chợt nghe phía dưới có người bình luận.

“Ngô huynh thấy rồi chứ, tại hạ đâu có gạt huynh, đệ đã nói Ngọc Hương Lầu này không thua kém gì Túy Hoan Viện chỗ các huynh đâu! Huynh xem cái cô vừa hát đó, dung mạo thật xinh đẹp”, một vị công tử dáng vẻ thư sinh cười hi hà nói.

“Ấy, Trần huynh không biết rồi. Đó là cô nương Phần Đại, hoa khôi một thời của Ngọc Hương Lầu này đấy. Tài sắc song toàn, nghiêng nước nghiêng thành, cầm kỳ thi họa đều tinh thông, quả xứng danh là một

tài nữ! Trên giường lại càng phong tình nhé, tấm thân ngọc ngà ấy... quả là vật báu hiếm có, làm cả nửa thành Tô Châu này chết mê chết mệt ấy chứ!” Một vị công tử mặc áo xanh khe khẽ phe phẩy chiếc quạt giấy, ra chiều đắc ý, dường như đang hồi tưởng dư vị hào hạng đó.

“Ồ, vậy chắc hẳn đại ca đây đã từng được thưởng thức?” Vài kẻ thư sinh khác trầm trồ thán phục.

Vị công tử mặc áo xanh chỉ buông hai tiếng cười “Khì khì...” đầy ẩn ý, không đáp lời.

“Nghe nói vậy ta đây cũng thấy ngứa ngáy chân tay lắm rồi, lại muốn thử xem lúc trên giường, cô ta có chiều lắng lơ phóng đảng nào đây!” Gã thư sinh làm bộ thèm thuồng liếm liếm mép, đột nhiên quay đầu lại, nói: “Thường ngày, Ngô huynh đến những chỗ có nhiều gái đẹp bao quanh thì phấn khích hào hứng lắm, hôm nay có sao lại lặng yên như vậy? Ngô huynh có muốn thưởng thức hương vị của Hoa khôi năm nào không? Ngô huynh à? Ngô huynh!!!”.

Lúc này, mọi người mới để ý thấy Ngô huynh, đôi mắt đang nhìn chằm chằm vào cô kỹ nữ, vẻ mặt kinh ngạc, thất thần, sắc diện bợt bạt khác thường.

Từ khoảnh khắc chàng và Phấn Đại bốn mắt nhìn nhau, toàn thân chàng đã như đông cứng lại, không thể nhúc nhích nổi nữa.

Chàng không thể nào ngờ được, chính tại sân khấu của kĩ viện này, kĩ nữ yếu điệu thướt tha, lộng lẫy xinh đẹp kia lại chính là Ngụy Sở Sở, người vợ đã bị chàng dứt tình phụ bỏ năm năm về trước.

Dẫu nàng giờ đã khác trước, trát phấn bôi son, xiêm y sắc sỡ, nhưng đôi mắt trong veo ấy, cái nhìn ai oán ấy, chàng đâu thể nào lờ mờ được. Nàng chính là Sở Sở, là người vợ không thức thời, ít nói, hay khóc, ngoan ngoãn và đa sầu đa cảm năm xưa!

Năm năm không gặp rồi, đôi khi chàng cũng thấy trong lòng có chút nhớ nhung tới nàng. Lại thường nghĩ, không biết nàng giờ sống ra sao, có lẽ đã cải giá rồi cũng nên. Ngoài nàng ra, đã không có thêm người phụ nữ nào có thể giúp chàng mặc áo một cách ân cần, chu đáo như vậy nữa.

Thật chẳng ngờ, nàng lại lưu lạc đến chốn lầu xanh này.

Nàng cũng đang nhìn Ngô Văn Bác, ánh mắt thẫn thờ ngây dại của nàng cho hay, nàng cũng đã nhận ra cố nhân rồi.

Từ xa trông lại, đôi mắt nàng thoảng có chút ngạc nhiên, xấu hổ, ngượng ngùng, có cả nỗi day dứt, có cả những ai oán, có sợ hãi, có cả nỗi nhục nhã ê chề, lại có cả những nỗi nhớ niềm thương đã đào sâu chôn chặt tự thuở nào.

Hai người cứ đăm đúi nhìn nhau từ khoảng cách xa như vậy, khoảnh khắc ánh mắt họ chạm nhau ấy, cả hai đều không còn thốt nên lời.

Vị công tử kia lăm bắm, nói: “Lẽ nào, Ngô huynh và cô nương Phấn Đại kia đã sớm quen biết nhau?”.

Thấy nàng lặng yên lâu quá, phía dưới đã bắt đầu có kẻ ồn ào, Phấn Đại vội lau khô giọt lệ nóng bỏng bên khóe mắt, vội vã bỏ chạy lên lầu...

Giờ đây nàng thân làm kỹ nữ, gặp lại tướng công từng đầu gối tay ấp cùng mình tại chính chốn lầu xanh này, một bên là gái điếm, một bên là khách làng chơi. Xót xa, oan nghiệt nào hơn thế?

Tiếng một gã cao to quát lớn: “Này cô à kia, còn chưa hát xong mà? Chạy đi đâu thế? Ông mày đã trả tiền rồi đấy nhé!”. Nói rồi thẳng tay túm chặt lấy cánh tay Phấn Đại. Phấn Đại khẽ xuýt xoa vì đau, mặt mũi nhẵn nhụi.

Ngô Văn Bác đứng vụt dậy, nhưng chợt thấy Phấn Đại đang lắc đầu quây quây nhìn chàng, ra hiệu chàng đừng bước tới, đành chậm rãi ngồi xuống.

Tần ma ma hót hơ hót hải chạy tới, thấy nước mắt đã hoen cả phấn trên mặt Phấn Đại, lại thấy bọn đàn ông to khỏe kia đang gây lộn ầm ĩ, vốn là người tinh ý, bà dường như cũng đoán ra bảy tám phần câu chuyện. Bà bắt đầu thốt lên những lời có cánh: “Ôi

chao, lão gia à, ngài làm gì vậy, ngài định so đo với Phấn Đại nhà chúng tôi thật hay sao? Phấn Đại hôm nay bị cảm lạnh, cô ấy đang ốm trong người mà vẫn gắng sức đến đây để mua vui cho các vị lão gia đây. Lão gia xin chớ có chấp một đứa con gái mà làm gì, hay là, để mụ già tôi tìm cho lão gia một em tươi xinh nhé, chỉ hầu hạ riêng cho lão gia đây? Coi như Ngọc Hương Lầu chúng tôi thất lễ với ngài, tôi xin tạ lỗi với ngài”. Nói rồi, bà vội vàng dùng quạt gạt bàn tay gã đàn ông kia ra.

Những lời vừa rồi quả đã khiến cho vị khách đã ngà ngà hơi men kia tạm nguôi giận. Gã giật phắt tay lại, phẩy áo mà về lại chỗ ngồi.

Tần ma ma lại vội vã gọi cô nương Tư Tư xuống, ca nốt thay cho Phấn Đại.

Phấn Đại giam mình trong phòng, không muốn gặp ai. Nỗi thốn thức dồn dập bóp nghẹn nơi lồng ngực nàng, tâm trạng của nàng lúc này vô cùng phức tạp.

Cho dù năm xưa, Ngô Văn Bác đối xử với nàng ra sao, có tội lỗi gì, nàng chưa từng nỡ lời oán trách.

Năm đó, khi nàng xuất giá, mẹ đã dạy nàng rằng, bước chân vào nhà họ Ngô, thì đã là người của Ngô Văn Bác rồi.

Người ấy chính là tướng công trước kia của Phấn Đại, là người đàn ông đầu tiên của đời nàng, là ông trời, là thần thánh. Nàng cho rằng, bất kể người ấy làm gì đi chăng nữa, cũng đều rất chính đáng. Đó chính là những giáo huấn về đức hạnh của người phụ nữ, những giáo huấn ấy đã sớm ăn sâu trong máu của nàng.

Thế mà, ngày hôm nay đây, trước mặt chàng, nàng lại ong bướm đong đưa với cả lũ đàn ông đang đập bàn đập ghế vì phấn khích, dề mê.

Chàng ơi, việc xảy ra mới đó đã năm năm, Sò Sò và chàng đã tận nghĩa phu thê, sao chàng còn gặp thiếp mà làm chi...

Nàng gục xuống giường, đau đớn khóc không thành tiếng.

Tần ma ma đi vào, ngồi bên giường, thấy nàng khóc lóc đau khổ, ngạc nhiên mà hỏi: “Con gái à, bữa nay con sao vậy? Trước tới giờ, có bao giờ con để xảy ra chuyện như vậy đâu! Hay con ốm thật rồi? Có cần gọi đại phu đến thăm bệnh cho con không?”.

Phấn Đại tựa hồ không hay biết, chỉ khóc mãi, nàng khóc như trút hết, dốc hết những ảm ức tức tưởi đè nén, bóp nghẹt trái tim nàng bao tháng ngày qua.

Tần ma ma gắng gượng dùng lời ngon tiếng ngọt khuyên giải, vậy mà nàng vẫn không chịu nghe.

Hồi lâu, chút kiên nhẫn cuối cùng của Tần ma ma cũng đã cạn, sa sầm mặt mày mà bảo:

“Con gái, ta biết gần đây, con chịu nhiều áp lực, nhưng con cũng không thể đang tâm mà đập đổ sân khấu của ta chứ. Tuổi thanh xuân của đàn bà được mấy năm? Con không tranh thủ lúc còn trẻ mà kiếm tiền, mai này già đi, lấy ai chăm sóc cho mình? Cứ cho là con không cần tiền cần bạc, nhưng Ngọc Hương Lầu của chúng ta thì vẫn phải làm ăn chứ? Con thử nghĩ xem những năm vừa rồi, ta đối với con thế nào? Ta đâu có để con phải thiệt thòi! Mà thôi, không cần nhiều lời, có vị công tử dưới lầu đã chọn con rồi, bạc ta đã nhận của người ta rồi, con hãy hầu hạ người ta cho tử tế đi! Còn muốn làm loạn lên thì đừng trách ma ma ta không nương tay!”

“Không! Tần ma ma... con... hôm nay con không muốn tiếp khách... không muốn thật mà!” Phấn Đại hoảng hốt, vội trở mình dậy, nước mắt như mưa, thỉnh cầu.

“Việc này không thể chiều theo ý của con được. Phấn Đại à, con là đứa có thiên phú nhất mà ta từng dìu dắt, làm ta ưng ý hài lòng nhất. Từ khi con bước chân vào cánh cửa này, chưa từng làm cho ta phải phiền lòng. Ấy thế mà con nhìn lại con lúc này đi, khóc lóc sụt sùi, con ngỡ mình là khuê nữ cảnh vàng lá ngọc chắc? Một khi đã bước chân vào chốn lầu xanh

này rồi, thì đừng nghĩ đến chuyện phục danh phục phận, tự tôn, trình tiết mà làm gì! Vài năm nữa con có muốn tiếp khách cũng chả có ma nào nó thèm ngó ngang tới đâu. Mau mau đi rửa mặt, trang điểm đi, ta ra ngoài ứng phó cho một lát. Lát nữa khách vào, chắc chắn không muốn nhìn thấy con trong bộ dạng này đâu.” Nói rồi, Tần ma ma quay người đi thẳng.

Phấn Đại ngẫm nghĩ những lời nói của Tần ma ma, một khi đã lỡ sa chân đến chốn này, thì ngay cả việc khóc lóc cũng không thể là khóc thật, chẳng qua chỉ là dối trá, nguy trang mà thôi. Bỗng nhiên, nàng tự chế giễu bản thân mình, ngồi dậy và làm theo lời Tần ma ma, dùng nước mát rửa mặt, thay bộ váy áo màu xanh lá sen, lại còn cài lên trên tóc đóa tường vi phơn phớt hồng, dịu dàng mà quyến rũ, thoa thêm chút phấn, kẻ lại đường chân mày...

Một lát sau, gương mặt yêu kiều của một tuyệt thế giai nhân đã lại xuất hiện trong gương.

Phấn Đại châm thêm nến đỏ, lại bày biện đủ bình rượu ấm trà, ngồi ngay ngắn trước bàn.

Tiếng gõ cửa ngập ngừng vang lên, Phấn Đại vừa mở cánh cửa liền hướng về phía đối diện nở một nụ cười đắm đuối.

Chợt nụ cười ấy như đông cứng lại, ngay khi nàng vừa nhìn thấy khuôn mặt của người đàn ông ngoài cửa.

Vị khách đó chính là Ngô Văn Bác!

Cả hai chỉ nhìn nhau trong yên lặng. Ngô Văn Bác cuối cùng đã phá tan nó: “Sở Sở...”.

Tên nàng vừa được thốt ra, giọng chàng như khản đặc lại. Dòng suy nghĩ của Phấn Đại đang lang thang trôi về miền ký ức xa xăm: ấy là một ngày mùa đông, sinh nhật tuổi mười sáu của nàng, chàng bón cho nàng ăn món canh trứng, rồi cảnh tượng quần quýt lấy nhau, nàng đã ôm lấy tấm thân nóng bỏng của chàng trong cái giá rét của ngày đông ấy. Có tiếng cười, có nước mắt lại có cả niềm hạnh phúc vô bờ, sao mà đẹp đến thế.

“Ồi chao, thoát nhìn qua là đã biết ngay Ngô công tử đây là chỗ thân tình, là khách quen của chỗ chúng tôi rồi. Chẳng thế mà một mình có thể tự tìm đường đến phòng của Phấn Đại.” Đúng lúc đó, Tần ma ma đang đưa đi tới, tươi cười hơn hờ nhìn hai người: “Hai người cứ tâm tình đi nhé, tôi còn có chút chuyện không làm phiền nữa. Ngô công tử về sau nhớ thường xuyên đến Ngọc Hương Lầu chúng tôi nhé!”, vừa nói vừa dùng quạt giấy khẽ vỗ vỗ lên vai Ngô công tử đầy ngụ ý.

“E hèm” Ngô Văn Bác bị hai tiếng “khách quen” mà Tần ma ma vừa thốt ra ấy làm cho ngượng ngùng lúng túng, cứ bồn thần đứng yên trước mặt người vợ cũ.

Phấn hoa lầu xanh

“Thôi thôi, tôi đi đây, đi đây!” Tần ma ma còn gửi tới chàng nụ cười đầy ẩn ý rồi mới chịu rời đi.

Dòng suy tưởng của Phấn Đại bị thực tại đánh thức. Nàng giờ không còn là Sở Sở, vợ của người ta nữa, giờ nàng là gái lầu xanh.

Thói quen nghề nghiệp thôi thúc nàng cười nết với chàng nụ cười khi này còn dang dở.

Nàng cười, gắng gượng tỏ ra yêu điệu, đáng yêu, khi nàng liếc mắt đưa tình, vẫn vô cùng ảm ảp, dịu dàng. Dầu rằng, vẻ e ấp trinh nguyên đã tan tác bởi gió đập mưa bụi tự bao giờ, thời gian đã hằn lên đó những dấu vết chẳng chịt.

Khẽ giang đôi cánh tay ngọc ngà, nàng ra đón chàng: “Mời công tử vào trong phòng!”.

Hai Mươi Một

Đối diện với những đổi thay của Sờ Sờ sau hơn bốn năm xa cách, Ngô Văn Bác nhất thời có chút e dè, nhưng rồi cũng thuận theo hướng tay nàng mời, đi vào trong phòng.

Vừa bước vào phòng, Phấn Đại bèn ấn chàng ngồi xuống ghế, vừa dùng đôi bàn tay với những ngón tay thon nhỏ của mình bóp nhẹ lên hai vai chàng, lại cúi người xuống, ghé sát vào chàng mà hỏi: “Công tử muốn uống chút gì không? Tiểu nữ rót rượu cho chàng nhé!”.

“Sờ Sờ!” Ngô Văn Bác xót xa gọi tên nàng, thật khó lòng tin được, một cô gái ngây thơ, non nớt năm nào, giờ lại phong tình phóng đãng làm vậy!

“Công tử gọi nhầm rồi. Công tử hẳn là người nơi khác đến đây! Thảo nào không rõ, tiểu nữ đã ở Ngọc Hương Lâu này lâu rồi, cứ gọi thiếp là Phấn

Đại.” Nói rồi nàng buông tiếng cười giòn, rót đầy một ly rượu đưa tới bên chàng.

“Sở Sở, nàng đang trừng phạt ta đấy ư? Nàng... như thế này... hà tất đầy dọa thân mình làm gì?” Ngô Văn Bác đưa tay chặn ly rượu lại, giận dữ mà buông lời trách móc nàng sao lại sa chân vào chốn này.

Phấn Đại khê sững người lại trong thoáng chốc, trong lòng chua xót nghĩ thầm: “Chàng đã bao giờ nhìn thấy Sở Sở của chàng ăn vận như thế này chưa?”.

Rất nhanh, nàng lấy lại bình tĩnh, nhẹ nhàng nói: “Công tử ơi, thiếp hà cớ gì phải đầy dọa thân mình chứ? Thiếp ở đây có ăn có mặc, vô lo vô nghĩ, thành thoi vô cùng, sao có thể gọi là đầy dọa thân mình chứ? Hơn nữa, thiếp và công tử chưa từng quen biết, không ơn không oán, hà cớ chi chàng nói thiếp trừng phạt chàng? Nếu thật sự muốn trừng phạt, Phấn Đại lại có một cách thế này...”. Nàng nói, đôi mắt lúng liếng long lanh, đáng yêu vô ngần. Đột nhiên, nàng xoay người ra phía trước chàng, ngồi ngay lên đùi chàng một cách lão luyện. Rồi nàng nhấp một ngụm rượu, nhưng không hề nuốt, đôi tay ngọc ngà khê giữ lấy cổ Ngô Văn Bác, ghé sát vào mặt chàng, cuối cùng, gấn đôi môi đỏ của nàng lên môi chàng.

Một ngụm rượu âm ấm đã chảy vào miệng chàng như thế.

Sau đó, ngược nhìn chàng bằng đôi mắt sáng sành như nước hồ thu, đôi môi vừa được nhuộm qua hơi men khê cong lên, khóe miệng nở nụ cười phảng phất chút gì ranh mãnh: “Như thế này có đúng là trùng phật công tử chưa nào?”.

Ngô Văn Bác chợt thấy xuân tình dào dạt, lòng xuân phơi phới, đây đâu phải là trùng phật, rõ ràng là sự sung sướng đê mê. Chàng không thể ngờ, nàng Sở Sở nhút nhát ngượng ngùng năm xưa giờ đã từng trải lão luyện tới nhường này, thật khiến cho người ta hồn xiêu phách lạc. Ngụm rượu nàng vừa mớm vào miệng chàng, cái mùi hương ấy, xâm lấn, lan tỏa vào tận thẳm sâu tâm hồn chàng. Chàng gắng kìm nén những khát khao đang âm ỉ chực bùng cháy trong lòng, đôi lông mày khi này còn nhú lại với nhau giờ bất giác đã giãn ra, với chút lý trí còn tỉnh táo, chàng nói: “Sở Sở, đừng đùa với ta nữa, về nhà đi!”. Đôi tay không cưỡng nổi đã đặt lên eo nàng từ lúc nào, giọng chàng chợt chùng xuống.

Phấn Đại nắm lấy bàn tay đang không để yên của chàng kia, dùng ngón trỏ mà vẽ vào nơi mẫn cảm nhất trong lòng bàn tay chàng từng vòng, từng vòng nhỏ, đôi mắt không ngớt đắm đuối nhìn chàng, lúng liếng cười, nói từng lời thật chậm rãi: “Về nhà nào cơ chứ? Ngọc Hương Lầu chính là nhà của Phấn Đại mà, trí nhớ chàng xem ra không tốt lắm nhì, tiện thiếp tên là Phấn Đại. Nếu chàng còn gọi sai tên thiếp nữa,

thiếp sẽ mặc kệ chàng đấy!”. Nói rồi, đôi môi chín đỏ căng mọng ấy như lâu bầu, muốn đứng lên.

“Được rồi... Phấn Đại! Phấn Đại cô nương... Nàng, nàng đừng đi!” Ngô Văn Bác sợ nàng bỏ đi thật, vội vàng xuống nước, thuận theo ý nàng. Đôi tay dạn dĩ của chàng cũng không còn tự chủ thêm được nữa, bắt đầu lần mò khắp người nàng.

Phấn Đại khe khẽ nói, tựa hồ như nói với chàng, lại như đang nhắc nhở chính mình: “Như vậy mới đúng chứ! Từ nay trở đi, công tử coi như đã quen thiếp rồi đấy, thiếp tên là Phấn Đại nhé, là cô nương ở Ngọc Hương Lâu...”, từ cuối cùng trong câu, nàng còn chưa kịp nói ra đã bị Ngô Văn Bác tham lam kia nuốt gọn vào miệng chàng...

Nụ hôn ấy, đã bao lâu rồi, cả hai đều không còn nhớ được. Ngô Văn Bác vừa rời đôi môi, thấy sắc diện ửng hồng, lại nghe hơi thở dồn dập gấp gấp nơi nàng, không thể chờ thêm giây phút nào nữa, vội bế bổng nàng lên, đi về phía giường.

Phấn Đại chỉ đắm đuối nhìn vào khuôn mặt chàng mà không nói gì cả. Má nàng đã nhuộm màu đỏ rực từ bao giờ...

Vòng ôm ấy, khung cảnh ấy, hương vị ấy, sao lạ lẫm mà lại quen thuộc làm vậy.

Hai người quỵn lấy nhau mà đổ vui lên giường, cuồng nhiệt bắt đầu một cuộc mây mưa.

Ngô Văn Bác vẫn thô bạo như mấy năm về trước, có điều Phấn Đại đã không còn là cô nàng ngốc nghếch, e dè, sợ sệt năm nào, cuộc sống ở lâu xanh đã rèn giũa, tôi luyện nàng, giờ đây, những ngón nghề trong chuyện chăn gối, nàng đều thông thạo cả.

Có bao nhiêu sức lực, dường như Phấn Đại dồn cả cho cuộc mây mưa ấy khiến Ngô Văn Bác sức cùng lực kiệt.

Trước đây, Ngô Văn Bác từng đắm đuối vì sự phóng đảng đa tình của các cô gái lâu xanh. Bởi vậy, tuy đã có vợ hiền ở nhà, nhưng vẫn thường không cưỡng lại được những dục cảm, vẫn cứ qua lại chốn lâu xanh. Giờ đây, người vợ vốn bị những lễ nghi đạo đức bao bọc, không biết buông một tiếng ghẹo đùa khi xưa bỗng như lột xác hóa thân, thành cô gái làng chơi kiêu diễm đa tình, lả lơi lả lơi cảm giác tươi mới thú vị. Nếu sớm biết nàng xuất sắc như vậy, hẳn chàng đã không bỏ nàng rồi.

Kết thúc cuộc ân ái, Ngô Văn Bác đã thấm mệt, hôn lên trán Phấn Đại, rồi ôm lấy thân thể ngọc ngà, thơm tho của nàng mà chấp chôn chìm vào giấc ngủ.

Phấn Đại nhìn chồng cũ, cái dáng ngu quen thuộc của chàng, cái vẻ mãn nguyện còn nguyên trên nét mặt... Nàng không thể kìm nén hơn được nữa, những giọt nước mắt lã lã rơi nôi nhau rơi xuống.

“Tướng công ơi, hóa ra chàng chỉ yêu thích những cô gái như vậy sao? Hóa ra chàng chỉ là mê mẩn cái phong vị ấy sao? Giá khi xưa ở nhà họ Ngô, mình biết điều mà phóng đảng hơn, chẳng phải đã được chàng nâng niu coi trọng sao? Chuyện hôn nhân cũng giữ được? Nhưng tất cả những điều này Sờ Sờ vĩnh viễn không thể hiện dâng chàng, chỉ có Phấn Đại, Phấn Đại mới có thể thôi.” Nàng đắm chìm trong những dày vò đốn đau, đôi vòng tay bé nhỏ của nàng xiết chặt tay chàng.

Gương mặt chàng vẫn trẻ trung như mấy năm về trước khiến lòng nàng xúc động bùi ngùi, bao nỗi nhớ nhung, bao oán hận trong lòng chợt dội về. Phấn Đại đã hết lần này đến lần khác cố tỏ ra phóng đảng đa tình trước chàng, phần vì hận chàng năm xưa vô tình, phần muốn tự nhắc nhở bản thân, mình đã là gái lâu xanh rồi - gái lâu xanh mà còn xấu hổ ngượng ngùng, chẳng qua chỉ là bày trò vậy thôi. Đó là lừa mình gạt người, thậm chí mình còn khinh rẻ chính bản thân mình.

Nước mắt lại lăn chã tuôn rơi, loang cả lớp phấn trên mặt, đôi mắt như nước hồ thu loang loáng mờ đi.

Ngoài cửa sổ, tĩnh lặng lạ thường, vắng trắng non lơ lửng treo chênh vênh.

Cây nến đỏ trong phòng đã cháy quá nửa, nhỏ lệ tràn ngập đế nến.

Tâm tư nàng chợt hốt hoảng ngẩn ngơ, tất cả tựa hồ như đang trở lại cái đêm tám năm về trước, ấy là đêm động phòng hoa chúc, cũng ánh nến đỏ ấy chao động. Vẫn là người đàn ông ấy, vẫn là khung cảnh ấy, vẫn là một người thì ngủ vui một kẻ âm thầm rơi lệ.

Nàng nhìn chàng thêm một lần nữa, không cầm lòng nổi bèn đưa tay khẽ âu yếm vuốt lên khuôn mặt khô ngô của chàng. Cứ ngỡ trái tim mình đã nguội lạnh từ lâu, chẳng ngờ vẫn đắm đuối với tình xưa nghĩa cũ.

Nàng chợt nhớ tới chiếc khăn mẹ nàng đích thân chum lên đầu nàng hôm cưới, giờ không biết ở nơi nào rồi. Nàng thậm chí còn nhớ như in thần sắc của đôi chim uyên ương thêu trên đó, dịu dàng quấn quýt làm sao.

Đôi uyên ương được thêu trong thế muốn bay lên. Một đôi uyên ương nhất định phải luôn bên nhau. Như vậy, nàng và Ngô Văn Bác phải là một đôi. Nếu không, tại sao trước đây, hai ta chưa từng cảm thấy tâm đầu ý hợp, mà đêm yêu đương mãi nguyện nhất lại xảy ra ở chốn lầu xanh kỹ viện này?

Ngô Văn Bác dù sao vẫn có một đôi cánh, chàng càng bay càng cao, càng bay càng xa. Nhưng nàng lại không có cánh, nàng cũng không còn ở lại nơi chốn cũ, nàng đang đi, mà lại đã đi qua ranh giới của tội ác mất rồi.

Phấn Đại cảm thấy nực cười.

Nàng quyến luyến bịn rịn vuốt ve mái tóc chàng lần cuối, rồi khe khẽ trở dậy, vội vàng rời đi.

Cũng giống như bao khách làng chơi khác, nàng đã không ngủ lại với chàng.

Nàng cho rằng, đối với mình, chàng chỉ là khách làng chơi giống như bao khách làng chơi khác, sau cuộc mây mưa vân vũ, sẽ không có bất cứ ràng buộc nào. Đường ai nấy đi.

Nàng thực lòng nghĩ như vậy, nhưng cũng có lẽ, nàng bắt buộc phải nghĩ như vậy.

Nếu không nàng biết phải làm sao? Nàng chỉ là một cô gái lầu xanh. Nàng khẽ nhếch môi tự mĩa mai.

Khi những niềm thương nỗi nhớ ấy của nàng đã hòa quyện vào hơi thở mơ mơ màng màng của chốn lầu xanh ấy, biết có ai còn nghe thấy tiếng nàng không.

Hai Mươi Hai

Ngô Văn Bác bắt đầu trở thành khách quen của Ngọc Hương Lầu. Cứ dăm ba ngày, chàng lại tìm đường đến đó, tâm trạng vô cùng hứng khởi.

Chàng say không phải vì men rượu mà say bởi người đẹp đang ngồi kia. Chốc chốc chàng lại đưa mắt sang nhìn Phấn Đại, tặng cho nàng một nụ cười phong lưu phóng khoáng và đầy ẩn ý. Khi nhìn thấy Phấn Đại tỏ vẻ e thẹn, chàng cảm thấy vô cùng hài lòng.

Chàng thường xuyên qua đêm ở Ngọc Hương Lầu, và Phấn Đại trở thành thiếp yêu riêng của chàng. Đêm đêm rượu chè ca hát, cảnh tượng xa xỉ phồn hoa. Chàng dường như đã bớt dần tính cách phong lưu, một lòng chỉ quan tâm tới Phấn Đại. Nhưng chàng lại cảm thấy rất bất mãn với thói quen chi hầu hạ chứ không ngủ qua đêm của Phấn Đại. Mỗi buổi sáng thức giấc, thấy người đẹp không còn nằm trong vòng tay mình, chàng đều nổi giận đùng đùng. Còn Phấn Đại,

chỉ khi nghe thấy tiếng động mới chạy tới, dùng lời lẽ ngon ngọt an ủi chàng, sau đó cẩn thận giúp chàng mặc quần áo. Nhưng đêm hôm sau, mọi chuyện vẫn xảy ra như cũ.

Ngô Văn Bác không thể làm gì được bởi nàng đã không còn là vợ của chàng nữa rồi. Điều khiến chàng càng đau khổ hơn, đó là chàng cảm thấy càng ngày càng yêu nàng, một ngày không được gặp nàng dài như ba thu vậy. Mỗi khi trong nhà có việc, không được đến với Phấn Đại như đã hẹn, chàng cảm thấy nhớ nhung da diết. Những ngày không có Phấn Đại, chàng chẳng còn tâm trí đâu mà làm những việc khác nữa. Những ngày bận việc không đến, chàng lo rằng Phấn Đại liệu có rơi vào vòng tay của người đàn ông khác, liệu có phóng đảng ban tặng nụ cười cho những người đàn ông khác hay không. Chàng bắt đầu đưa ra yêu cầu muốn Phấn Đại phải chung thủy với mình, chàng nói: “Sau này, nếu ta không tới, nàng tuyệt đối không được xuất đầu lộ diện nhé!”. Ham muốn chiếm đoạt sở hữu đó chẳng khác nào của một người chồng đối với vợ, nghiêm khắc, rõ ràng.

Nhưng Phấn Đại không còn là nương tử của chàng nữa, nàng giờ đây đã là một kĩ nữ lầu xanh.

Vì vậy, Phấn Đại thường chỉ cười mà không nói gì, nàng vẫn lưu luyến trong vòng tay của những người đàn ông khác.

Khi Ngô Văn Bác cảm nhận được những thay đổi trong tình cảm của mình thì cũng chính là lúc chàng bắt đầu cảm thấy đau khổ, cũng giống như những chàng trai rơi vào vòng tình ái trên thế gian này, chàng cũng có lúc thì mừng vui khôn xiết, có lúc lại buồn bã sâu đau, có lúc ngơ ngẩn nhìn trời, có lúc lại buồn rầu mong nhớ theo từng hành động, nụ cười hay ánh mắt của nàng.

Lâu dần, mỗi lúc được ở bên Phấn Đại, chàng lại trở nên ít lời, chỉ dăm dăm nhìn Phấn Đại hoặc ôm chặt lấy nàng trong vòng tay mình.

Chàng chưa hề thổ lộ tình cảm của mình trước mặt Phấn Đại. Chàng vốn có thể nói những lời ong bướm rất dễ dàng trước mặt những cô gái làng chơi khác. Nhưng ở nơi đây, chàng lại không thể làm như vậy.

Khi nhìn vào đôi mắt quen thuộc đó, chàng lại bắt đầu trầm lặng.

Phu nhân của ngày xưa, kĩ nữ của ngày hôm nay. Nếu như trước đây, chàng không tàn nhẫn ra tay, nàng đâu phải rơi vào hoàn cảnh như thế này.

Có lẽ trong lòng nàng vẫn còn đầy rẫy nỗi oán hận chàng, thậm chí vĩnh viễn không bao giờ có thể tha thứ cho chàng.

Nghĩ đến đó, chàng lại vô cùng đau khổ, ôm chặt Phấn Đại trong lòng, chàng thầm nói với nàng rằng, ta muốn bù đắp, ta sẽ bù đắp cho nàng.

Ngô Văn Bác đã nghĩ tới chuyện chuộc lại Phấn Đại rồi cười nàng làm thiếp.

Từ lâu, Ngô Văn Bác đã nói về chuyện muốn chuộc Phấn Đại ra ngoài, nhưng lúc đó, chàng cũng chỉ thuận miệng nói đùa, chỉ có ý an ủi, đùa cợt mà thôi. Còn Phấn Đại, khi nghe Ngô Văn Bác nói câu đó, nàng cũng chỉ hơi sững người lại, sau đó cho rằng đó chỉ là một trò đùa rồi để cho lời nói tan biến theo mây gió. Nàng nhìn Ngô Văn Bác lắc lắc đầu rồi phá lên cười sáng khoái.

Càng những lúc vui vẻ lại càng cảm thấy cuộc đời thê lương. Nàng đã không còn là thiếu nữ mười lăm tuổi ngây thơ ngày nào nữa rồi, từ lâu, nàng cũng không còn tin vào những lời thể thốt nữa.

“Sao, cô nương Phấn Đại không muốn làm vợ ta ư?” Ngô Văn Bác cau mày trước thái độ phản ứng của nàng.

“Ngô công tử đang thương hại Phấn Đại đúng không?” Nàng mỉm cười hỏi lại.

Ngô Văn Bác sững người lại, bắt đầu suy nghĩ cẩn thận về việc đó, chuộc người, nạp thiếp... nhưng khi nghĩ tới ánh mắt của người nhà và dư luận xã hội,

nhớ tới ánh mắt nghiêm khắc của người cha, chàng lại nhụt chí.

Cũng may là Phấn Đại không coi lời hứa đó là sự thật, không mong đợi nhiều, cũng không buồn nhắc lại, Ngô Văn Bác cũng coi như chưa có chuyện đó xảy ra.

Nhưng ý định đó lại lớn dần theo thời gian và lớn dần theo tầm quan trọng của Phấn Đại trong tâm trí chàng, càng ngày càng thôi thúc chàng mãnh liệt.

Lần thứ hai, chàng nhắc lại chuyện chuộc Phấn Đại ra khỏi lầu xanh, là một lần sau khi hai người ân ái.

Sau cuộc hoan lạc, Ngô Văn Bác dường như không muốn ngủ, ôm chặt lấy tấm thân nõn nà của Phấn Đại, sợ nàng bỏ đi. Hai người cứ trần truồng mà nằm ôm nhau như vậy.

Một tay chàng đang đùa nghịch lộn tóc đen rủ xuống trước ngực của nàng, tay kia lặng lẽ vuốt ve bờ vai trắng ngần, thon thả của Phấn Đại. Thi thoảng chàng lại cười cười, nói nói nàng vài câu, chốc chốc lại nhắm mắt hít hà mùi thơm thoang thoang trên da thịt nàng, hai người như một đôi vợ chồng tình cảm thắm thiết.

Không biết chàng đã nói câu gì mà Phấn Đại ngả nghiêng cười không dứt. Nét mặt nàng rạng rỡ, nụ

cười tươi tắn, đôi lông mày lá liễu mềm mại như nét khói lam. Nhìn nụ cười tươi như hoa của người yêu, nghĩ đến chuyện ban ngày, mấy tên háo sắc ngồi rõ nước dãi nhìn nàng chơi đàn, nghĩ đến chuyện chỉ cần không có chàng ở đó, nàng rất có thể sẽ rơi vào vòng tay của người đàn ông khác, chàng bỗng nhiên sa sầm nét mặt.

“Nàng là của ta!” Chàng bỗng nhiên thốt lên một câu.

Điều bộ nghiên răng nghiên lợi của Ngô Văn Bác làm Phấn Đại giật mình, nàng ngẩn người nói: “Thiếp đang nằm trong vòng tay của chàng đây. Chàng sao vậy?”.

“Bây giờ là của ta, sau này, vĩnh viễn cũng sẽ là của một mình ta! Nàng chỉ có thể là người của một mình Ngô Văn Bác này thôi!” Chàng bỗng nhiên hét lên đầy kích động.

“Vậy thì chàng hãy lấy thiếp đi, như vậy, thiếp chẳng phải sẽ là người của chàng ư?” Phấn Đại nửa đùa nửa thật, mỉm cười nói.

Nói xong nàng bèn nhìn thẳng vào mắt Ngô Văn Bác, cố làm ra vẻ đang chờ đợi.

“Được! Nàng cứ đợi đấy! Không ai được động tới nàng! Cứ đợi đấy! Nhất định phải đợi ta!” Nói xong, chàng bật dậy bước xuống giường, cũng không

cần Phấn Đại giúp chàng mặc quần áo. Chàng qua quýt khoác quần áo lên người rồi sải từng bước lớn ra phía cửa.

Phấn Đại quần chắn kín người, ngạc nhiên nhìn về phía cửa, cảm thấy vô cùng khó hiểu.

Phải rất lâu sau đó, nàng mới kịp định thần, khẳng định rằng Ngô Văn Bác nói nàng hãy đợi chàng đến.

Hai chữ “chờ đợi” đó, nàng đã quá quen thuộc với nó rồi, quen thuộc đến nỗi cảm thấy sợ hãi, sợ đến nỗi, cứ nghe thấy hai từ đó, toàn thân nàng lại run lên bần bật.

Bởi vì, nàng đã sống một nửa cuộc đời trong sự chờ đợi rồi.

Nàng lạnh lùng cười nhạt, trải qua bao nhiêu thăng trầm như vậy, gặp gỡ biết bao người đàn ông háo sắc như vậy, nàng còn có thể tin vào một lời hứa sao?

Nàng bắt đầu chê cười sự ngây thơ của Ngô Văn Bác. Một câu nói hãy chờ đợi là có thể coi như một kế hoãn binh ư? Việc gì phải vội vàng ra đi như thế kia chứ? Dù rằng nàng chẳng có gì trong tay, nhưng cũng là một người có lòng tự trọng, từ trước đến giờ chưa đòi hỏi chàng điều gì cả.

Thế là nàng từ từ ngồi dậy, mặc quần áo, lạnh lùng đưa mắt nhìn một lượt quanh phòng, căn phòng vẫn còn đầy dư vị của hương thơm và hoan lạc. Rồi nàng trở về phòng, bình thản chìm sâu vào giấc ngủ.

Khi những lời đường mật cứ lặp đi lặp lại như vậy, khi những lời hứa tốt đẹp không còn khiến nàng xúc động nữa, dù người đó có là Ngô Văn Bác đi chăng nữa... cũng không thể khiến tâm hồn nàng xao động.

Một chút cũng không thể, một gợn sóng cũng không thể, trái tim nàng đã trở thành mặt nước bị đóng băng rồi, cơn gió dù mạnh đến mấy cũng không thể tạo nên một gợn sóng nhỏ.

Những điều đó, nàng không còn mơ tưởng tới nó nữa.

Quả nhiên, thời gian sau, không thấy Ngô Văn Bác tới.

Đến khi liền một tháng, không thấy chàng xuất hiện, Phấn Đại lại mỉm cười. Nàng cảm nhận được sự yên vui thanh thản trong chính tâm hồn mình. Nàng bắt đầu cảm thấy, nàng không phải là người phụ nữ của ai hết, bởi vì, ai cũng không phải là ai của ai.

Rất lâu rất lâu sau đó, tất cả lại được an bài trở về rất lâu rất lâu trước đó.

Thế là nàng lại trở về với những điệu bộ, cử chỉ trước đây, dường như, chưa có ai từng xuất hiện trong đời.

Nàng lại trở về với cuộc sống mê muội của chốn lầu xanh, mọi thứ trước mắt trở nên trống rỗng, đêm nay cười với người, ngày mai lại quên hết. Nàng hát vì mình, múa vì mình, say vì mình và khóc cũng vì bản thân mình.

Sau khi bóng dáng của Ngô Văn Bác biến mất khỏi lầu xanh năm ngày, nhị công tử họ Tô đã qua đêm tại phòng của Phấn Đại. Trong lúc mận nồng, chàng vừa vuốt ve khuôn ngực trần của Phấn Đại, vừa kể cho nàng nghe, hai năm trước đây, chàng đã bị mê hoặc bởi nụ cười của nàng như thế nào để rồi sau đó cứ nhớ nhung khôn xiết.

Thế rồi, trước sự tấn công một cách đầy mê hoặc của Phấn Đại, nhị công tử họ Tô tám ngày liền không bước chân ra khỏi cửa Ngọc Hương Lầu! Lúc nào chàng cũng quấn chặt lấy Phấn Đại, không rời một phút.

“Chàng ở lại đây lâu như vậy, không sợ quan lớn là nhạc phụ đại nhân hay sao?” Phấn Đại mỉm cười.

“Yên tâm đi, nhạc phụ đại nhân có công chuyện phải lên kinh thành rồi, mẹ vợ xấu xí của ta đang ở

nhà mẹ đẻ nửa tháng. Hơn nữa, lại có con hồ ly tinh nhỏ bé đang nằm trong lòng đây”, chàng gõ nhẹ vào mũi của Phấn Đại, “Ta mà không đến đây, nhờ trái tim bị loạn nhịp thì biết làm thế nào?”. Nói rồi ôm ghì lấy Phấn Đại, hôn lấy hôn để. Phấn Đại nhớ lại cảnh hai năm về trước, khi nàng đứng trên lầu nhìn cảnh nhị công tử họ Tô đi đón dâu, hồi đó, chàng mặc một bộ lễ phục cao quý, cưới một con ngựa to lớn, khí thế hiên ngang, tung bừng hồ hởi.

Hai năm sau đó, tất cả đều là vật vẫn còn, người thì đã mất.

Phấn Đại nhìn người đàn ông đang chỉ nghĩ đến sắc dục trước mặt mình nở một nụ cười trong tâm trạng phức tạp, lễ phục của chàng đâu rồi, khí thế hiên ngang của chàng đâu rồi...

Phấn Đại cũng chưa bao giờ hỏi thăm nhị công tử họ Tô về Tô Kỳ. Ngay cả một câu hỏi xã giao thông thường nhất cũng không có. Dường như từ trước tới nay, nàng chưa từng quen biết một người như vậy, dường như người đã từng thể non hẹn biển với Tô Kỳ là Nghê Nhi chứ không phải là nàng. Bởi vì, so với Phấn Đại, tình cảm nhiệt thành mà Nghê Nhi dành cho Tô Kỳ nhiều hơn nàng rất nhiều.

Nghê Nhi lại thường xuyên níu tay nhị công tử họ Tô để hỏi thăm xem dạo này Tô Kỳ đi đâu, có còn ở Tô Châu không, đã lấy mấy vợ rồi, đã sinh được mấy

con, cuộc sống có tốt không... Tất cả những chuyện có liên quan tới Tô Kỳ, cô ấy đều rất có hứng thú để nghe.

Qua những lần hỏi thăm của Nghê Nhi, Phấn Đại mới biết rằng, năm đó, Tô Kỳ quả nhiên có về nhà thưa chuyện với cha mẹ, muốn cưới một người vợ vốn là gái lầu xanh, nhưng đã bị người nhà cực lực ngăn cấm. Mẹ Tô Kỳ vì quá lo lắng cho con nên bệnh cũ lại tái phát. Vốn là một đứa con hiếu thuận, lại sợ mẹ đã bệnh lại nặng thêm, Tô Kỳ đành phải gác chuyện đó lại, không nhắc đến nữa. Sau đó, chàng chăm chỉ đọc sách, lên kinh ứng thí, đỗ chức tiến sĩ, vào triều nhận sắc phong rồi được bổ nhiệm một chức quan. Nhà họ Tô bèn nhân cơ hội đó tìm cho Tô Kỳ một tiểu thư khuê các, môn đăng hộ đối về làm vợ. Đến giờ, họ đã có chung một cô con gái, đặt tên là Tô Hương. Từ đó, Tô Kỳ cũng không dám nhắc lại chuyện muốn cưới một cô gái lầu xanh về làm vợ nữa, nếu không, kết cục của chàng không tránh khỏi những chữ bất trung, bất hiếu, bất nhân, bất nghĩa.

Một câu chuyện cũ, nếu dùng lời của người ngoài cuộc kể lại, chỉ vài ba câu là có thể kể hết ngọn ngành. Nhưng những hạnh phúc đau khổ, tủi nhục đắng cay trong đó, nếu không phải là người trong cuộc, làm sao có thể hiểu hết được đây.

Nghê Nhi nghe xong, bữu môi hất hàm nhìn về phía Phấn Đại nói: “Kia chính là người mà năm đó, tam công tử họ Tô muốn cưới về làm vợ đấy”.

Nhị công tử họ Tô nhìn Phấn Đại, sững người một hồi lâu rồi lại phá lên cười ha ha: “Hồi đó ta cũng rất ngạc nhiên, em ba của ta vốn là một công tử nho nhã, đứng đắn, trước giờ chưa từng màng tới chuyện trăng hoa, rốt cuộc là vị tiên nữ nào đã hút hồn nó như vậy, ngay cả lời răn dạy của cha mẹ, nó cũng không để lọt tai. Hóa ra là cô nương Phấn Đại, ha ha! Đó cũng là chuyện thường tình, tất cả đều rất hợp tình hợp lý”.

Phấn Đại cũng đành nở nụ cười trừ.

Hình ảnh gầy gò của Tô Ký lại hiện lên rõ mồn một trước mắt nàng, dịu dàng, đa tình, cẩn thận tỉ mỉ, luôn coi nàng như một báu vật cần phải bảo vệ. Nàng lại nhớ về hình ảnh cuống quýt của chàng mỗi khi thấy nàng rơi lệ, rồi cả những bài thơ tình chàng viết cho riêng nàng nữa...

Tình cảm sâu đậm mà chàng dành cho nàng, dù sao cũng là những tình cảm chân thành, dù rằng không được ở bên nhau mãi mãi, dù rằng hai năm sau đó, chàng chưa hẳn còn nhớ tới nó, nhưng điều đó cũng không còn quan trọng nữa rồi.

Nghể Nhi nghe nhị công tử họ Tô nói vậy, rõ ràng là đang qua mặt nàng, ngang nhiên tán dương Phấn Đại. Nàng hừ một tiếng, nhún vai rồi bỏ đi.

Sau khi nghe đến đoạn Tô Kỳ đặt tên cho con gái mình là Tô Hương, Phấn Đại đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, ngồi ngây ra nhìn bầu trời đang mưa. Sau đó lại làm ra vẻ như chưa hề có chuyện gì xảy ra, tiếp tục mỉm miệng cười, một nụ cười còn tươi hơn những bông hoa mùa xuân.

Hai Mười Ba

Đã mấy ngày nay mưa rả rích không ngớt. Bầu trời âm u của những ngày mưa dường như chẳng có ảnh hưởng gì tới chuyện làm ăn của Ngọc Hương Lầu.

Bên trong đó vẫn là cuộc sống thác loạn đầy sắc dục, ngày đêm vẫn vang lên tiếng ca hát.

Nhị công tử họ Tô ở lì trong Ngọc Hương Lầu đến buổi sáng ngày thứ tám thì người em Tô Kỳ tới tìm.

Đó là một buổi sáng sớm, Tô Kỳ đi đi lại lại trước cửa Ngọc Hương Lầu rất lâu, đợi lúc người ngoài đường không để ý mới vội vã lên vào bên trong.

Chàng kéo tay một cô a hoàn đang quét dọn để hỏi thăm, cô hầu đó trả lời với đôi mắt còn ngái ngủ, nhị công tử họ Tô còn đang say giấc nồng, cô không dám đánh thức công tử dậy.

“Cô hãy đi gọi công tử dậy, nói giúp ta là ở nhà có chuyện gấp, nói công tử mau theo ta về nhà ngay.”
Tô Kỳ hạ thấp giọng xuống thì thầm.

Con bé a hoàn dường như cũng cảm thấy có việc gì đó nghiêm trọng bèn bỏ cây chổi đang cầm trong tay xuống, chạy ngay lên lầu.

Tô Kỳ ngồi trong phòng khách chờ đợi. Đưa mắt nhìn xung quanh, nơi này quen thuộc tới nỗi khiến hai tai chàng đỏ bừng, đã từng khiến chàng ăn ngủ không yên, lại còn những lời thể non hẹn biển, cả nụ cười và ánh mắt đưa tình nữa...

Hai năm qua đi, cách bài trí trong nhà đã có nhiều thay đổi, chỉ có bầu không khí đặc quánh mùi sơn phấn và sắc dục là vẫn như xưa.

Chàng nhắm mắt lại, không dám nhìn lâu. Trong bóng tối, những chuyện đã qua lại hiện lên rõ mồn một. Đã bao đêm, chàng mơ đến việc trở lại nơi này, mơ đến nụ cười tình tứ như hoa, đến cái tên mà chàng luôn khắc cốt ghi tâm, đến đôi mắt buồn sâu thẳm như nước hồ thu, đến những chuyện mà chàng không dám hồi tưởng lại.

Trái tim chàng đã nếm đủ những mùi vị của hạnh phúc và đau khổ. Chàng càng không dám nhớ lại, những chuyện đó càng không ngừng hiện ra trong tâm trí chàng.

Tô Kỳ lại đưa mắt tìm xung quanh, khát khao được nhìn thấy một bóng hình, lại sợ rằng khi đã nhìn thấy rồi sẽ không thể nào quên được.

Đúng lúc đó, con bé a hoàn quét dọn đang dắt tay một cô gái là lượt đi xuống lầu, mà người con gái đó, lại chính là nguồn gốc căn bệnh nơi sâu thẳm tâm hồn của Tô Kỳ.

Con bé a hoàn chạy lên báo với Phấn Đại rằng bên dưới có người của nhà họ Tô đến tìm nhị công tử, nói là ở nhà có chuyện gấp. Nhị công tử khi đang ngủ thì không được đánh thức dậy, nếu không sẽ nổi giận đùng đùng. Thế là Phấn Đại bèn đi xuống lầu xem sự tình như thế nào.

Khi ánh mắt hai người vừa kịp giao nhau, Phấn Đại mỉm cười, còn Tô Kỳ đã bối rối đến độ không thể hít thở bình thường được nữa. Chàng hầu như không hề thay đổi, vẫn hàng lông mi cong cong đó, vẫn đôi mắt vô tội đó. Phấn Đại bước lại gần Tô Kỳ, nhẹ nhàng hỏi thăm: “Tô tam công tử vạn phúc, đã hai năm không gặp, công tử vẫn mạnh giỏi chứ ạ?”.

Tô Kỳ đã đứng ngây ra từ lúc nào rồi.

Còn Phấn Đại lại giữ được phong thái rất tự nhiên, che miệng cười: “Nhị công tử vẫn đang say giấc, nếu quả thực có chuyện gấp, Phấn Đại sẽ lên để đánh thức công tử dậy”.

“Ờ... ờ...” Tô Kỳ bấy giờ mới dần dần hồi tâm trở lại, âm ừ lên tiếng. Đôi mắt chàng ban đầu còn lảng tránh tìm chỗ khác, cuối cùng cũng trở về nhìn thẳng vào khuôn mặt của Phấn Đại. Nghe cách nói của Phấn Đại, xem ra, tối qua, anh hai đã qua đêm tại phòng của nàng rồi.

Tô Kỳ cảm thấy đau nhói trong lòng, nghĩ lại hai năm trước đây, là do chàng đã phụ nàng trước, cảm giác ân hận lại bùng lên. Nhưng giờ đây, mọi chuyện đã không còn như xưa nữa, chàng đã là người có vợ, có con rồi...

Tô Kỳ không ngừng lấy hình ảnh vợ đại con thơ ra để trấn át lòng mình không được nghĩ ngợi lung tung, chàng vội vàng đáp lễ với Phấn Đại: “Xin cô nương hãy nói giúp với anh hai... chị hai đang trên đường trở về phủ rồi, hãy nói giúp anh hai mau mau trở về nhà!”.

“Được. Vẫn là phu nhân trong nhà lợi hại hơn!” Phấn Đại nói xong, nhìn Tô Kỳ đầy hàm ý rồi quay người bước lên lầu.

Trái tim của Tô Kỳ quả thực đang nổi sóng, nhìn bóng hình của người trong mộng đang dần dần biến mất, chàng không còn ngồi yên được nữa.

Chẳng bao lâu sau, nhị công tử nhà họ Tô vội vàng chạy xuống lầu, gọi Tô Kỳ mau theo chàng trở

về nhà. Tô Kỳ nhìn trái nhìn phải, nhưng cũng không kịp nhìn lại bóng dáng yếu điệu như tiên sa ấy. Chàng thậm chí còn chưa kịp từ biệt nàng, chưa kịp từ biệt “quá khứ”.

Gió thổi qua bầu trời xanh, gọi một cảm giác đơn độc chua xót.

“Nhị huynh cũng phải lòng Phấn Đại cô nương?” Trên xe ngựa, nhìn nét mặt tươi như hoa đào, vô cùng mãn nguyện của anh hai, Tô Kỳ cất lời ước hỏi.

“Ha ha, bây giờ ta mới biết, tam đệ cũng là một công tử phong lưu có hạng cơ đấy!”

Tô Kỳ sống người lại, hàng lông mi cong cong rủ xuống, thần thái bỗng trở nên ảm đạm.

“Tam đệ, có gì đáng phải bận tâm đâu, từ xưa đến nay, biết bao nhiêu câu chuyện đại trượng phu yêu người đẹp, bao nhiêu câu chuyện phong lưu tài tử giai nhân đó thôi?” Nhị công tử hào phóng nói.

“Nhị huynh, huynh cũng thích Phấn Đại cô nương ư?” Tô Kỳ vẫn kiên trì với câu hỏi của mình.

“Thích chứ! Người đẹp thì ai lại không thích!” Chàng trả lời không một chút giấu giếm.

“Vậy nhị huynh có định chuộc nàng ra không?” Xem ra thời gian vẫn không khiến Tô Kỳ thay đổi là mấy, chàng vẫn giữ tâm hồn của một văn nhân như trước đây.

“Em trai gốc nghề của ta! Tại sao ta phải chuộc cô ấy ra? Từ khi ta gặp cô ấy, cô ấy đã là gái lầu xanh, trong con mắt của ta, cô ấy vốn được sinh ra và lớn lên ở đó, cô ấy sống là để hầu hạ cánh đàn ông. Nếu ta chuộc cô ấy ra, trong tâm trí ta, cô ấy vẫn là kĩ nữ. Mà đã là kĩ nữ, đệ không để cô ấy sống trong lầu xanh thì phải để cô ấy ở đâu đây? Nếu như biến gia phủ thành kỹ viện, cô ấy sẽ trở thành người vợ hiền thảo chẳng... ha ha, tất cả đều không thể xảy ra mà! Hơn nữa, nếu cô ấy đã thực sự trở thành một người vợ hiền thảo rồi, thì lại chẳng còn chút hấp dẫn nào nữa.”

“...” Tô Kỳ lại càng trở nên trầm lặng hơn. Lời nói của anh hai, chàng không thể nào cho lọt qua tai được, chàng quay đầu sang bên khác, không buồn nói gì nữa.

Bên ngoài xe ngựa, cây cỏ đang chạy theo chiều ngược lại.

Trong lòng chàng, nàng chưa bao giờ là kĩ nữ cả.

Câu nói này, Tô Kỳ trước giờ chưa từng nói ra. Chàng cũng có thể tưởng tượng được phản ứng của anh hai nếu chàng nói ra câu đó. Anh hai chắc chắn sẽ ngửa cổ lên trời mà cười nhạo chàng.

Còn chàng lại vô cùng sợ hãi tiếng cười nhạo báng đó.

Quả là con mèo không chịu nổi sự hấp dẫn của mùi tanh. Mặc dù phu nhân đã trở về phủ nhưng nhị công tử nhà họ Ngô vẫn tìm đủ mọi cách để có thể đến Ngọc Hương Lầu tìm Phấn Đại mua vui.

Đàn ông xưa nay vẫn thích những thú vui mạo hiểm.

Những người vợ trong nhà thường chỉ có khí chất bình thường, cho dù có yêu kiều thêm mấy phần cũng bị những lễ giáo phong kiến ràng buộc khiến họ không thể tự do thể hiện, và cho dù có sắc đẹp chim sa cá lặn đi chăng nữa, một thời gian dài sau đó, họ cũng mất đi sự hấp dẫn đối với chồng... Chỉ có những cô gái chốn lầu xanh, với dung nhan sắc nước hương trời, thái độ cử chỉ bốn cột, cùng những dư vị của sự vụng trộm mới có thể hấp dẫn được cánh đàn ông. Thế là nhị công tử nhà họ Ngô cứ dăm ba ngày lại tìm đường tới Ngọc Hương Lầu.

Chàng có tiền, các cô gái sẽ cho chàng khoái lạc. Loại tình cảm giống như giao dịch đó, vừa đơn giản lại rõ ràng.

Khi đàn ông cười, Phấn Đại cũng phải cười theo.

Nụ cười đó dường như đã được khắc lên trên khuôn mặt nàng, ngay cả trong lúc ngủ say hay trong cơn mơ, khuôn mặt nàng vẫn một biểu hiện như vậy.

Nàng tự buộc mình không được chán nản, không được thoái thác cuộc sống hiện tại. Nàng buộc

mình phải đón nhận cuộc sống, cũng giống như việc nàng phải đón nhận những người đàn ông khác nhau vậy. Nếu không, nàng sẽ rất đau khổ. Nàng đã sớm quyết định rồi, nàng sẽ làm cái nghề này tới năm ba mươi tuổi. Lúc đó, nàng cũng đã có một số tiền trong tay, nàng sẽ hoàn toàn rút lui khỏi thế giới ồn ào đó. Đến lúc ấy, nàng sẽ tìm một nông trang nào đó, một mình an nhàn sống nốt phần đời còn lại. Nàng yêu thích sự tĩnh lặng, một người kĩ nữ, không thể mang danh trong sạch nữa rồi, khi lui về cầu mong sự tĩnh lặng chắc cũng không đến nỗi tham lam quá. Khi Phấn Đại còn đang nằm trong vòng tay của nhị công tử họ Tô, nghĩ về cuộc sống bình yên sau này, nàng dù có nằm mơ cũng không thể ngờ rằng, số phận của nàng đã được định đoạt bởi đàn ông. Mà người đàn ông đó lại chính là người từng là chồng của nàng, Ngô Văn Bác.

Ngô Văn Bác đã quyết định cưới Phấn Đại một lần nữa!

Quyết định đó từ sau khi được hình thành đã trởi dậy mạnh mẽ. Thực ra, tám năm trước đây, nàng đã là vợ của chàng, tám năm đó như một cơn mê dài, khi tỉnh lại, nàng vẫn nằm trong vòng tay của chàng, vẫn là vợ của chàng.

Sau đó, chàng đã mất một tháng để thuyết phục người cha uy nghiêm vốn là một quan tuần

phủ, và rồi chàng cũng nhận được cả cái gật đầu đồng ý của mẹ.

Ban đầu, khi nghe con trai nói muốn cưới một cô gái lầu xanh về làm vợ, cha của Ngô Văn Bác kiên quyết phản đối. Nhưng sau khi biết được rằng, người con gái lầu xanh đó là Sở Sở - cô con dâu đã bị nhà họ Ngô ruồng bỏ vì tội không có con nối dõi kia, nghĩ đến việc nhà họ Ngô thực tế đã mắc nợ cô ấy, không những thế, Ngô Văn Bác còn đem chuyện hai người gặp lại nhau kể lại một cách vô cùng xúc động, người nhà họ Ngô đều trở nên im lặng. Người già thường có tấm lòng từ bi, bà mẹ cả đời ăn chay niệm Phật ở nhà họ Ngô kia, sau khi nghe xong câu chuyện cũng đầm đìa nước mắt, luôn miệng nói a di đà Phật. Bà còn nói, đã là duyên nợ do ông trời sắp đặt, cho dù có là yêu nghiệt cũng phải chấp nhận.

Việc cưới Phấn Đại về làm thiếp coi như đã được người nhà họ Ngô định đoạt.

Ngô Văn Bác bước nhanh tới độ chân không chạm đất, chỉ mong mau chóng tới được Ngọc Hương Lầu.

Chàng đang tưởng tượng ra cảnh Phấn Đại sẽ vui mừng như thế nào khi biết được tin chàng sẽ chuộc nàng về làm thiếp, sẽ cảm kích trước tấm lòng của chàng như thế nào. Chàng lại tưởng tượng xem sẽ phải nói gì, sẽ phải đùa nàng như thế nào để nàng lo

lắng, rồi sau đó mới báo tin cho nàng hay để nàng phải bất ngờ với niềm hạnh phúc sắp tới...

Sở Sở, sau này, chàng sẽ chỉ gọi nàng như vậy. Phấn Đại là nghệ danh nơi kĩ viện, còn Sở Sở mới là vợ của chàng.

Khuôn mặt khôi ngô của chàng sáng bừng lên trong niềm hạnh phúc.

Khi Ngô Văn Bác đến được trước cổng Ngọc Hương Lầu thì trời đã chuẩn bị tối.

Vì đi quá vội vàng, Ngô Văn Bác đã không để ý, va phải nhị công tử nhà họ Tô.

Hai Mươi Tư

Nhị công tử họ Tô thường ngày vốn là một vị công tử oai phong lẫm liệt, ngay cả khi đi đường cũng luôn ngẩng cao đầu kiêu hãnh. Khi bước vào cửa Ngọc Hương Lầu, uy phong kiêu hãnh của công tử khiến đám cô nương trong kĩ viện luôn miệng xuýt xoa và chào mời đầy ản ỷ.

Vừa hay Nghê Nhi cũng kịp nhìn thấy nhị công tử, nàng chạy tới, níu tay níu chân nhị công tử một cách thân mật: “Tô nhị công tử, ngài lại tới tìm Phấn Đại ư? Cô ta đã bỏ bùa mê gì mà có thể hấp dẫn một chàng công tử hào hoa như thế này cơ chứ, đám chị em trong Ngọc Hương Lầu chúng tôi, có ai mà không như hoa như ngọc đâu, ngài lại chỉ chiều chuộng mỗi một người, chị em chúng tôi biết sống sao đây!”. Nàng vừa nói, vừa rút khăn ra lau nước mắt, toàn thân lại đổ dồn hết vào lòng nhị công tử.

Nhị công tử họ Tô vốn tính cách phong lưu, thấy cô nương Nghê Nhi khóc lóc khổ sở, nghĩ rằng nhìn Phấn Đại cũng có phần chán rồi, cũng nên thay đổi khẩu vị một chút. Thế là chàng hào phóng ôm Nghê Nhi trong lòng, còn chưa kịp mở miệng nói thì bị một người đàn ông trước cửa va phải, loạng choạng mấy bước mới đứng vững được.

Mất mặt trước người đẹp như vậy khiến nhị công tử họ Tô vô cùng tức giận. Chàng quay người lại quát lớn: “Đứa nào đi đứng không có mắt thế hả?”.

Ngô Văn Bác cũng loạng choạng mấy bước, nhưng biết mình sơ suất, lại thêm tâm trạng đang vui vẻ nên cũng không muốn sinh sự, chàng liền cúi người xuống xin lỗi: “Xin lỗi, vì tại hạ đi vội quá nên đã sơ ý mạo phạm đến đại huynh, mong đại huynh lượng thứ”. Nói xong liên tục nhìn xung quanh kiểm tìm bóng dáng của Phấn Đại.

Nhị công tử nhà họ Tô mặc dù vẫn còn chút tức giận, nhưng người ta đã mềm mỏng xin lỗi rồi, nếu vẫn muốn gây chuyện e rằng sẽ ảnh hưởng tới thanh danh. Thế là cũng không buồn đôi co nữa.

Cũng đúng lúc đó, Tần ma ma bước xuống lầu, cái miệng toàn mỡ bắt đầu mở lời chào hỏi hai vị công tử. Nhìn thấy quân áo trên người nhị công tử họ Tô có vết bẩn, bà liền khom người giúp công tử lau chùi, không buồn để ý tới Ngô Văn Bác.

“Tân ma ma, Phấn Đại có nhà không?” Ngô Văn Bác vội vã hỏi.

Nhị công tử nhà họ Tô nghe vậy mới biết, hóa ra tên tiểu tử này đến tìm Phấn Đại, lẽ nào hắn không biết, Phấn Đại đã được công tử bao trọn một tháng rồi ư?

Nhị công tử vốn dĩ định chọn Nghê Nhi để vui vẻ đêm nay, nhưng để báo thù tên tiểu tử vừa đâm vào mình, chàng lập tức trùng mắt lên nhìn Tân ma ma đây ăn ý.

Tân ma ma cứ ập a ập ứng: “À, Phấn Đại ư... Phấn Đại, cô ấy...”, vừa nói vừa nhìn về phía nhị công tử.

Bà ta biết, nhị công tử nhà họ Tô cũng rất thích Phấn Đại, hơn nữa, nhà họ Tô vừa có tiền vừa có thế, là người không thể để đắc tội ở Tô Châu này. Vì vậy, bà phải lựa theo ý của nhị công tử.

“Phấn Đại không có ở nhà.” Nhị công tử nhà họ Tô lạnh lùng trả lời thay.

“Ai da! Phấn Đại nhà chúng tôi lại không có ở nhà, hay công tử chọn cô nương khác vậy? Chỗ chúng tôi vừa có thêm một cô nương mới, tươi trẻ nõn nà, tên gọi Thúy Vân! Thúy Vân đâu, mau lại đây!” Tân ma ma dường như vừa nhận được thánh chỉ, thoáng một cái đã đoán biết được ý của nhị công tử, bắt đầu

giới thiệu các cô nương khác cho Ngô Văn Bác. Cô nương Thúy Vân kia quả thật vô cùng khéo léo, vừa được gọi đến đã dính như keo vào người Ngô công tử.

Ngô Văn Bác đẩy Thúy Vân sang một bên, vội vàng kéo áo Tần ma ma nói: “Ta không tìm cô nương khác! Ta chỉ tìm Phấn Đại! Cô ấy đi đâu rồi?”.

Tần ma ma còn chưa kịp trả lời, nhị công tử họ Tô đã đứng ngay trước mặt Ngô Văn Bác, ngạo mạn phe phẩy chiếc quạt giấy màu trắng, mỉm cười nói: “Phấn Đại ư, nàng đang ở trong phòng để chờ ta đấy. Người hãy tìm người khác đi, hay là để ta giúp người nhé, cô gái đang bê đĩa kia cũng không đến nỗi tồi đâu, rất hợp với người đấy”.

Chàng nói xong, đưa tay chỉ về phía con bé a hoàn chuyên bê nước, dâng trà. Con bé đó vừa gầy vừa xanh, mặt mũi nổi đầy mụn, chưa đến mười một mười hai tuổi gì đó.

Đám đông các cô nương và công tử đứng mua vui xung quanh cùng phá lên cười.

Ngô Văn Bác không buồn để ý tới lời đùa cợt của nhị công tử. Ngay từ khi nghe thấy câu Phấn Đại đang ở trong phòng chờ nhị công tử, nắm tay của chàng đã chặt lại càng chặt hơn. Chàng cố gắng kìm chế, quay sang hỏi Tần ma ma: “Tần ma ma, rốt cuộc Phấn Đại đang ở đâu?”.



Nhị công tử họ Tô thấy tên tiểu tử này vẫn không biết trái phải, vẫn nhất định tìm gặp Phấn Đại, chắc là đã gặp gỡ từ trước rồi đây. Máu ghen trong người chàng bỗng nổi lên, chàng hằm hằm nhìn Tân ma ma khiến bà ta sợ quá, co rúm cả người lại.

“Ngô công tử ơi, công tử đừng làm khó cho Tân ma ma này nữa! Vị công tử họ Tô này đã bao trọn Phấn Đại rồi...”

“Cái gì?!” Ngô Văn Bác không chịu nổi nữa, hét toáng lên khiến cô nương Thúy Vân đứng bên cạnh tái cả mặt lại.

Một tháng trước đây, trước khi trở về nhà, chàng đã dặn dò Phấn Đại phải đợi chàng, chàng sẽ đến để chuộc nàng ra... Tại sao, khi chàng mang theo tiền bạc và thành ý đến đây, nàng lại rơi vào vòng tay của kẻ khác?

Ngô Văn Bác không thể kìm chế nổi cảm xúc của mình nữa, khuôn mặt chàng lộ rõ vẻ đau đớn thất vọng.

Nhị công tử họ Tô thấy sắc mặt của Ngô Văn Bác như vậy thì như mở cờ trong bụng, ngạo mạn nói: “Tiểu tử, lần này ta rộng lượng tha cho, không đòi co với ngươi nữa, lần sau không được đến tìm nương tử của ta...”.

“Ai là nương tử của ngươi?” Mắt Ngô Văn Bác hần lên từng tia máu đỏ.

“Đương nhiên là Phấn Đại rồi! Hai năm trước đây, chúng ta đã quen nhau! Ta gọi nàng là tiểu nương tử, nàng gọi ta là tiểu tướng công... Ha ha, ân ái vô cùng mặn nồng!” Nhị công tử họ Tô dương dương tự đắc nói.

Ngô Văn Bác vốn sẵn tính bá quyền, làm sao nghe nổi những lời nói như vậy. Chàng tức giận đến nỗi toàn thân run lên bần bật, hai mắt hằm hằm nhìn vào mặt nhị công tử, bàn tay phải nắm chặt lại kêu răng rắc.

“Ai da, hai vị công tử, sao lại nổi giận như vậy? Hãy bình tĩnh, bình tĩnh, hãy nể mặt bà lão già này...” Tần ma ma thấy tình hình có vẻ căng thẳng bèn chạy tới giải hòa.

Thế lực nhà họ Tô vốn không tầm thường, nhị công tử cũng hằm hằm nhìn trả lại Ngô Văn Bác. Nhưng nghĩ đến chuyện gây lộn ở lâu xanh, nhờ đến tai nhạc phụ đại nhân, e rằng cũng không hay bèn không nói gì nữa.

Ngô Văn Bác cũng nhủ thầm phải kìm chế bản thân, cuối cùng, chàng cũng không ra tay nữa, quay sang nhìn Tần ma ma, nói rõ ràng từng từ một: “Gọi Phấn Đại ra đây. Ta muốn đưa cô ấy rời khỏi Ngọc

Hương Lầu. Hôm nay ta sẽ chuộc cô ấy ra ngoài”. Nói xong, rút từ trong túi ra năm nghìn lạng bạc trắng như tuyết.

Đây quả là điều không ai ngờ tới, đám đông đứng xung quanh lặng đi một lát rồi bắt đầu thì thầm bàn tán.

Tần ma ma ngạc nhiên tới nỗi đứng ngây ra một hồi lâu.

Nhị công tử họ Tô thì vừa ngạc nhiên vừa tức giận, chàng cảm thấy cái tên Ngô Văn Bác này đang chế nhạo mình, đang thăm dò bản lĩnh đàn ông của mình. Chàng dùng quạt giấy chỉ vào người Ngô Văn Bác, gay gắt nói: “Người đem cô ấy rời khỏi đây ư? Ta vừa nói cô ấy là nương tử của ta, người vẫn còn muốn đem cô ấy đi? Tiểu tử, người cũng to gan thật đấy! Sao người không dò hỏi xung quanh xem, Tô nhị công tử ta là người như thế nào hả! Người hãy cụp đuôi lại rồi cút khỏi đây cho ta, nếu không đừng trách nhị công tử ta không tha tội chết cho người...”. Từ “tội chết” còn chưa kịp chui ra khỏi miệng, cảm nhị công tử đã hứng trọn một cú đấm của Ngô Văn Bác.

Nhị công tử họ Tô bị đánh bất ngờ, không kịp ra tay, lao đảo đập vào chiếc bàn cạnh đó, đĩa cốc trên bàn rơi xuống đất vỡ loảng xoảng. Chàng lùi ba bốn bước về phía sau rồi mới có thể đứng vững được, có thể thấy cú đấm của Ngô Văn Bác mạnh tới mức nào.

Nhị công tử họ Ngô đưa tay lên quệt ngang khoe miệng, phát hiện ra trên bàn tay có máu, nghĩ đến chuyện từ nhỏ tới lớn, chưa ai dám qua mặt nhà họ Tô, chưa ai dám đối xử với mình như vậy liên nỗi giận bùng bùng, lớn tiếng hét lên: “Tên tiểu tử kia! Ngươi chán sống rồi ư?”. Nói xong bèn rút từ đai lưng ra một cây kiếm, còn Ngô Văn Bác cũng chẳng vừa, chàng rút chiếc roi ngựa đeo ở bên lưng ra.

Đám cô nương đứng xung quanh bấy giờ mới kịp định thần, biết rằng sẽ có cuộc ẩu đả dữ dội bèn kêu la rồi thi nhau chạy lên gác. Đám khách làng chơi có mặt tại đó thì không ngừng la hét cổ vũ. Tân ma ma thấy tình hình ngày càng xấu đi, không thể khuyên giải nữa rồi, bèn vội vàng chạy lên gác tìm gọi Phấn Đại.

Khi Phấn Đại hốt hoảng chạy xuống lầu thì đã nhìn thấy một cảnh tượng vô cùng lộn xộn, và lần trong đám người nhốn nháo đó là hai người đàn ông đang bùng bùng nổi giận.

Nàng sững người lại vài giây, hít một hơi dài, trong lòng nhói đau nhưng vẫn bước nhanh xuống lầu, vội vàng hét lên: “Dừng tay lại! Đừng đánh nữa!”.

Hai người đàn ông đang bùng bùng khí thế ra trận bỗng đều cùng hạ vũ khí xuống, hai mắt vẫn hăm hăm nhìn về phía đối phương, để phòng bên kia bất ngờ ra tay.

Hai người đều đã bị thương.

Trên mặt Ngô Văn Bác bị rạch một đường kiếm, vết thương tuy không sâu nhưng rất dài, từ mắt phải tới tận dưới cằm. Máu từ vết thương đang không ngừng tuôn rơi. Máu chảy xuống che khuất cả tầm nhìn của mắt, chàng đưa tay lên lau vội, khuôn mặt bê bết máu trộn lẫn mồ hôi, đôi mắt chàng nhìn nhị công tử họ Tô vẫn đầy căm phẫn.

Nhị công tử họ Tô không bị một vết thương nào lớn nhưng quần áo trên người cũng bị roi da của Ngô Văn Bác quất cho rách tả tơi. Một vết thương nhỏ đang rỉ máu cũng khiến chàng đau đớn nghiêng răng kèn kẹt. Tuy nhiên, chàng cũng không để cho miệng mình được yên, liên tục lớn tiếng quát mắng: “Tên tiểu tử kia... ngươi không còn đường sống nữa rồi! Ngươi dám đụng tới ta ư? Ta muốn ngươi phải chết! Ta muốn ngươi phải chết!”.

Phấn Đại sợ hãi người, không biết phải làm thế nào, nhìn thấy máu từ vết thương trên mặt Ngô Văn Bác chảy càng ngày càng nhiều, nếu không được băng bó lại sẽ rất nguy hiểm. Phấn Đại đau đớn, bất chấp mọi thứ xung quanh, chạy tới, xé áo ngoài đang mặc ra băng bó cho Ngô Văn Bác. Nghe thấy nhị công tử họ Tô nói muốn Ngô Văn Bác phải chết, nàng sợ đến nỗi không đứng vững nổi, nước mắt lại tự nhiên trào ra.

Ngô Văn Bác thấy điệu bộ hoảng sợ đến nổi rơi nước mắt của Phấn Đại, trong lòng chàng cũng vô cùng xúc động, chàng biết rằng trong lòng nàng vẫn còn có hình bóng của chàng, cảm thấy vết thương và sự si nhục phải chịu ngày hôm nay cũng thật xứng đáng. Chàng mỉm cười, đưa bàn tay chưa dính máu còn lại ra, dịu dàng nói: “Sở Sở, đừng khóc nữa”.

Phấn Đại một lần nữa được nghe lại cách gọi quen thuộc mà nhẹ nhàng ấy, nhớ lại nhiều năm về trước, khi nàng còn là nương tử, chàng là tướng công, chàng cũng từng nhẹ nhàng âu yếm như vậy, cũng từng nói rằng nàng đừng khóc nữa... Dù rằng sự âu yếm đó chỉ có trong một thời gian ngắn, nhưng cũng là một kỷ niệm đẹp mà nàng chôn giấu trong lòng suốt cả cuộc đời.

Chàng không thích nhìn phụ nữ khóc, Phấn Đại còn nhớ rõ điều đó, vì vậy nàng cố gắng để ngăn dòng nước mắt lại, kiềm chế tiếng nức nở trong họng, nhưng càng kiềm chế, nước mắt càng tuôn rơi. Ngô Văn Bác khẽ mỉm cười, nhẹ nhàng ôm Phấn Đại vào lòng.

Nhị công tử họ Tô thấy Phấn Đại ngang nhiên ôm người đàn ông khác trước mặt mình lại nổi cơn thịnh nộ, chỉ thẳng vào mặt Ngô Văn Bác quát lớn: “Tên tiểu tử thôi tha kia, mau buông cô ấy ra! Cô ấy là người của đại thiếu gia ta rồi!”.

Ngô Văn Bác không buồn để ý tới nhị công tử, vẫn ôm Phấn Đại trong lòng, nói với cô bằng một giọng điệu như ra lệnh: “Sở Sở, hãy theo ta về nhà!”.

Phấn Đại không hiểu nổi hàm ý của từ về nhà lúc đó, nàng mở to mắt ngạc nhiên nhìn chàng.

Nhị công tử nhìn hai người ngang nhiên tình tứ trước mặt mình thì không chịu nổi nữa, lớn tiếng quát tháo: “Tên tiểu tử thói tha kia, ngươi muốn cướp người phụ nữ của ta ư? Ta sẽ giết cả nhà ngươi! Ta thế đấy! Ta nhất định sẽ giết cả nhà ngươi!”.

Ngô Văn Bác vẫn không buồn để ý tới nhị công tử đang găm gào vì tức giận kia, chàng cầm tay Phấn Đại, làm ra vẻ giận dữ nói: “Chẳng phải ta đã bảo nàng đợi ta rồi ư? Ta đã nói là ta sẽ tới chuộc nàng ra. Sở Sở, ta sẽ chuộc nàng ra, sau đó chúng ta sẽ trở về nhà, sẽ cùng nhau chung sống trọn đời”.

Phấn Đại bắt đầu cảm thấy mờ mịt, khẽ hỏi: “Vì sao vậy?”.

“Ta yêu nàng, Sở Sở.”

Khi tai họa năm lần bảy lượt giáng xuống đầu nàng, khi đàn ông năm lần bảy lượt lừa dối nàng, khi những từ “nhà” và “tự do” năm lần bảy lượt được nhắc tới rồi lại bị hủy hoại, khi tình yêu năm lần bảy lượt được manh nha rồi lại có chung một kết cục, khi mỗi người đàn ông ban đầu đều nhìn nàng bằng ánh mắt chân thành và thiện ý nhưng kết quả lại để cho

nàng vật vờ ở chốn lâu xanh hàng bao năm nay...
nàng làm sao có thể tin vào một câu nói ngắn gọn mà
yếu ớt như câu “ta yêu nàng” nữa.

“Ngô công tử... thiệp...” Nước mắt lại trào ra,
trong đôi mắt nàng có cả sự cảm kích, cũng có cả sự
bất lực.

“Chúng ta trở về nhà thôi.” Ngô Văn Bác cho
rằng nàng đã đồng ý rồi, cho rằng nàng vì quá vui
mừng nên mới im lặng như vậy, chàng nói một cách
tự tin.

“Không, thiệp không thể theo chàng về được.”
Phấn Đại nói, âm thanh nhỏ như tiếng muỗi kêu,
nhưng lại vô cùng kiên quyết, không chút do dự.

Nhị công tử họ Tô lạnh lùng nhìn màn kịch
đang diễn ra trước mắt, đến đoạn vừa rồi, chàng ngửa
cổ lên trời cười lớn.

“Tại sao vậy?” Ngô Văn Bác nhăn mặt lại hỏi,
chàng đã thấm mệt vì trận đấu đá vừa rồi, chàng chỉ
muốn mau mau cùng Phấn Đại rời nơi này trở về nhà,
nhưng nàng đã thản nhiên từ chối. Không biết là nàng
còn đang phân vân hay vì nàng thích cuộc sống phóng
túng nơi đây... hay bởi vì người đàn ông khác? Nghĩ
đến đó, chàng quay đầu nhìn cái người vừa ngửa cổ
lên trời cười lớn kia đầy thù hận, đối phương cũng
không hề kém cạnh, cũng nhìn lại chàng bằng cái nhìn
này lửa.

Hai Mười Lăm

“Tại sao nàng không đi cùng ta? Vì hấn ta ư?”
Ngô Văn Bác chỉ về phía nhị công tử họ Tô, lớn tiếng
hỏi Phấn Đại.

Ánh mắt của đám người đứng xung quanh bỗng
nhiên đổ dồn hết về phía Phấn Đại, ai cũng muốn
được nghe câu trả lời.

Bởi vì không dám tin, bởi vì sợ có hy vọng, bởi
vì sợ bị tổn thương, bởi vì sợ kị, bởi vì vô sinh, bởi vì
không thể giữ mình trong sạch, bởi vì mang danh
phận người vợ bị ruồng bỏ, bởi vì mang danh kĩ nữ
lầu xanh, bởi vì gần như những người đàn ông có mặt
tại đó đều đã từng sờ mó trên người nàng, bởi vì nàng
đã không còn mang tên Sở Sở nữa... Những lý do đó
đã đủ hay chưa?

Phấn Đại cũng khát khao có một mái nhà như
nỗi khát khao của tất cả các cô gái chốn lầu xanh khác.

Nhưng lúc này đây, ngoài việc nước mắt không ngừng tuôn rơi, nàng chỉ còn cách liên tục lắc đầu.

Tại sao không đi cùng chàng ư? Nàng mím chặt môi lại, lý do nhiều quá rồi, nhưng nàng lại không thể nói ra bất kỳ lý do nào cả. Từ thiếu nữ, đến danh phận phu nhân, đến danh phận người vợ bị ruồng bỏ, đến danh phận kĩ nữ. Không ai có thể hiểu được, nàng đã trải qua đoạn đời đó như thế nào.

“Nàng hãy nói đi! Tại sao không đi cùng ta? Có phải vì người đàn ông kia nhiều tiền hơn ta không?” Qua cách ăn mặc, khí thế của nhị công tử họ Tô và thái độ của Tần ma ma với hắn, Ngô Văn Bác cũng đoán được đó không phải là một người bình thường. Vì vậy, sự do dự lúc đó của Phấn Đại càng khiến chàng cảm thấy rối trí.

Thoạt tiên, Phấn Đại mở to đôi mắt ngạc nhiên, sau đó nàng cúi đầu, khe khẽ nói: “Ngô công tử, thiếp có thể đi theo bất kỳ người đàn ông nào, trừ chàng”.

Ngô Văn Bác cho rằng Phấn Đại cuối cùng đã thừa nhận rồi, trái tim chàng dường như đang tan ra thành từng mảnh, nhưng chàng không hề buông xuôi, chàng dùng nốt chút sức lực cuối cùng, nắm lấy hai vai của Phấn Đại, giọng nói đầy vẻ thương lượng: “Sờ Sờ, nàng đừng ngây thơ nữa, nàng đi theo hắn sẽ chẳng có kết cục tốt đẹp đâu... Hắn sẽ không chuộc

nàng ra, sẽ không lấy nàng làm vợ! Hắn chỉ đang lợi dụng nàng để vui đùa thôi!”.

“Ai nói ta không thể? Ta sẽ chuộc cô ấy ra ngay bây giờ!” Đứng bên cạnh nghe hết mọi chuyện từ nãy tới giờ, nhị công tử họ Tô đã tức đến độ mất hết cả lý trí. Chàng lập tức rút từ đai lưng ra một miếng ngọc dạ minh châu mà thoát nhìn ai cũng có thể đoán được giá trị của nó, nói vọng lên với Tần ma ma, lúc này còn đang đứng trên lầu: “Bà xuống đây mau! Miếng dạ minh châu này là do Thái Hậu nương nương tặng cho mẹ ta, ngoài miếng ngọc gắn trên mũ của Hoàng thượng ra, sẽ không có miếng thứ hai to hơn như thế này. Nó có thể mua tất cả con gái của một thành này đây! Tần ma ma, bà chắc không phải là người kém hiểu biết chứ? Ta muốn chuộc Phấn Đại ra ngoài!”.

Tần ma ma lập cập bước xuống lầu, miệng đang lầm rầm điều gì đó nhưng không dám nhận miếng dạ minh châu.

Phấn Đại cứ đứng ngây ra tại chỗ, nhị công tử họ Tô bèn chạy tới kéo tay nàng, giọng điệu không chút thiện cảm: “Đi thôi!”.

Phấn Đại bất lực quay người nhìn lại phía Ngô Văn Bác, nhưng Ngô Văn Bác dường như chẳng còn chút hơi sức nào nữa rồi, một tay chàng giật miếng vải mà Phấn Đại băng vết thương cho chàng xuống, tay cầm roi kia cũng buông thõng bên mình, ánh

mắt dò dẫn, để mặc những giọt máu tươi lại tứa ra từ vết thương.

“Tần ma ma, chúng ta có thể đi được chưa?” Nhị công tử họ Tô nhét miếng ngọc vào tay Tần ma ma, dương dương tự đắc đưa mắt nhìn Ngô Văn Bác, hét lên với tư cách của người chiến thắng.

“Ờ... ờ..., có... thế!” Tần ma ma sợ chuyện tranh chấp sẽ trở nên rắc rối, hơn nữa, giá trị của miếng ngọc này đã làm bà ta hoa mắt chóng mặt rồi.

“Phấn Đại, đi thôi!” Nhị công tử họ Tô nói với nàng, nhưng mắt lại nhìn về phía Ngô Văn Bác.

Đối với Tô công tử, trận tranh đấu này, công tử là người chiến thắng, từ nhỏ tới giờ, chàng chưa chịu thua ai bao giờ. Tiền bạc là quyền thế trong tay chàng, đương nhiên, Phấn Đại trở thành chiến lợi phẩm, nhưng điều chàng quan tâm chỉ là thua hay thắng, không quan tâm tới chiến lợi phẩm.

“Thiếp... thiếp...” Phấn Đại bối rối nhìn nhị công tử, nàng dường như đang muốn kháng cự.

Nhị công tử họ Tô cau mày nhìn Phấn Đại, chàng sợ rằng, nếu tiếp tục cuộc chơi, kết cục có thể sẽ bị xoay theo chiều ngược lại, chàng trừng mắt lên nói với Phấn Đại: “Nàng muốn hấn ta chết ư?”. Theo hướng tay chỉ của nhị công tử, Ngô Văn Bác vẫn đứng ngậy tại chỗ, giống như một bức tượng đá.

Phấn Đại sợ tái cả mặt, nàng nhìn nhị công tử, hoảng sợ lắc đầu.

“Vây thì đi theo ta.” Chàng ra lệnh một cách ngắn gọn, tính kiên nhẫn của chàng cũng sắp bị đem ra dùng hết rồi. Chàng bắt đầu tính nhẩm trong đầu, khi về đến nhà, sẽ sai người xử lý tên tiểu tử kia như thế nào cho hả cơn giận...

Nhị công tử họ Tô đi trước, Phấn Đại bất lực quay lại nhìn Ngô Văn Bác một lần cuối cùng rồi theo nhị công tử bước ra khỏi Ngọc Hương Lâu.

Nàng hoang mang lo sợ, nàng không biết con đường trước mặt sẽ đưa nàng đi đâu, thậm chí cũng không biết rằng, con đường đó liệu có đưa nàng tới kết cục của một đời người hay không.

Vừa bước ra khỏi cửa chính của Ngọc Hương Lâu không xa, bỗng nghe thấy tiếng bước chân nặng nề và hơi thở gấp gấp phía sau lưng. Phấn Đại còn chưa kịp phản ứng đã nghe thấy tiếng hét của Ngô Văn Bác: “Tao sẽ giết mày...”.

Sau đó, chỉ kịp nhìn thấy chàng giơ chiếc ghế gỗ lim lên, giáng mạnh xuống đầu nhị công tử họ Tô còn đang chưa kịp tụt vệ kia.

Chỉ nghe thấy một tiếng hét thất thanh “A...”, cả con phố chợt im lặng trong màn đêm.

Nghe kỹ một chút, mới thấy tiếng mọi người hỗn hển chạy tới, kèm theo đó là hơi thở ngày càng trở nên nặng nề của Ngô Văn Bác.

Chiếc ghế làm bằng gỗ lim vỡ vụn, nhị công tử họ Tô đổ ập xuống đất, không kêu được một tiếng nào, cũng không hề động đậy. Máu từ đầu chàng tuôn ra xối xả, mọi người ai nấy đều đứng chết chững.

Một lát sau, những tiếng hét thất thanh của các cô gái mới xé tan bầu không khí tĩnh mịch. Mọi người bấy giờ mới kịp hoàn hồn, bắt đầu xúm vào đỡ nhị công tử họ Tô dậy, sau đó, đại phu có tiếng nhất ở Tô Châu cũng được đưa tới, sau đó nữa, quan phủ tới và giải Ngô Văn Bác đang đứng ngây ra như tượng gỗ kia đi...

Mưa vẫn rơi, vẫn rơi, dường như không muốn ngừng lại.

Không ai để ý tới Phấn Đại, không còn ai để ý tới một người con gái da mặt đang trở nên trắng bệch vì sợ hãi kia...

Phải rất lâu sau đó, Tần ma ma mới chợt nhớ ra, Phấn Đại đâu rồi?

Nhưng không ai nhìn thấy bóng dáng của nàng đâu nữa.

Nhị công tử bị thương nặng ở đầu, trở thành một người ngớ ngẩn. Hình ảnh một công tử hào hoa

phong nhã, khôi ngô tuấn tú trước đây giờ đã không còn nữa. Suốt ngày chàng chỉ có một hành động là vò đầu bứt tai, nhò nước dãi, lúc khóc lúc cười trước bất kỳ sự việc nào xảy ra trước mắt. Tất cả các danh y đã được mời tới, tất cả các loại thuốc quý hiếm đều đã được dùng tới, nhưng bệnh tình vẫn không thay đổi.

Người của quan phủ bắt đầu ra ra vào vào Ngọc Hương Lầu, tìm hiểu về nguồn cơn của sự việc. Đồng thời, họ cũng muốn bắt giữ Phấn Đại, người được coi là nguyên nhân của cuộc tranh chấp. Khi biết được Phấn Đại đã bỏ trốn, lệnh truy nã được ban bố khắp trong thành.

Thái Úy đại nhân thấy con rể của mình chỉ vì tranh giành một kỹ nữ chốn lầu xanh mà bị đánh ra nông nổi ấy liền nổi giận đùng đùng, đích thân đứng ra xét xử. Người cha vốn giữ chức tuần phủ của Ngô Văn Bác bắt đầu dốc hết tiền bạc có trong nhà, tận dụng mọi mối quan hệ thân quen, chỉ mong cứu được tính mạng cho Văn Bác. Bà Ngô chỉ biết run rẩy lần từng hạt trong chuỗi tràng hạt trên tay, miệng không ngớt nam mô a di đà Phật, cuối cùng, bà đành nuốt hận mà qua đời. Trước lúc lâm chung, bà vẫn không có được sự ưu ái đặc biệt của Bồ Tát.

Nhà họ Ngô cuối cùng cũng không dấu được với nhà họ Tô danh giá, quyền lực. Cuối cùng, Ngô Văn Bác vì mưu đồ giết người nhưng chưa thành, bị giam vào đại ngục.

...

Ngọc Hương Lầu sau một thời gian đóng cửa, nay lại mở cửa trở lại. Văng tuyệt sắc giai nhân Phấn Đại nhưng Ngọc Hương Lầu vẫn nhanh chóng lấy lại quang cảnh nhộn nhịp như xưa. Đám công tử nhà giàu vẫn thường xuyên lui tới, đem bạc nén dúi vào tay Tần ma ma, đem nụ cười áp vào má các cô gái, đem bàn tay đặt vào những vòng eo nõn nà... đem tất cả mọi nỗi thất vọng, cô đơn của cuộc đời, đổ dồn lên con đường của khoái lạc.

Phấn Đại vẫn bật vô âm tín. Bên ngoài cửa Ngọc Hương Lầu, hình ảnh truy nã Phấn Đại được dán kín khắp nơi, nhưng nàng chưa từng một lần lộ diện.

Nàng không trở lại Ngọc Hương Lầu, không đến nhà họ Tô, nơi đã chuộc nàng ra, cũng không đến thăm Ngô Văn Bác, người đã từng là chồng của nàng...

Phấn Đại đã ra đi thật rồi, sự ra đi của nàng không khiến mọi người trong Ngọc Hương Lầu thấy lạ.

Giống như từ trước đến giờ, không có một người con gái nào như vậy.

Các cô gái vẫn đang đưa uốn éo như vậy, các khách làng chơi vẫn đắm chìm trong tửu sắc như thế.

Chỉ đôi khi, một vài người khách đã quen từ trước, yêu cầu được nghe cô nương Phấn Đại hát, mọi người mới nhớ ra: đóa hoa nghiêng nước khuynh

thành đó vốn đã từng ở đây, bây giờ đã hoàn toàn biến mất rồi.

Giọng oanh vàng thỏ thẻ của nàng, đôi mắt sáng trong như vì sao của nàng, động tác múa uyển chuyển nhẹ nhàng của nàng, nụ cười cao nhã mà yêu kiều của nàng, lại còn khúc *Tứ Trường Cơ* ngân nga vương vấn trong tiếng đàn của nàng trước kia...

Mỗi khi nhắc lại, ai cũng cảm thấy như vừa mất đi một điều gì đó.

Đoạn Kết

Hai Mươi Sáu

Như bóng câu qua cửa sổ, hai năm nữa lại trôi qua.

Lại một thời điểm cuối năm. Trong khoảng thời gian không phân biệt rõ mùa đông hay mùa xuân ấy, nhiệt độ hạ xuống rất thấp. Toàn thành Tô Châu phồn hoa đón nhận một trận tuyết kéo dài suốt mấy ngày.

Bao la khắp mặt đất, nơi đâu cũng một màu tuyết trắng.

Trong thời gian hai năm, thành Tô Châu cũng xảy ra một vài chuyện vụn vặt, trở thành đề tài bàn luận của người dân lúc trà dư tửu hậu.

Ví dụ như chuyện về một viên quan Tri Châu mới, trước đây vốn làm nghề buôn bán, vì kiếm được chút tiền, muốn quay ra làm quan bèn bỏ ra một số tiền lớn để mua lấy chức Tri Châu của Tô Châu.

Hoặc câu chuyện nói rằng, nhà họ Ngô đã hoàn toàn lụi bại, hai vị tiền bối lần lượt qua đời, một gia đình danh gia vọng tộc như vậy nhưng nói lụi bại là cũng có thể lụi bại ngay được.

Lại nói về chuyện của Ngô Văn Bác, bị giam giữ ở đại lao hai năm, nhưng lại có ý đồ vượt ngục, sau khi bị bắt lại, đã xử tội chém đầu trước thiên hạ để răn đe. Vì tính chất phạm tội vô cùng nguy hiểm, không cần phải giải lên kinh thành mà hành hình ngay tại địa phương.

...

Ngô Văn Bác bị nhốt vào trại giam không lâu thì Ngô phu nhân qua đời.

Để cứu tính mạng Ngô Văn Bác, nhà họ Ngô đã dùng hết toàn bộ tài sản có được để lo lót. Kết cục cuối cùng vẫn là nhà tan người mất.

Cha của Ngô Văn Bác đã trút bỏ bộ dạng oai nghiêm của một quan tuần phủ, nhũn nhặn đến từng nhà người bạn cũ lúc còn làm quan để lo lót.

Nhưng tất cả những người được nhờ vả, mới nghe đến tiếng đôi phương là quan Thái Úy thân cận của Hoàng thượng liền nhanh chóng tìm kế thoái thác.

Thế thái lạnh nhạt, bạn bè người thân từng người từng người quay lưng, kẻ hầu người hạ cũng lần lượt ra đi, điền viên rộng lớn được đem ra bán để

đổi lấy tiền bạc, tiền bạc lại được đổ vào chốn quan trường cho những kẻ ăn thịt người cũng không buồn trả lại xương kia... Cuối cùng tất cả như một giấc mộng xuân, không còn để lại một vết tích gì nữa.

Nhà họ Ngô lui bại với một tốc độ nhanh chóng, Ngô phụ cuối cùng đổ bệnh nằm xuống. Bệnh đến như núi đổ, chẳng bao lâu sau, bậc tiền bối vốn vô cùng oai nghiêm đó lặng lẽ ra đi. Lúc lâm chung, bên giường bệnh chỉ còn lại viên quản gia già, người trung thành nhất với nhà họ Ngô.

Ngô phụ nằm yên lặng, hai mắt khép chặt, đôi môi khẽ động đập một cách yếu ớt, dường như muốn nhả ra một điều gì đó trước lúc ra đi, nhưng không ai nghe được từ miệng ông những từ “gia môn bất hạnh”.

Nhà họ Tô đã chiến thắng nhà họ Ngô một cách nhanh chóng, còn đối với Ngô Văn Bác, nhà họ Tô cũng mở lòng từ bi với một kẻ yếu ớt đang ngồi trong đại lao kia mà không dùng thủ đoạn độc ác nào.

Tuy nhiên, một tội phạm yếu ớt như Ngô Văn Bác, sao lại có thể có ý định vượt ngục, điều này thì không ai có thể biết được.

Ngày hành quyết được chọn là ngày hai mươi sáu tháng Chạp.

Hôm đó là ngày tuyết rơi rất nhiều, khắp trời khắp đất đều được phủ một màu tuyết trắng, nhưng người đến xem buổi hành quyết cũng không vì thế mà ít đi.

Quan hành hình hôm đó là vị Tri Châu mới nhậm chức, ngoài ra còn có sự góp mặt của Thái Úy đại nhân. Tri Châu chốc chốc lại khom người tỏ ý nịnh bợ và tán thưởng những lời luận tội đối với Ngô Văn Bác của Thái Úy đại nhân, lại còn làm ra vẻ cảm phần tốt độ.

Thái Úy đại nhân nhắc nhở với một nét mặt vô cảm: “Giờ hành quyết sắp đến rồi”.

Tri Châu gật đầu khom lưng, nhún nhường vâng dạ.

“Giải phạm nhân tới!”

Ngô Văn Bác bị đưa tới nơi hành quyết, chàng mặc một chiếc áo tù mỏng chỉ chít những vết máu khô, hai tay bị sợi dây thừng cuốn chặt.

Chàng quỳ trên nền tuyết trắng, đôi mắt mở to đờ đẫn, gió tuyết thổi mạnh làm rối tung mái tóc của chàng. Hai năm chịu khổ trong trại giam khiến chàng trở nên nhếch nhác như một tên ăn mày ngoài đường phố, trở thành một người hoàn toàn trái ngược với hình ảnh một công tử phong lưu ngày nào.

Sau khi phạm nhân được giải lên pháp trường là lúc người nhà có thể đến đưa bữa cơm từ biệt cho tử tù.

Hỏi đến lần thứ ba vẫn không thấy ai ra từ biệt Ngô Văn Bác. Ai dám cơ chứ, ai đứng ra có nghĩa là công khai chống đối lại nhà họ Tô, chống đối lại Thái Úy đại nhân! Ai cũng muốn được sống yên ổn! Đám đông bên ngoài trở nên ồn ào, người thì nói phạm nhân có tội phải chịu tội, có người lại thở dài thương xót.

Thái Úy đứng dậy, ưỡn ngực ngẩng đầu vừa đi đi lại lại trên khán đài vừa khe khẽ mỉm cười. Ngài có vẻ rất hài lòng với kết cục như thế này của Ngô Văn Bác.

“Thái Úy đại nhân, đã đến giờ rồi, có thể hành hình được chưa ạ?” Vị Tri Châu mới nhẹ nhàng dò hỏi.

“Ừm.” Thái Úy trở về chỗ rồi ngồi xuống, từ từ bê cốc trà lên, chậm rãi thốt lên một tiếng.

“Hành...” chữ “hình” chưa kịp thốt ra khỏi miệng Thái Úy, chợt nhìn thấy một người con gái ăn vận giản dị, từ từ bước lên đài hành hình, trên tay là một mâm rượu và đồ ăn rất thịnh soạn.

Nhìn kỹ một chút, tất cả đám đông ai nấy đều vô cùng sùng sốt, người con gái đó chính là đoá kim hoa của Ngọc Hương Lầu hai năm về trước, Phấn Đại!

Thời gian đã để lại dấu ấn trên khuôn mặt của nàng, đôi mắt nàng đã xuất hiện những nếp nhăn nhỏ, dung nhan có phần tiêu tụy, áo quần đơn sơ. Nàng không tô điểm phấn son nhưng vẫn làm rung động lòng người. Từ đôi mắt đẹp của nàng có thể dễ dàng nhận thấy sự quyến rũ chết người của một Hoa khôi Tô Châu năm nào.

Khuôn mặt nàng dờ dẫm vô cảm, nàng cứ tiến thẳng về phía trước mặt từ từ Ngô Văn Bác, chậm rãi quỳ xuống, rồi lại chậm rãi bày rượu và thức ăn ra.

“Tiện nữ to gan kia! Lại dám ngang nhiên trì hoãn giờ hành hình! Cô ta là ai vậy?” Viên Tri Châu mới vì muốn lấy lòng Thái Úy đã tự mình chạy xuống, đến tận nơi để quả trách người con gái mang cơm rượu tới đó.

Phấn Đại dường như không một chút nao núng, thậm chí cũng chẳng buồn ngẩng đầu lên nhìn, nàng vẫn tiếp tục những việc đang làm, ung dung chậm rãi bày đĩa và bát ngay ngắn.

Khi tất cả đã được bày biện xong, nàng nâng ly rượu lên, ngẩng đầu mỉm cười với Ngô Văn Bác.

“Tướng công, Sờ Sờ mời chàng một chén.” Nói xong, nâng chén rượu lên ngang miệng Ngô Văn Bác - người đang bị trói chặt hai tay ra phía sau kia.

Nàng mỉm cười thân mật, giống như cảnh một người vợ hiền thực dâng rượu cho chồng trong một gia đình đầm ấm.

Nước mắt của Ngô Văn Bác như dòng nước chảy khi đê vỡ, chàng động dậy đôi môi khô nẻ, giọng nói đã trở nên khản đặc: “Sở Sở... có thể lấy được nàng, là hạnh phúc lớn nhất trong đời của Ngô Văn Bác này. Có thể nghe được một câu gọi tướng công vừa rồi của nàng, ta có chết cũng không ân hận nữa rồi”. Nói xong, ngửa cổ uống cạn chén rượu được dâng bên miệng.

“Tướng công, tiếp lại mời chàng một chén.”

Ba ly rượu được uống cạn, do quá xúc động, rượu vừa nuốt vào cuống họng, Ngô Văn Bác lại chịu một cơn ho dữ dội.

Gió thổi trên khuôn mặt chẳng chặt vết thương của chàng, tuyết vờn trên mái tóc rối tung của chàng.

Phấn Đại lại mỉm cười, một nụ cười dịu dàng nhưng chan chứa bao nỗi niềm cay đắng. Nàng quý gối, dùng tay làm lược, bắt đầu chải tóc cho Ngô Văn Bác, giống như những buổi sáng trước đây. Lúc đó, nàng còn là vợ của chàng, chàng chỉ thích một mình nàng giúp chàng chải đầu, mặc quần áo, chàng yêu sự mềm mại nhẹ nhàng của nàng, cũng như yêu mến sự chu đáo, tỉ mỉ của nàng.

Tóc và tuyết trộn lẫn với nhau. Không biết là vì tuyết mà tóc chàng nhuộm màu bạc trắng hay vì màu trắng của tóc đã nhuộm màu cho tuyết.

Mớ tóc trong tay của Phấn Đại đã bắt đầu điểm bạc, sau khi chải đầu xong, nàng dùng tay nâng đỡ khuôn mặt tiêu tụy của Ngô Văn Bác, gắn chặt đôi môi của mình lên đôi môi khô nẻ của chàng.

Đám đông xung quanh lại được dịp náo động, có người thương cảm cho đôi uyên ương mệnh bạc, có người lại cho rằng cô kĩ nữ kia quả là phóng túng.

Phấn Đại ôm chặt lấy Ngô Văn Bác, nàng nhẹ nhàng ngả đầu lên vai chàng. Trước mặt Ngô Văn Bác, nàng cố gắng kìm chế để không rơi nước mắt, nhưng lúc này đây, nàng không kìm được nữa, trong một lần chớp mắt, hai hàng nước mắt đã tuôn rơi. Những giọt nước mắt lấp lánh như những viên ngọc nhỏ, rơi xuống nền tuyết trắng.

“Đã sắp phải chia xa rồi, nhưng lần chia xa sinh li tử biệt này sẽ là cuộc chia li vĩnh hằng.” Ngô Văn Bác đau đớn vừa khóc vừa nói: “Nhưng một người làm chồng như ta, lại chẳng mang lại cho nàng được một ngày hạnh phúc!”.

Phấn Đại im lặng không nói, chỉ liên tục lắc đầu, không biết là nàng đang phủ nhận sự chia li hay đang ngăn không cho Ngô Văn Bác tiếp tục tự trách mình. Hai người khóc không thành tiếng.

Tuyết càng rơi càng dày đặc, phủ lên cả hai người như một lời an ủi, vỗ về.

“Sờ Sờ?” Lúc này, viên Tri Châu mới đột nhiên hoảng hốt kêu lên.

Phấn Đại quay đầu nhìn viên Tri Châu, rồi lại ngả đầu vào ngực Ngô Văn Bác.

Hai người bọn họ, không ai muốn lãng phí thời khắc được ở bên nhau.

“Tri Châu! Còn đứng ngây ra đó làm gì nữa, còn muốn xem bọn chúng ôm nhau tới khi nào nữa hả?!” Thái Úy đã bắt đầu nổi giận, hét lên một cách thiếu kiên nhẫn.

“Vâng! Vâng! Người đâu! Lôi cô gái này ra! Lập tức hành hình!”

Hai tên đồ tể lao đến tách rời hai con người đang ôm chặt lấy nhau kia ra.

“Tướng công... tướng công! Thiếp không đi!” Gương mặt Phấn Đại giàn giụa nước mắt.

“Sờ Sờ! Nàng hãy bảo trọng! Hãy tìm một gia đình tốt... Sờ Sờ, ta yêu nàng...” Nước mắt của Ngô Văn Bác cũng tuôn rơi như mưa, chàng hét lên bằng chút sức lực cuối cùng.

Dù rằng Phấn Đại cố gắng vẫy vùng, chạy lại ôm Ngô Văn Bác thêm một lần nữa, mong sao có thể

kéo dài thời gian ở bên nhau, dù thời gian đó chỉ là trong giây lát, nhưng sức nàng làm sao có thể đấu lại với đám lính to lớn khỏe mạnh kia. Nàng bị bọn chúng xách lên như người ta xách một con mèo, ném sang bên cạnh.

“Hành hình!”

“A...” cùng với tiếng thét đau đớn, thê lương đến tận trời xanh của Phấn Đại.

Dao giơ lên, đầu rơi xuống.

Đôi mắt sáng đa tình kia cho đến lúc chết cũng không chịu khép lại, vẫn nặng lòng nhìn về phía Phấn Đại.

Phấn Đại bỗng có cảm giác hoàn toàn suy sụp, nàng ôm lấy tấm thân đã mất đầu của Ngô Văn Bác, dò dẫm một hồi lâu rồi bắt đầu ngửa cổ lên trời cười lớn.

Tiếng cười thê lương mà sắc nhọn. Nàng bỗng quay ngoắt đầu lại, nhìn thẳng vào Thái Úy và Tri Châu rồi hét lên: “Các ngươi đã hài lòng chưa?”.

“To gan! Nó... nó là con gái nhà nào hả! Dám to gan làm náo loạn pháp trường! Người đâu! Bắt nó lại cho ta!” Thái Úy đại nhân bị ánh mắt dữ tợn của Phấn Đại làm cho chột dạ, toàn thân ngài bỗng nổi da gà, cố gắng quát lên để che đậy sự lo lắng.

“Hãy khoan! Thừa đại nhân, người con gái này mặc dù thân phận đáng nghi ngờ, nhưng những hành động quá khích vừa rồi chẳng qua cũng chỉ là biểu hiện của tình sâu nghĩa nặng! Mong đại nhân rộng lòng lượng thứ, hãy tha cho cô ấy.” Tri Châu bỗng nhiên đứng ra trước mặt Phấn Đại, sốt sắng nói.

Đám đông lại được một phen kinh ngạc.

“Tri Châu lại muốn nói hộ cho cô ta sao?” Nét mặt Thái Úy tối sầm lại, nghiêm khắc tra hỏi.

“Thái Úy đại nhân...” Tri Châu dường như còn muốn nói thêm điều gì đó.

Phấn Đại bỗng nhiên đứng phắt dậy, khe khẽ nói với viên Tri Châu mới nhậm chức: “Không cần”.

Sau đó, nàng điềm nhiên nhặt đầu của Ngô Văn Bác lên, đặt lên trên cổ chàng rồi dùng đôi bàn tay run rẩy vuốt ve lần cuối lên khuôn mặt chàng để chàng có thể yên lòng nhắm mắt. Cử chỉ của nàng vô cùng dịu dàng mà thê lương.

Bỗng nhiên, Phấn Đại rút từ trong thắt lưng ra một con dao ngắn, ánh mắt hung dữ nhìn thẳng vào viên Tri Châu. Tri Châu tưởng rằng nàng muốn hành thích mình liền hoảng sợ bước lùi về phía sau.

Nhưng ngay sau đó, đôi mắt nàng lại trở nên vô cùng dịu dàng, vô cùng ngây thơ, như thiếu nữ

mười lăm tuổi của mười năm về trước: “Anh họ, hãy bảo trọng”.

Một câu anh họ khiến toàn thân viên Tri Châu trở nên đồ đần. Ngài sợ Phấn Đại sẽ nói thêm điều gì đó, liền vội vã gật đầu rồi quay người không dám nhìn nàng nữa.

Nói xong, Phấn Đại quay người nhìn Ngô Văn Bác một lần cuối, nàng phủ phục bên cạnh chàng, khẽ nói một câu gì đó rồi đâm mạnh một nhát dao vào bụng mình...

Một đóa Hoa khôi lâu xanh, đổ gục lên thân thể của Ngô Văn Bác - người đã từng là chồng của nàng.

Máu nhanh chóng lan ra, nhuộm đỏ cả một vùng tuyết trắng. Trên nền tuyết trắng, màu của máu trở nên đỏ rực một cách dị thường, đỏ như chiếc khăn trùm đầu của cô dâu bị vứt xuống đất bên cạnh giường của mười năm về trước. Hai người nằm tựa lên nhau, giống như đôi chim uyên ương, lưu luyến không rời.

Họ lặng lẽ dựa vào nhau, giống như bắt đầu một hôn lễ không lời mới và mãi mãi, mãi mãi không thể rời xa.

Trong đám đông đứng vây xung quanh, có người bắt đầu đưa tay lên lau nước mắt, một vài người đàn ông đứng đó đã từng có dịp đụng chạm da thịt với Phấn Đại cũng không cầm được nước mắt.

Rất lâu, rất lâu sau đó, viên Tri Châu vẫn đứng quay lưng về phía mọi người, chỉ tay về phía hai thi thể, miễn cưỡng ra lệnh: “Hãy đem họ đi mai táng”.

Ngày thứ hai sau khi Phấn Đại chết, chính là ngày sinh nhật của nàng.

Nàng được sinh ra đúng vào mùa hoa mai nở.

Ngày thứ ba, trận mưa tuyết liên miên đó cuối cùng cũng tạnh hẳn.

Trên một nấm mộ mới bên rìa thành Tô Châu, một cây mai bắt đầu đâm chồi nảy lộc, những chiếc lá non đang vươn mình đón nhận ánh sáng từ những tia nắng mặt trời.

Những người đi qua đây thường truyền tai nhau rằng, thi thoảng, người ta vẫn nhìn thấy một người con gái ngồi gảy đàn, ca hát:

*Niệm tư, tương tri tương luyện diệp tương tư.
Tương y tương bạn trường tương ước. Tương huê triều mộ,
tương phù bạch thủ, tương thủ nhất sinh quy.*

*Linh tê, song hoa song diệp tính song chi, song thê
song túc phi song dục, song liên y lộ, song uyên cộng thủy,
song túy noãn la duy.*

*Hiên song bán yếm ký u tư, tiêu ảnh tàn đăng vị dạ
trì. Cơ trư cô thanh thành tổ cáo, uyển nhiên chúc tựu
lưỡng tâm si.*

Hậu Ký

Tôi quen chàng. Vạt áo trắng phất phơ bay, cương nghị mà dịu dàng. Chàng dạy cho tôi biết rung động, đến giờ vẫn khiến cho trái tim tôi thổn thức. Chàng vẫn luôn có chỗ đứng trong những kỷ niệm của tuổi thanh xuân, chưa bao giờ phai nhạt.

Tôi quen chàng. Hàng lông mi cong vút, đôi mắt trong veo vô tội. Khi tất cả mọi người đều coi tôi là kĩ nữ, chỉ có chàng ngợi ca tôi thuần khiết như một nàng tiên. Chàng yêu tôi, bao bọc tôi, tôn trọng tôi. Cho đến ánh nhìn đăm đũa của lần từ biệt cuối cùng, tôi vẫn có thể nhận ra tình yêu dành cho tôi trong đôi mắt ấy.

Tôi quen chàng. Chàng gọi tôi là nương tử, tôi gọi chàng là tướng công. Tôi luôn ngoan ngoãn phục tùng chàng, không dám làm trái ý chàng. Chàng dạy cho tôi biết làm một người phụ nữ, hiểu thế nào là đạo nghĩa của một người vợ. Ngày đầu tiên khi được gả

cho chàng, tôi đã thể với thần linh rằng, chàng là trời của tôi, là chúa tể của tôi, là chỗ dựa duy nhất của tôi. Tôi không tính toán xem đã vì chàng mà phải dâng hiến bao nhiêu, tôi chỉ biết rằng, toàn bộ con người tôi là của chàng, chàng chết đi rồi, tôi cũng không thể sống được nữa.

Lúc còn nhỏ, tôi yêu thích món canh trứng mẹ nấu mỗi lần sinh nhật, tình cảm của người thân đó, không khí ấm áp của gia đình đó làm tôi nhớ nhưng khôn nguôi. Những ngày sau đó, khi tôi trở thành một người vợ, tôi vẫn mãi miết chờ đợi, tôi chỉ đòi hỏi rất ít, nhưng cuối cùng vẫn bị thể tục ruồng bỏ.

Tôi đã yêu một người đàn ông, cuối cùng, người đó đã đem tôi bán đi. Tôi cũng không buồn tra tìm nguyên do của nó. Bởi vì tôi hoàn toàn bất lực, tôi chỉ là một người phụ nữ.

Có một người đàn ông đã yêu tôi, cuối cùng, chàng cũng từ bỏ tôi. Tôi mỉm cười nhìn chàng ra đi. Bởi vì tôi đã rơi vào địa vị thấp hèn, tôi đã là một kĩ nữ.

Có một người đàn ông đã giặt bỏ chiếc khăn trùm đầu thêu hình chim uyên ương trên đầu tôi, từ đó, vận mệnh của chúng tôi đã được nhuộm màu đỏ của máu. Khi chàng dùng kiệu hoa đón tôi về nhà rồi lại dùng kiệu đuổi tôi ra đi, tôi tưởng rằng tôi có thể

được giải thoát khỏi xiềng xích của sự bất công. Nhưng đến khi tôi dùng dao tự đâm vào bụng để kết thúc cuộc đời mình bên cạnh thi thể chàng, tôi mới hiểu ra rằng, duyên phận vợ chồng đó, mãi mãi không thể nào trốn tránh được.

Sau khi thế giới này ruồng bỏ tôi, tôi đã bắt đầu học được cách tự tồn tại với một tâm thế khác. Tôi chỉ làm theo đúng trình tự của cuộc sống...

Sau khi tôi đã nhuộm mình trong bụi hồng trần, thế giới lại vô tình nhớ đến tôi, những con người đó lại quen biết tôi. Thế là lại tranh chấp, lại ân oán.

Có người chết rồi, có người điên rồi, cũng có những phong cảnh mãi mãi vì tôi mà đã phủ kín bụi rồi...

Tôi rồi cuộc đã làm sai điều gì...

Tất cả những việc tôi làm đều sai.

Tôi nhớ lại tâm trạng của tôi năm mười chín tuổi, khi tôi quyết định gieo mình xuống mặt nước hồ: “Nhưng, tôi chẳng làm gì cả!!”.

Nỗi ảm ức đó, tôi biết bày tỏ cùng ai.

Tự do, đó chỉ là một lý tưởng rất đẹp và cũng rất xa vời. Xa đến nỗi cho dù tôi có kiễng chân cao đến mấy, ánh mắt yếu ớt của tôi cũng không thể chạm tới đường biên của nó.

Câu chuyện của tôi đã hết rồi.

Nếu bạn chỉ là người ngoài cuộc, đúng vậy, đây chỉ là một câu chuyện.

Nhưng, khi bạn nhắm mắt lại, suy nghĩ một chút... có thể nó chính là kiếp trước của bạn.

Cũng có thể, nó chỉ vừa xảy ra ngày hôm qua.

Kết thúc

19:20, 06 tháng 03 năm 2009

Viết tại Bá Sa Bình – Trùng Khánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội
Tel: (84-4) 3716 1518 - (84-4) 3716 1190

Fax: (84-4) 3829 4781

Email: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3

Tel: (84-8) 3846 9858 - (84-8) 3848 3481

PHẦN HOA LẦU XANH

Tào Đình

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN CỬ

Chịu trách nhiệm nội dung

NGUYỄN THỊ HẠNH

Biên tập : Thanh Diệp

Trình bày : Như Hoa

Vẽ bìa : Kan&Kusa

Sửa bản in : Phương Thùy

Sách cho người Việt!

Liên kết xuất bản



Công ty Sách Bách Việt

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 25/63 Vũ Ngọc Phan, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Tel: (84-4) 3776 5580 - Fax: (84-4) 3776 5579

Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Số 38/15B Nguyễn Văn Trỗi, P.15, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM

Tel: (84-8) 3844 8100 - Fax: (84-8) 3842 2800

Website: <http://www.bachvietbooks.com.vn>

In 2.000 cuốn, khổ 13x20.5 cm tại Xí nghiệp Bản đồ I – BQP, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. Giấy đăng ký KHXB số: 126-2010/CXB/156-02/VH do CXB cấp ngày 15/01/2009. Quyết định xuất bản của Giám đốc NXB Văn học số 67/QĐ-VH ngày 05/02/2010. In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2010.

Tào Đình

*Khi nàng vẫn còn là một thiếu nữ e ấp,
phẩm hạnh và cả tình yêu trung thành mà nàng
dày công vun đắp đã bị thời gian gặm nhấm, cho
tận tời khi chết đi rồi.*

*Khi nàng thành một kỹ nữ, học được cách nhìn đời
bằng con mắt của kỹ nữ, phát hiện ra mọi thứ tựa
hồ đều trở nên đơn giản, lại đã có
thứ tự cả rồi.*

.....
*Hồng trần biết mấy lúc nổi trôi, nàng đã tẻ
dại rồi, trở li với thân phận gái làng chơi, hoặc
giả nàng đã trở li với xã hội rồi.*



bachvietbooks.com.vn

Công ty Sách Bách Việt

Trụ sở chính:

- Số 25/63 Vũ Ngọc Phan, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Tel: (84-4) 3776 5589 - Fax: (84-4) 3776 5579

Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Số 38/15B Nguyễn Văn Trỗi, P.15, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM

Tel: (84-8) 3844 8100 - Fax: (84-8) 3842 2800



BACHVIETBOOKS



S 936041 681330

Giá 52.000đ